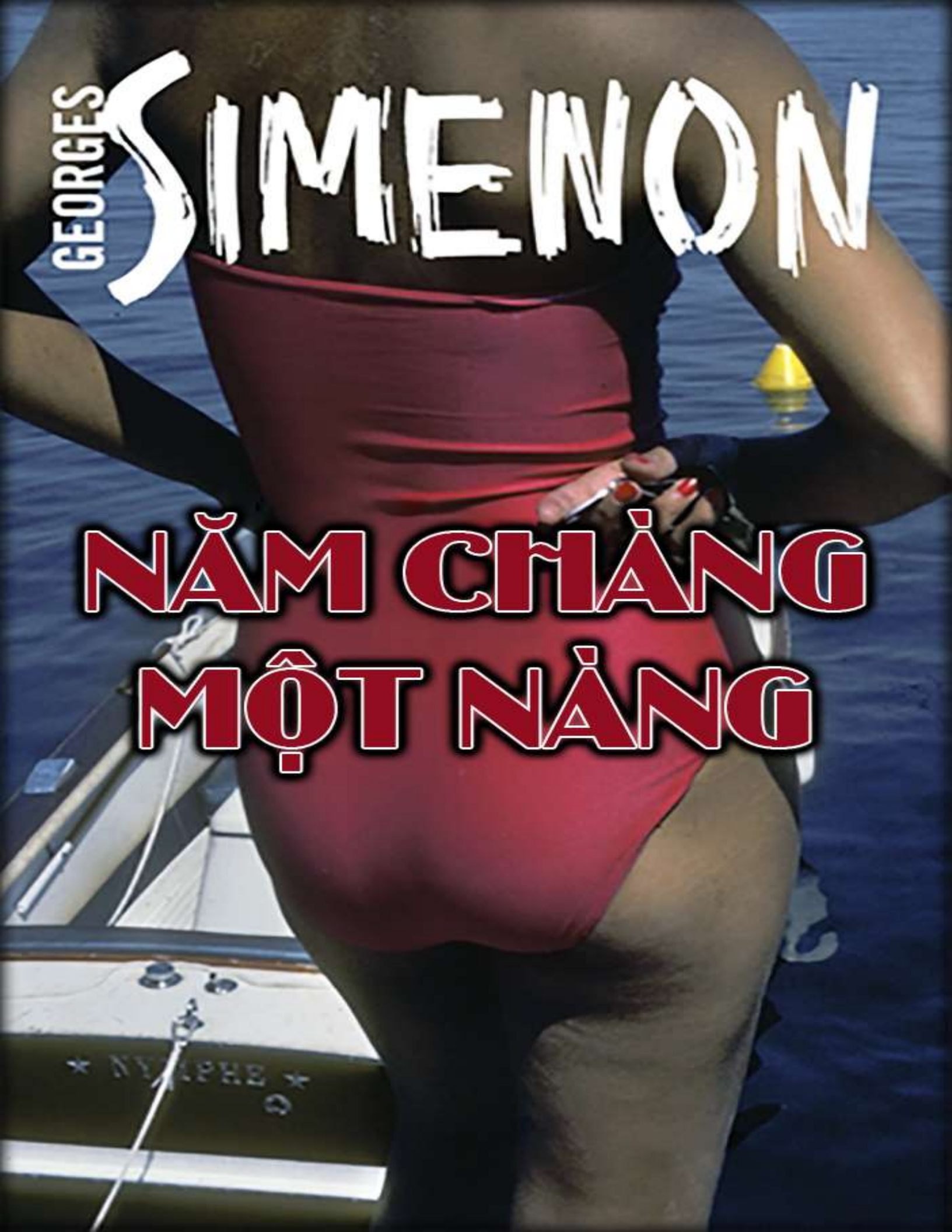




GEORGES SIMENON

**NĂM CHÀNG
MỘT NÀNG**

* NYMPHE *



GEORGES SIMENON

NĂM CHÀNG MỘT NÀNG

Nguyên tác: L'Ami d'enfance de Maigret, 1940

(Maigret #45)

Dịch giả: Huỳnh Phan Anh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

GIỚI THIỆU

Georges Simenon (1903 - 1989), người gốc Bỉ, sinh trưởng trong một gia đình tiểu tư sản nghèo nhưng sinh sống chủ yếu tại Pháp. Từ thuở thiếu niên, *Simenon* đã tỏ ra là một người có cá tính và rất quyết đoán. Năm 1918, khi mới 15 tuổi, vì gia đình gặp khó khăn nên ông đã quyết định dừng việc học, chuyển sang những công việc rất đổi bình thường như làm bánh mì, bán sách để kiếm sống. Một năm sau, *Simenon* được nhận vào làm việc tại tờ báo *Gazette de Liège* với vai trò phóng viên điều tra. Công việc tại đây giúp ông khám phá ra mặt trái của cuộc sống nơi thành phố phồn hoa xung quanh các vấn đề chính trị, các cuộc vui nơi quán bar, những khách sạn rẻ tiền, tội phạm, thế giới ngầm và cảnh sát điều tra. Ông từng tiếp xúc với nhiều người từ những người vô chính phủ, những nghệ sĩ đường phố đến những kẻ giết người.

Trong sự nghiệp sáng tác của mình, *Simenon* đã trải qua nhiều thể loại như sách về tâm lý, tiểu thuyết, tự truyện... Ông là tác giả của hơn 300 tiểu thuyết và 100 truyện ngắn. Bên trong những tiểu thuyết của ông, người ta nhận thấy “*có những cái là cực điểm của nghệ thuật*” (André Maurois). Tác phẩm đầu tay của ông xuất bản từ năm 1920 khi *Simenon* 17 tuổi, nhưng truyện trinh thám là mảng sáng tác thành công nhất. Văn trình thám của *Simenon* được viết bởi một bút pháp đầy chất thơ, như được phủ bởi một lớp sương mù băng lạnh của thành phố lúc sáng sớm. *Georges Simenon* từng được trao tặng giải thưởng văn học quốc gia Bỉ.

Viên cảnh sát mẫn cán trong chiếc áo bành tô, nhân vật ông tạo ra - cảnh sát trưởng *Jules Maigret* là nhân vật thám tử mà những người hâm mộ sách trinh thám không thể không biết tới. Chuyện về cảnh sát trưởng *Maigret* được *Simenon* sáng tác khi ngòi bút của ông đạt đến độ trưởng thành và sung sức nhất. Khi đó, ông có khả năng viết 60-80 trang mỗi ngày. Ông

từng đi du lịch nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Pháp, Thụy Sĩ, vùng Địa Trung Hải và liên tục sáng tác trong suốt thời gian đó. Qua những chuyến đi này, ông thu thập được nhiều dữ liệu về cuộc sống để viết nên những chuyến phiêu lưu điều tra ly kỳ của cảnh sát trưởng *Maigret*. 75 tiểu thuyết và 28 truyện ngắn về *Maigret* đã được xuất bản đều đặn trong khoảng thời gian từ năm 1931-1972. Tiểu thuyết cuối cùng về *Maigret*, *Maigret và ngài Charles* là tiểu thuyết trinh thám cuối cùng của ông. Những trang viết về các cuộc phá án của *Maigret* không sôi nổi, mạnh mẽ, “đao to búa lớn”, thậm chí có đôi chỗ còn khiến người ta buồn ngủ vì văn phong chậm rãi cũng như những động thái từ tốn của viên thanh tra, nhưng kỳ lạ thay, mỗi khi đặt sách xuống, hình ảnh của cảnh sát trưởng *Maigret* hết lòng vì công việc cùng những số phận bi thảm của nhân vật luôn đeo đuổi người đọc. Và cứ thế, *Maigret* ghi đậm thêm dấu ấn của mình trong văn học trinh thám.

Cảnh sát trưởng *Maigret* là con trai một người nông dân ở ngoại ô Moulins, đến Paris để học y khoa nhưng lại có duyên với nghề cảnh sát điều tra tội phạm. Trong loạt truyện về cảnh sát trưởng *Maigret*, người đọc luôn nhớ đến ông với hình ảnh một người đàn ông cao lớn, trên tay luôn cầm ống thuốc với chiếc áo bành tô dài. Thanh tra *Maigret* yêu thích rượu bia nhưng ông có thể kiểm soát bản thân để không lâm vào trạng thái say. Dựa vào trực giác vô cùng nhạy bén, sự hiểu biết sâu sắc ý nghĩa các hành vi của con người với thái độ điềm tĩnh và kiến thức sâu sắc về tội phạm học, cảnh sát trưởng *Maigret* có khả năng khám phá thành công những vụ án hóc búa nhất mà giới cảnh sát đã “chào thua”. Truyện về *Maigret* được *Simenon* viết với văn phong rất tự nhiên, không hoa mỹ. *Simenon* cho rằng chúng như những bức phác họa mà một người họa sĩ vẽ để giải khuây hay một bài tập của sinh viên nhập môn. Nhờ khả năng kể chuyện tài tình của *Simenon*, những câu chuyện về cảnh sát trưởng *Maigret* trở thành loạt truyện trinh thám lôi cuốn hàng triệu độc giả trên toàn thế giới. Dựa trên những tập truyện này, rất nhiều bộ phim về vị thanh tra thông minh và mẫn cán ấy được xây dựng ở nhiều nước trên thế giới như: Pháp, Anh, Ailen, Úc, Hà Lan, Đức, Ý và Nhật Bản. Trong số đó, diễn viên Pháp nổi tiếng Jean Gabin được xem là người thể hiện nhân vật *Maigret* thành công nhất.

Vào ngày 3-9-1966, tại nơi mà *Georges Simenon* viết tác phẩm đầu tiên về *Maigret*, bức tượng chân dung của *Maigret*, tạc bởi nhà điêu khắc Pieter d'Hont, đã chính thức được khánh thành.

I

Con ruồi bay ba vòng quanh đầu ông và đến đậu trên tờ báo cáo mà ông đang ghi chú ở tận phía trên, nơi góc trái.

Maigret để yên bàn tay đang cầm cây bút chì và nhìn nó với một sự tò mò thích thú. Trò chơi đó kéo dài từ non nửa tiếng đồng hồ rồi và luôn luôn vẫn con ruồi đó, ông có thể đoán chắc mình nhận ra nó. Và chẳng chỉ có con ruồi đó trong phòng. Nó vạch mấy vòng tròn trong phòng, chủ yếu ở phần có ánh sáng mặt trời chiếu vào, bay vòng quanh đầu ông cảnh sát trưởng và đáp xuống mớ hồ sơ ông đang nghiên cứu. Ở đó nó uể oải cọ chân vào nhau và rất có thể nó giỡn mặt ông.

Có đúng là nó đang nhìn ông? Và nếu có thì liệu cái khối thịt khổng lồ kia biểu tượng cho cái gì dưới mắt nó? Ông tránh làm cho nó sợ. Ông chờ đợi, cây bút chì trong khoảng không và bất chợt như phát chán, nó bay đi và vượt qua cửa sổ để rồi mất hút trong khoảng không ẩm áp bên ngoài.

Bấy giờ đang vào giữa tháng sáu. Thỉnh thoảng một làn gió nhẹ thổi vào phòng làm việc nơi Maigret, không áo vest, đang lặng lẽ hút ống tẩu của mình. Ông đã quyết định dành buổi xế chiều để đọc báo cáo của các viên thanh tra của ông với sự kiên nhẫn cần thiết.

Đã chín, mười lần con ruồi trở lại, lần nào cũng đậu ở cùng chỗ nơi trang giấy như thể giữa chúng có một sự tòng phạm. Đó là một sự trùng hợp kỳ lạ. Mặt trời đó, những cơn gió mát dịu hơn đó thỉnh thoảng thổi vào qua cửa sổ mở, con ruồi đầy mê hoặc đó, tất cả nhắc nhở ông những năm đi học khi thỉnh thoảng một con ruồi bay vờn trên bàn ông, nó có vẻ quan trọng với ông hơn bài giảng của ông thầy nhiều.

Joseph, người nhân viên già, gõ nhẹ cửa, đưa cho ông cảnh sát trưởng một tấm danh thiếp: *Léon Florentin. Người buôn đồ cổ.*

— Ông ấy bao nhiêu tuổi?

— Xấp xỉ tuổi ông.

— Ông ấy cao lớn và ốm phải không?

— Thật cao lớn và thật ốm! Dạ đúng, với nhiều tóc muối tiêu.

Đúng là ông bạn Florentin của ông, người đã từng là bạn học của ông tại trường trung học Banville, tại Moulins, là anh học sinh buồn cười trong lớp.

— Hãy cho vào!

Thế là ông đã quên bằng con ruồi có thể đã buồn tủi mà bay qua cửa sổ. Có một thoáng ái ngại khi Florentin bước vào, bởi hai người đã chỉ gặp lại nhau có một lần sau khi chia tay nhau tại Moulins.

Khoảng hai mươi năm trước. Trên vỉa hè. Maigret đối diện với một cặp rất thanh lịch. Người đàn bà xinh đẹp, rất Paris.

“Anh xin giới thiệu với em một người bạn cũ thời trung học đã vào cảnh sát.”

Rồi với Maigret:

“Tôi xin... Tao giới thiệu với mày! Monique, vợ tao...”

Hôm đó trời cũng có nắng. Họ chỉ biết nói thầm.

“Thế nào, khỏe chứ? Vẫn hài lòng đó chứ?”

“Luôn luôn hài lòng,” - Maigret đáp. - “Còn mày?”

“Tao không có gì phải phàn nàn.”

“Mày vẫn ở Paris?”

“Đúng. 62, đại lộ Haussmann. Nhưng tao đi nhiều vì công việc. Lúc này tao vừa từ Istanbul về. Mày phải đến thăm tụi này, với phu nhân Maigret, đương nhiên, nếu mày đã lấy vợ.”

Người này lẫn người kia đều không thoải mái. Hai người đi về phía một chiếc xe loại thể thao bỏ mui được với thùng xe màu lục hạnh đào và người cảnh sát trưởng tiếp tục con đường của mình.

Ông bạn Florentin đang bước vào phòng làm việc của ông không còn lạnh lợi như lúc gặp gỡ ở quảng trường Madeleine. Ông ta mặc một bộ complet xám trông khá mệt mỏi và không còn vẻ tự tin lúc ấy.

— Tiếp tôi ngay thế này thì lịch sự quá! Anh khỏe không... Mày khỏe không?

Maigret cũng thấy có phần ngượng nghịu khi xưng hô mày tao sau một thời gian quá lâu không gặp nhau.

— Còn mày...? Mày ngồi đi. Vợ mày khỏe không?

Đôi mắt xám trong của Florentin nhìn vào khoảng trống một hồi, như thể ông ta đang tìm cách nhớ lại.

— Mày muốn nói tới Monique, một cô bé tóc hung? Thật ra tụi tao đã sống chung một thời gian, nhưng tao đã không cưới nàng bao giờ. Một cô gái tuyệt diệu.

— Mày chưa có vợ à?

— Để làm gì chứ?

Và Florentin biểu lộ một trong những nét nhăn nhó của ông ta xưa kia đã từng giải khuây các bạn học và làm cho giáo viên nguôi giận. Có thể nói khuôn mặt dài sọc của ông ta với những nét thật gợi tả như bằng cao su và ông ta có thể vặn vẹo nó mọi cách.

Maigret không dám hỏi tại sao ông ta đến gặp mình. Ông quan sát người bạn học cũ, cảm thấy khó lòng mà tin rằng bao nhiêu năm đã trôi qua.

— Mày có một phòng làm việc xịn đấy! Tao không biết rằng tại Cảnh sát tư pháp, các cậu được trang trí đồ đạc tươm tất thế.

— Mày đã trở thành người buôn đồ cổ à?

— Đại khái là thế. Tao mua lại đồ cũ và tao tân trang chúng trong một cái xưởng nhỏ thuê bao tại đại lộ Rochechouart. Mày biết đấy, thời buổi này, ai ai cũng ít nhiều là người buôn đồ cổ.

— Hàì lòng chứ?

— Tao sẽ không phàn nàn nếu không có tấm ngói rơi xuống đầu tao vào chiều hôm nay.

Ông ta có thói quen tấu hài đến nỗi khuôn mặt của ông ta biểu hiện những nét buồn cười một cách tự nhiên. Nhưng không vì thế mà nước da của ông bớt tái đi và đôi mắt của ông bớt âu lo.

— Chính vì thế mà tao đến tìm mày. Tao nghĩ mày có khả năng thấu hiểu sự việc hơn một ai khác.

Ông ta móc gói thuốc từ trong túi, đốt lên một điếu bằng một bàn tay với những ngón dài, xương xẩu, hơi run. Maigret nghe như có mùi rượu.

— Sự thật là tao bị quấy rầy...

— Tao nghe mày nói đây!

— Đúng ra, thật khó mà giải thích... Tao có một người bạn gái, từ bốn năm nay.

— Lại một người bạn gái đang chung sống với mày?

— Đúng và không... Không hẳn thế. Nàng ở tại đường Notre Dame de Lorette, gần quảng trường Saint Georges.

Maigret ngạc nhiên về những ngập ngừng cùng những khóe nhìn lăm lét của ông ta trong khi Florentin lúc nào cũng tự tin và lém miệng. Tại trường trung học, Maigret vẫn ganh tỵ với ông ta về sự lưu loát, hoạt bát đó. Ông còn ganh tỵ với ông ta phần nào vì cha ông ta là người làm bánh nổi tiếng nhất trong thành phố, đối diện với nhà thờ. Cha ông ta thậm chí còn lấy tên ông ta đặt cho một loại bánh hồ đào đã trở thành một đặc sản địa phương.

Florentin luôn có tiền đầy túi. Cậu ta có thể làm trò hề trong lớp mà không bị phạt như thể đó là một đặc quyền của cậu. Và tới tối, cậu còn ra phố với gái.

— Mày cứ kể...

— Nàng tên là Josée. Thật ra nàng tên là Joséphine Papet, nhưng nàng thích tên Josée hơn. Tao cũng thế. Nàng ba mươi bốn tuổi nhưng không ai tin nàng ở tuổi đó...

Nét mặt của Florentin thay đổi luôn đến nỗi người ta tưởng đâu bị tật làm cho dao động.

— Thật khó mà giải thích, ông bạn à...

Ông ta đứng dậy, bước về phía cửa sổ nơi thân hình cao lớn của ông ta nổi bật hẳn.

— Ở đây nóng quá! - Ông ta vừa thở dài vừa lau trán.

Con ruồi không còn đậu nơi góc tờ giấy trải ra trước mặt ông cảnh sát trưởng. Người ta nghe tiếng xe trên cầu Saint Michel, thỉnh thoảng tiếng còi của một con tàu dẫu đang hạ ống khói của nó xuống trước khi chạy qua dưới nhịp cầu.

Đồng hồ treo tường bằng đá hoa đen, cùng một thứ trong tất cả các phòng làm việc của Sở cảnh sát tư pháp cũng như nhiều công sở khác, nó

chỉ năm giờ hai mươi.

— Tao không phải là người độc nhất... - Cuối cùng Florentin nói.

— Độc nhất cái gì?

— Người bạn độc nhất của Josée. Chính đó mới là điều khó giải thích. Nàng là cô gái tuyệt nhất trần đời và tao vừa là người tình, người bạn và kẻ tri kỷ của nàng...

Maigret lại châm lửa ống tẩu và cố tỏ ra kiên nhẫn. Người bạn học cũ của ông trở lại ngồi đối diện với ông.

— Hãy để tao đếm xem... Có Paré là một. Rồi Courcel hai. Rồi Victor ba... Cuối cùng một chàng trai mà tao không bao giờ thấy mặt mà tao gọi là chàng tóc hung là bốn.

— Bốn người tình vẫn thường xuyên đến gặp nàng?

— Người một lần, kẻ hai lần hàng tuần.

— Họ biết rằng họ đông người chứ?

— Đương nhiên là không.

— Tức là mỗi người đều có ảo tưởng mình là người độc nhất của nàng?

Câu nói gây lúng túng cho Florentin đang ngắt vụn mớ thuốc từ điều thuốc trên tấm thảm.

— Còn mày, trong câu chuyện này?

— Tao là bạn của nàng. Tao chạy đến ngay khi nàng một mình.

— Mày ngủ ở đường Notre Dame de Lorette chứ?

— Trừ đêm thứ năm và thứ sáu...

Maigret nói không lộ chút mĩa mai nào:

— Bởi chỗ đã bị chiếm chứ gì?

— Bởi Courcel, đúng. Nàng biết hẳn đã sáu năm rồi. Hẳn ở tại Rouen và hẳn có nhiều phòng làm việc ở đại lộ Voltaire. Giải thích thì dài dòng lắm... Mày có khinh miệt tao không?

— Tao không khinh miệt một ai cả.

— Tao biết tình cảnh tao có thể khó xử và hầu hết mọi người có thể sẽ phê phán tao nghiêm khắc. Tao thề với mày rằng tụi tao yêu nhau, Josée và tao.

Bất chợt ông ta tiếp lời:

— Hoặc đúng hơn tụi tao đã yêu nhau.

Câu nói không khỏi gây chú ý nơi ông cảnh sát trưởng bấy giờ đã trở nên dừng dừng.

— Cả hai người đều cắt đứt quan hệ à?

— Không.

— Nàng đã chết?

— Đúng.

— Bao giờ?

— Chiều hôm nay.

Và Florentin quay về phía ông với vẻ mặt bi thảm và nói với giọng như đóng kịch:

— Tao thề với mày rằng không phải tao. Mày biết tao mà. Chính vì mày biết tao và tao biết mày nên tao mới đến gặp mày.

Quả thật họ đã biết nhau, năm mười hai tuổi, mười lăm tuổi, mười bảy tuổi nhưng từ đó mỗi người đi một ngả.

— Vì sao nàng chết?

— Người ta bắn vào nàng.

— Ai?

— Tao không biết.

— Chuyện xảy ra tại đâu?

— Tại nhà nàng. Trong phòng nàng.

— Lúc ấy mày ở đâu?

Việc xưng hô mày tao càng lúc càng trở nên khó khăn.

— Trong tủ treo quần áo.

— Mày muốn nói trong căn hộ chứ gì?

— Đúng. Chuyện xảy ra nhiều lần. Khi có ai nhận chuông, tao... Mày tởm tao lắm à? Tao thề với mày rằng tao không như mày tưởng đâu. Tao kiếm ăn. Tao làm việc...

— Mày hãy thử nói chính xác chuyện gì đã xảy ra.

— Từ bao giờ?

— Nào, từ trưa.

— Tụi tao đã cùng dùng bữa trưa. Nàng làm bếp khá thành thạo và cả

hai tụi tao cùng ngồi trước cửa sổ. Như mọi thứ tư, nàng chỉ đợi một người vào khoảng năm giờ rưỡi hoặc sáu giờ.

— Ai?

— Hẳn tên là Frangois Paré, một người tuổi trạc năm mươi, trưởng phòng ở Bộ công chánh. Chính hẳn phụ trách về đường sông. Hẳn ở Versailles.

— Hẳn không bao giờ đến sớm hơn à?

— Không.

— Chuyện gì xảy ra sau bữa ăn trưa?

— Tụi tao trò chuyện.

— Nàng mặc gì?

— Áo dài mặc trong nhà. Trừ lúc ra phố nàng luôn mặc như thế. Vào khoảng ba giờ rưỡi, có người nhận chuông nơi cửa và tao vội vã đến tủ treo áo. Nó không mở ra phòng ngủ mà phòng tắm.

Maigret sốt ruột.

— Rồi sao nữa?

— Có thể mười lăm phút sau, tao nghe một tiếng giống như một tiếng súng.

— Vậy là vào bốn giờ kém mười lăm?

— Tao nghĩ thế.

— Mà chạy ủa đến chứ?

— Không. Tao không muốn có mặt ở đó. Vả chẳng điều tao nghĩ là một tiếng súng có thể do sự phun hơi của một chiếc ô tô hoặc một chiếc xe buýt.

Giờ đây Maigret quan sát ông ta với một sự chú ý bền bỉ. Ông nhớ những câu chuyện mà xưa kia Florentine đã từng kể cho các bạn nghe luôn ít nhiều mang tính bông lông. Đôi khi người ta tưởng đâu chính ông ta không phân biệt cái thật và cái hư.

— Anh trông đợi gì lúc đó?

— Mà gọi tao bằng anh à? Mà nên biết rằng...

Ông ta lộ vẻ phiền muộn, thất vọng.

— Thôi được! Mà trông đợi gì trong tủ hộc tường?

— Đó không phải là một cái tủ hộc tường mà là một cái tủ treo áo khá

rộng. Tao đợi người đàn ông bỏ đi.

— Làm sao mà biết đó là một người đàn ông, bởi mà không thấy hân?

Florentin nhìn Maigret sững sốt.

— Tao không nghĩ tới chuyện đó.

— Nàng Josée đó không có bạn gái à?

— Không.

— Không gia đình?

— Nàng gốc gác ở Concarneau và tao chưa hề trông thấy người nào trong gia đình nàng.

— Làm sao mà biết người đó đã đi?

— Tao nghe tiếng bước trong phòng khách, rồi cánh cửa mở và đóng lại

— Vào lúc mấy giờ?

— Khoảng bốn giờ.

— Vậy là kẻ giết người hân đã ở lại một khắc đồng hồ bên nạn nhân?

— Phải tin rằng...

— Khi mà bước vào phòng, mà thấy người tình của mà ở đâu?

— Dưới đất, bên chiếc giường.

— Nàng mặc gì?

— Luôn luôn chiếc áo dài mặc trong nhà màu vàng.

— Nàng trúng đạn ở đâu?

— Ở cuống họng.

— Mà chắc chắn nàng đã chết đấy chứ?

— Không khó khăn gì mới biết được.

— Có xáo trộn gì trong phòng không?

— Tao không để ý gì cả.

— Không có ngăn kéo mở tung, giấy tờ vung vãi à?

— Không. Tao không tin...

— Mà không chắc chắn điều đó à?

— Tao xúc động quá.

— Mà đã gọi dây nói với một y sĩ chứ?

— Không. Lúc nàng chết...

— Tới cảnh sát phường?

— Cũng không.

— Mà đến đây vào lúc năm giờ năm. Mà đã làm gì từ lúc bốn giờ?

— Trước tiên, tao ngã sụp xuống một chiếc ghế bành, hoàn toàn mù người đi. Tao không hiểu. Bây giờ tao vẫn không hiểu. Tiếp đến tao nghĩ người ta sẽ buộc tội tao, nhất là mù gác cổng độc ác vẫn luôn ghét tao.

— Mà ở trong chiếc ghế bành đó trong gần một tiếng đồng hồ à?

— Không... tao không nhớ bao lâu sau tao ra ngoài và tao đã tới quán rượu, quán Grand Saint Georges nơi tao đã uống liền ba ly cognac.

— Và sau đó?

— Tao sức nhớ rằng mà đã trở thành sếp lớn của Đội hình sự.

— Mà đến đây bằng cách nào?

— Tao gọi một chiếc taxi.

Maigret rất đổi giận dữ nhưng điều đó chỉ đánh dấu bằng vẻ răn rỏi trên khuôn mặt ông. Ông đến mở cánh cửa phòng thanh tra, lưỡng lự giữa Janvier và Lapointe đang có mặt cả hai. Cuối cùng ông chọn Janvier.

— Cậu đến đây chút. Trước tiên cậu gọi đây nói tới Moers tại phòng thí nghiệm, yêu cầu đến gặp chúng ta tại đường Notre Dame de Lorette... Số mấy?

— 17 bis.

Mỗi lần nhìn người bạn học cũ của mình, ông đều có nét mặt cứng cỏi, kín bưng. Trong khi Janvier gọi đây nói, ông nhìn lên đồng hồ treo tường đang chỉ năm giờ rưỡi.

— Khách của ngày thứ tư còn ai nữa?

— Paré. Người ở Bộ.

— Thông thường, đúng giờ hăn phải có mặt tại cửa căn hộ chứ?

— Đúng thế.

— Hăn có chìa khóa không?

— Không ai trong bọn có chìa khóa.

— Mà cũng không?

— Tao thì khác. Ông bạn thân của tôi biết mà...

— Tao muốn mà đừng gọi tao là ông bạn thân của tôi.

— Mà thấy không, cả mà, mà...

— Lên đường.

Ông chụp cái mũ khi bước qua và vừa bước xuống cầu thang rộng xám xám, ông vừa nhồi thuốc vào ống tẩu.

— Tao tự hỏi tại sao mày đã phải đợi mất bao thời gian như thế để tới gặp tao hoặc để báo cảnh sát. Nàng có tài sản, của cải gì không?

— Tao nghĩ... Cách đây ba, bốn năm gì đó nàng đã mua, như để làm của, một ngôi nhà ở đường Mont Cenis, tuốt ở phía trên Montmartre.

— Có tiền trong căn hộ chứ?

— Có thể. Tao không thể nói chắc điều đó. Điều tao biết được là nàng vẫn dè chừng nhà băng.

Họ lấy một trong những chiếc xe đen nhỏ đậu trong sân và Janvier ngồi vào tay lái.

— Mày muốn tao tin rằng khi sống với nàng mày không biết nàng cất tiền để dành ở đâu chứ gì ?

— Đó là sự thật.

Maigret muốn ném vào mặt ông ta:

— Thôi đừng làm trò hề.

— Ông thương hại chẳng?

— Căn hộ có mấy phòng?

— Có một phòng ăn, một phòng khách, một phòng tắm và một nhà bếp nhỏ.

— Không kể tủ đựng quần áo?

— Không kể tủ đựng quần áo.

Vừa len lỏi giữa những đám xe cộ, Janvier vừa thử tìm hiểu qua các câu nói trao đổi.

— Tao thề với mày đấy, Maigret.

Còn may mà ông ta không gọi ông là Jules, bởi tại trường trung học, họ vẫn quen gọi nhau bằng tên họ.

○○○

Khi ba người đi qua trước nhà người gác cổng Maigret thấy tấm màn

bằng vải lưới nơi cánh cửa lắp kính lay động và phía sau, một bà gác cổng to lớn và nặng nề. Khuôn mặt bà tương xứng với thân thể bà và với những nét cứng đờ, bà nhìn họ đăm đăm như một bức tranh chân dung to bằng người thật hay một pho tượng.

Thang máy chật hẹp và ông cảnh sát trưởng bị dồn sát vào Florentin, đôi mắt ông kề bên đôi mắt người bạn học cũ và điều đó khiến ông khó chịu. Giây phút này đây, con trai người làm bánh ở Moulins đang nghĩ gì? Phải chăng vì sợ hãi mà ông ta nhăn nhó không ngừng mặc dù vẫn cố làm ra vẻ tự nhiên, thậm chí mỉm cười? Ông ta có phải là kẻ giết Joséphine Papet? Ông ta đã làm gì trong một tiếng đồng hồ trước khi trình diện cảnh sát?

Họ băng qua thêm nghỉ ở tầng ba và Florentin móc một xâu chìa khóa từ trong túi. Qua một tiền sảnh chật hẹp họ bước vào một phòng khách nơi Maigret tưởng đâu mình lùi lại năm mươi năm, nếu không hơn thế nữa.

Những tấm màn lụa cũ kỹ màu hồng vẫn xếp nếp như xưa kia, được giữ lại bằng những dải lụa bện. Trên sàn nhà bằng ván, một tấm thảm đã phai màu. Vải nhung xù, lụa ở khắp nơi, có cả những khăn bàn nhỏ, những hình vuông bằng đồ thêu hoặc đăng ten trên những chiếc ghế bành giả mạo kiểu Louix XVI. Bên cửa sổ, một chiếc divăng bọc nhung với những chiếc gối đã bị nhàu như có ai vừa ngồi xuống đó. Một cái bàn một chân. Một cây đèn với chụp đèn màu hồng trên chân đèn vàng óng.

Dĩ nhiên đây là góc được ưa thích của Josée. Nàng có một máy quay đĩa hát trong tầm tay, sôcôla, tạp chí và nhiều quyển tiểu thuyết tình. Chiếc máy thu hình ở ngay trước mặt nàng, nơi cuối phòng. Trên tường có treo một vài bức tranh vẽ thể hiện những phong cảnh với những chi tiết tinh vi.

Theo dõi cái nhìn của Maigret, Florentin xác nhận:

— Nàng thường ở chỗ này nhất!

— Còn mày?

Người buôn đồ cổ chỉ vào một chiếc ghế bành cũ kỹ không ăn nhập gì với phần còn lại của gian phòng.

— Chính tao đã mang nó đến.

Phòng ăn trông cũng cổ lỗ, xoàng xĩnh, ngột ngạt và ở đây nữa, những tấm màn nhung nặng nề xếp nếp với những cây xanh trên bờ hai cửa sổ.

Cửa phòng mở hé. Florentin ngấp ngừng bước qua. Maigret bước tới trước và trông thấy, cách không đầy hai mét, một thân thể trải dài trên tấm thảm. Như điều vẫn thường thấy, cái lỗ nơi cuống họng có vẻ không xứng với đường kính viên đạn. Nàng đã chảy máu nhiều và tuy thế mặt nàng vẫn chỉ bộc lộ sự kinh ngạc.

Trong chừng mực người ta có thể có ý kiến về nàng thì đây là một người đàn bà nhỏ nhắn, đầy đặn và dịu dàng, một trong những người đàn bà khiến người ta nghĩ đến những món ăn được ninh kỹ, những thứ mứt được cho vào hũ một cách trù mẫn.

Cái nhìn của Maigret tìm kiếm một cái gì ở đâu đây.

— Tao không thấy vũ khí, - người bạn học cũ của ông nói. - Nếu nàng không ngã lên trên, điều tao thấy không chắc chắn...

— Janvier, hãy gọi đây nói trước tiên tới cảnh sát phường. Hãy yêu cầu ông cảnh sát trưởng mời một y sĩ cùng đi. Tiếp theo, cậu hãy cho văn phòng ông biên lý hay.

Những kỹ thuật viên của Moers lần lượt đến. Maigret muốn được vài phút quan sát, tiếp xúc một cách lặng lẽ. Ông bước vào nhà tắm nơi những chiếc khăn tắm có màu hồng. Có nhiều màu hồng trong căn hộ. Khi mở cửa tủ treo áo, thiết kế bằng một thứ hành lang không đưa tới đâu, ông lại bắt gặp màu hồng, màu hồng kẹo ngọt của cây đèn đọc sách, màu hồng sáng hơn của một chiếc áo dài mùa hạ. Những bộ quần áo khác có màu phấn, màu lục hạnh đào, màu xanh nhạt...

— Mà không có quần áo ở đây à?

— Đó là điều khó. - Florentin thì thầm vẻ áy náy. - Với những người khác, nàng cầm bằng như sống một mình.

Đương nhiên rồi! Điều đó cũng cũ xì: những người đàn ông luống tuổi đó mỗi tuần đến với nàng một hoặc hai lần đồng thời tự cho họ ảo tưởng được nuôi bao một người tình và họ không biết gì về nhau. Nhưng có đúng là tất cả đều không biết nhau?

Trở về phòng, Maigret mở các ngăn kéo, bắt gặp mớ khăn, quần áo lót, những tờ hóa đơn, một cái tráp đựng một vài món nữ trang không đáng giá bao nhiêu.

Sáu giờ. Ông ngày của ngày thứ tư hẳn đã đến, Maigret nhận xét. Có thể ông ta đã bước lên và vì nhấn chuông mà không được trả lời nên ông ta đã bỏ đi chẳng?

Janvier báo cáo với ông:

— Ông cảnh sát trưởng đang trên đường tới đây. Ông thẩm phán thay ông biện lý sẽ tới ngay cùng một ông dự thẩm.

Đây là thời điểm của một cuộc điều tra mà Maigret ghét nhất. Họ gồm năm hoặc sáu người đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn thi thể trước đó có ông y sĩ đang quỳ gối.

Hình thức suông! Ông y sĩ chỉ có thể xác nhận cái chết và những chi tiết chỉ đến sau việc mổ xác. Ông thẩm phán thay ông biện lý thì cũng xác nhận nhân danh chính phủ.

Ông dự thẩm nhìn ông cảnh sát trưởng với vẻ như muốn hỏi ông nghĩ gì về chuyện này trong khi Maigret vẫn chưa nghĩ gì. Còn viên cảnh sát trưởng của phường thì hồi hả quay về phòng làm việc của mình.

— Hãy cho tôi biết rành rẽ chuyện này! - Ông thẩm phán thì thầm, ông tuổi trạc bốn mươi và hẳn còn mới mẻ tại Paris.

Ông tên Page. Ông đã leo lên những bậc thang bắt đầu từ một huyện và lần lượt trải qua những thành phố quan trọng hơn.

Moers và người của ông đang đợi trong phòng khách nơi một trong những chuyên viên đang tìm cách lấy dấu tay.

Khi quan chức cùng nhân viên hữu trách đã đi, Maigret nói với người của mình:

— Đến lượt các cậu.

Trước tiên là những tấm hình của nạn nhân, trước khi xe của viện pháp y tới tìm nòng.

Khi ông bước về phía cửa, Florentin muốn bước theo ông.

— Không. Mày ở lại đây. Janvier, cậu hãy hỏi chuyện những người lân cận, những người ở tầng trên để biết xem họ có nghe được gì không.

Ông cảnh sát trưởng đi xuống cầu thang. Ngôi nhà đã cũ kỹ nhưng trông còn rất được. Tấm thảm đỏ thảm được giữ lại ở mỗi bậc bởi những thanh đồng. Hầu như tất cả những năm cửa đều được đánh bóng như một cái bản

ghi: “*Cô Vial corset và quần áo nịt may đo.*”

Ông gập lại bà gác cổng đồ sộ nơi cửa, sau tấm màn mà bà vén ra bằng một bàn tay với những ngón như đôi lợn. Khi ông giả vờ bước vào, bà lùi lại một bước nhưng trông bà vẫn như bất động và ông đẩy cửa.

Bà ta nhìn ông dừng dừng như ông là một món đồ không đáng kể và bà vẫn lạnh nhạt khi ông đưa cho bà xem huy hiệu cảnh sát trưởng Đội hình sự của mình.

— Tôi nghĩ bà chưa biết?

Bà không mở miệng, nhưng đôi mắt của bà như nói: “Biết cái gì?”

Nhà người gác cổng thì sạch sẽ với một cái bàn tròn ở giữa và hai con chim kim tước trong một cái lồng. Ở trong cùng người ta trông thấy một nhà bếp.

— Cô Papet đã chết.

Cuối cùng bà nói. Bà nói bằng một giọng trầm đục thể hiện cùng sự dừng dừng như cái nhìn của bà. Phải chăng đó là ác cảm đúng hơn là dừng dừng? Bà ta nhìn thế giới qua khung cửa của bà và bà căm ghét nó toàn bộ.

— Vì chuyện đó mà có sự âm ỉ kia trong cầu thang chứ gì? Họ còn ít lắm là mười người trên kia, phải không?

— Bà tên gì?

— Tôi không thấy tên tôi có liên quan gì đến ông.

— Bởi tôi có một số câu hỏi đặt ra cho bà, tôi phải ghi tên bà vào báo cáo của tôi.

— Bà Blanc.

— Góa phụ!

— Không

— Chồng bà sống ở đây chứ?

— Không.

— Ông ấy đã rời xa bà?

— Mười chín năm rồi!

Cuối cùng bà ngồi trong một chiếc ghế bành rộng vừa vặn với người bà và Maigret cũng ngồi.

— Từ năm giờ rưỡi đến sáu giờ có một người lên nhà cô Papet, phải

không?

— Có. Vào sáu giờ kém hai mươi.

— Ai?

— Người của ngày thứ tư, đương nhiên. Tôi không bao giờ hỏi tên của họ. Một người cao lớn, tóc thưa luôn mặc đồ màu sẫm.

— Ông ta ở trên ấy có lâu không?

— Không.

— Khi trở xuống, ông ta không nói chuyện với bà à?

— Ông hỏi tôi có phải cô Papet đã ra phố phải không?

— Bà trả lời sao?

— Rằng tôi không thấy cô ấy.

— Ông ta lộ vẻ ngạc nhiên chứ?

— Đúng.

Câu chuyện chán ngắt, lại thêm cái nhìn của bà ta vẫn bất động như thân thể mập bự của bà ta.

— Bà không thấy ông ta trước đó vào buổi chiều à?

— Không.

— Chẳng hạn vào khoảng ba giờ rưỡi, bà không thấy ai bước lên à? Lúc đó bà ở đây chứ?

— Tôi ở đây và không có ai bước lên.

— Cũng không có ai bước xuống? Vào khoảng bốn giờ?

— Chỉ vào lúc bốn giờ hai mươi.

— Ai?

— Tên đó.

— Bà gọi tên đó là ai?

— Người đã đến đây với ông. Tôi không muốn gọi hắn ta cách nào khác hơn.

— Người yêu của Joséphine Papet đấy à?

Bà ta mỉm cười, vẻ mỉa mai cay đắng.

— Hắn ta không nói gì với bà sao?

— Tôi còn không muốn mở cửa cho hắn.

— Bà chắc chắn rằng không có ai khác lên hoặc xuống trong khoảng ba

giờ rưỡi và bốn giờ rưỡi chứ?

Bởi đã nói về điều đó một lần, bà ta không phí công lặp lại.

— Bà không biết những người bạn khác của cô Papet à?

— Ông gọi thế là bạn à?

— Những người khách khác của cô ấy. Họ bao nhiêu người?

Bà mấp máy đôi môi và cuối cùng.

— Bốn. Cộng thêm tên đó.

— Không hề có sự gặp gỡ khó chịu nào giữa họ với nhau à?

— Không, theo chỗ tôi biết.

— Cả ngày bà ở trong phòng này?

— Trừ buổi sáng, khi tôi đi chợ, sau đó khi tôi lau rửa cầu thang.

— Hôm nay không có ai đến với bà à?

— Không có ai đến với tôi cả.

— Cô Papet có lúc ra ngoài chứ?

— Vào khoảng mười một giờ, buổi sáng, khi cô ấy đi mua sắm. Cô không đi xa lắm. Có khi, buổi chiều cô đi cinéma với tên đó.

— Và ngày chủ nhật?

— Có khi họ đi xe.

— Xe của ai?

— Của cô ấy, đương nhiên!

— Ai lái?

— Hẳn.

— Bà biết chiếc xe đang ở đâu không?

— Trong một gara ở đường La Bruyère.

Bà ta không hỏi ông do đâu mà người thuê nhà của bà ta chết. Bà ta không tò mò cũng không lộ chút nhiệt tình và Maigret nhìn bà không khỏi kinh ngạc.

— Cô Papet đã bị giết.

— Người ta có thể trông đợi điều đó, không phải sao?

— Tại sao?

— Với tất cả những người đàn ông đó.

— Cô ấy bị giết bởi một viên đạn bắn rất gần.

Bà ta nghe mà không nói gì.

— Cô ấy không bao giờ tâm sự với bà à?

— Chúng tôi không phải là bạn.

— Bà ghét cô ấy?

— Không.

Càng lúc câu chuyện càng trở nên ngột ngạt khó chịu và Maigret lau mồ hôi trán, rời nhà người gác cổng, cảm thấy sung sướng khi trở ra vỉa hè. Chiếc xe của Viện pháp y vừa đến. Người ta đưa cáng xuống. Ông thích băng qua đường, bước vào quán Grand Saint Georges và gọi một ly bia nơi quầy.

Việc Joséphine Papet bị giết không gây chút dao động nào trong khu phố, cả trong ngôi nhà mà nàng đã ở từ nhiều năm nay.

Ông trông thấy chiếc xe chở xác nạn nhân chạy ra xa. Khi ông trở vào nhà, bà gác cổng đang ở chỗ làm việc của mình và bà ta nhìn ông với cung cách của lần đầu. Ông dùng thang máy, gõ cửa. Janvier đến mở cửa cho ông.

— Cậu đã hỏi những người lân cận chưa?

— Những người tôi có thể gặp được. Chỉ có hai căn hộ nơi mặt trước, ở mỗi tầng và chỉ có một căn nhìn ra sân. Bên cạnh, tôi gặp một bà tên Sauveur, một người đàn bà luống tuổi, thật lịch sự, thật cẩn thận. Bà ở nhà suốt buổi chiều vừa nghe radio vừa đan. Bà đã nghe rõ một tiếng động, như một tiếng nổ điếc tai vào khoảng lưng chừng buổi chiều và bà nghĩ đó là tiếng phun hơi của một chiếc ô tô hay một chiếc xe buýt.

— Bà ấy không nghe tiếng cửa mở ra, đóng lại à?

— Tôi đã kiểm tra. Tại nhà bà ấy thì không thể nghe gì được. Căn nhà đã cũ kỹ và tường thì dày.

— Ở tầng bốn thì sao?

— Một đôi vợ chồng với hai con đã đi về miền quê hoặc biển từ một tuần nay. Phía sau là một nhân viên ngành đường sắt đã nghỉ hưu đang sống với đứa cháu nội. Ông ta không nghe gì.

Florentin đang đứng trước cửa sổ mở toang.

— Nó đã mở như thế vào chiều hôm nay à?

- Đúng. Tao nghĩ thế.
- Còn cửa sổ gian phòng?
- Không, tất nhiên rồi.
- Sao mày chắc chắn thế?
- Bởi Josée luôn đóng nó lại cẩn thận khi nàng tiếp một người nào.

Phía đối diện người ta trông thấy bốn hoặc năm cô gái đang may trong một cái xưởng nơi có một cái giá khâu mẫu dựng trên một chân gỗ đen, phủ đầy những mảnh vải to.

Florentin có vẻ lo âu mặc dù lúc nào ông ta cũng cố giữ vẻ tươi cười. Điều đó tạo thành một nụ cười nhảu nhó kị dị nhắc Maigret nhớ về trường trung học Banville khi bạn ông bị thầy véo tai vì tội bắt chước thầy sau lưng. “Em muốn nhắc nhở nguồn gốc của chúng ta phải không Florentin?” Bấy giờ ông thầy nói, ông người nhỏ thó tóc vàng, mặt xanh xao, dạy họ tiếng La tinh

Những người cộng sự của Moers xem xét kỹ lưỡng căn hộ, không bỏ sót một hạt bụi. Dù cửa sổ mở toang, Maigret vẫn thấy nóng. Ông không thích câu chuyện có phần làm ông chán nản này. Ông không thích rơi vào một tình huống giả tạo. Dù ông không muốn, bao nhiêu hình ảnh vẫn cứ trôi lên từ quá khứ. Ông gần như không biết gì về tình trạng hiện thời của những người bạn học cũ và của người đang bất ngờ tái xuất hiện trong một tình huống rất đổi khó xử.

- Mày đã nói chuyện với tượng đài người chết rồi chứ?

Ông cảnh sát trưởng nhìn Florentin, kinh ngạc.

— Bà gác cổng ấy mà. Tao gọi bà ta như thế đấy. Về phía bà ta, hẳn bà ta cũng có một cách độc địa để gọi tao.

- *Tên ấy.*

— Được lắm! Tao là cái *Tên ấy*. Bà ta đã nói gì với mày nào?

— Mày chắc chắn là mày đã kể với tao mọi chuyện như chúng đã xảy ra chứ?

- Tại sao tao phải nói dối mày?

— Mày vẫn luôn luôn nói dối. Mày nói dối để cho vui vậy mà.

- Chuyện đó cách đây bốn mươi năm rồi!

- Tao thấy mày không thay đổi bao nhiêu.
- Nếu tao có điều gì để giấu diếm, liệu tao có nên đến gặp mày?
- Liệu mày có thể làm điều khác?
- Bỏ đi... trở về nhà tao ở đại lộ Rochechouart.
- Để sáng ngày mai mày bị bắt à?
- Tao có thể đi trốn, qua biên giới.
- Mày có tiền không?

Florentin đỏ mặt và Maigret không khỏi thương hại phần nào. Khi ông ta còn trẻ, khuôn mặt dài như mặt hề của ông ta, những trò đùa cùng những nét nhăn nhó của ông ta vẫn gây thích thú.

Giờ đây ông ta không còn buồn cười nữa và trông ông ta cầu cứu tới những bộ điệu ngày xưa của ông ta, người ta thấy khổ sở quá.

- Dù sao mày cũng không nghĩ rằng tao đã giết nàng chứ?
- Tại sao không?
- Mày hiểu rõ tao mà!
- Lần cuối cùng tao gặp mày cách đây hai mươi năm, tại quảng trường Madeleine và trước đó thì phải lùi về thời ở trường trung học tại Moulins.
- Tao có vẻ một tên sát nhân lắm à?
- Người ta chỉ cần vài phút vài giây để trở thành một kẻ sát nhân. Trước đó, người ta là một con người như bao kẻ khác.
- Tại sao tao giết nàng mới được chứ? Tội tao là những người bạn tốt nhất trên đời.
- Chỉ là bạn thôi à?
- Dĩ nhiên là không, nhưng ở vào tuổi tao, tao không nói đó là *mối tình lớn*.
- Nàng cũng thế chứ?
- Tao tin nàng yêu tao.
- Nàng có ghen không?
- Tao không cho nàng cơ hội đó. Mày vẫn nói với tao là con mẹ phù thủy ở dưới đã kể với mày rằng...

Janvier nhìn ông sếp của anh, không khỏi tò mò, bởi đây đúng là lần đầu tiên anh trông thấy một cuộc hỏi cung diễn ra trong những điều kiện như

thế. Anh cảm thấy Maigret khó chịu, ngập ngừng, bởi luôn luôn ông vẫn ngập ngừng giữa tiếng “mày” và tiếng “anh”.

— Bà ta không thấy ai bước lên.

— Bà ta nói dối. Hoặc lúc đó bà ta đang ở trong nhà bếp.

— Bà ta bảo bà ta không hề rời nhà gác cổng.

— Vô lý. Kẻ giết nàg bắt buộc phải từ đâu đó đến. Trừ phi...

— Trừ phi cái gì?

— Hẳn đã có mặt trong nhà.

— Một người thuê nhà à?

Florentin chớp lấy giả thuyết này.

— Tại sao không? Tao không phải là người độc nhất có mặt trong tòa nhà.

— Josée có lui tới một vài người thuê nhà nào không?

— Làm sao tao biết được! Không phải lúc nào tao cũng ở đây. Tao có nghề nghiệp. Tao phải kiếm sống chứ!

Điều đó nghe không ổn. Lại thêm một hài kịch nữa của Florentin vốn đã đóng kịch suốt đời.

— Janvier, cậu hãy nghiên cứu ngôi nhà từ trên xuống dưới, đập mọi cánh cửa, hỏi chuyện tất cả những ai cậu có thể gặp. Tôi về cơ quan đây.

— Nhưng còn xe...?

Bởi Maigret vẫn không bao giờ muốn học lái xe.

— Tôi đi taxi.

Và quay sang Florentin:

— Đi.

— Mày không muốn nói là mày bắt tao đấy chứ?

— Không.

— Mày định làm gì đây? Tại sao mày cần đến tao?

— Để nói chuyện.

II

Ý nghĩ đầu tiên của Maigret là còng ông bạn về cơ quan, nhưng khi quay sang người tài xế, ông lại đổi ý.

— Đại lộ Rochechouart số mấy? - Ông hỏi Florentin.

— 55 bis. Tại sao thế?

— Tới 55 bis, đại lộ Rochechouart.

Chỉ cách mấy bước. Bất mãn vì phải ngừng sau một đoạn đường ngắn ngủn, anh tài xế càu nhàu trong kẽ răng.

Một bên là cửa tiệm một người lắp khung, bên kia là một quầy bán thuốc lá. Ở giữa, một ngõ cụt lát gạch không đều nơi người ta trông thấy một xe ba gác đẩy tay.

Cuối ngõ có hai xưởng lắp kính. Trong xưởng bên trái, một họa sĩ đang bận vẽ một cảnh nhà thờ *Thánh Tâm* hẳn nhiên là để bán cho khách du lịch. Ông ta sản xuất chúng hàng loạt cũng nên. Ông ta để tóc dài, râu cằm màu muối tiêu và thắt một chiếc cravate to tướng như mấy ông họa sĩ vô tài thời 1900.

Florentin móc ra xương chìa khóa từ trong túi, mở cửa xưởng vẽ bên phải và Maigret cảm thấy oán hận ông ta đã làm hỏng đi những kỷ niệm thời trẻ của mình.

Trước khi người bạn học cũ tới, ông đã không hề nghĩ về trường trung học ở Moulins khi quan sát con ruồi đang đậu một cách ương ngạnh nơi góc cao phía trái của trang giấy đó sao? Những chàng trai khác của lớp ông đã nên danh phận gì rồi? Ông đã không hề gặp lại một ai. Crochet, con trai của một công chứng viên hẳn đã thay cha nơi văn phòng của ông. Orban, hiền lành và mập khỏe, đã nói sẽ theo ngành y. Những người khác thì hẳn đã đi xa, tìm đến vùng trời nào khác trên đất Pháp hay ở nước ngoài.

Tại sao trong đám bạn, Florentin lại là người ông gặp trong những tình

huống khó chịu như thế này? Ông nhớ tới cửa hàng bánh ngọt mặc dù ông không thường bước vào đó. Bọn học sinh khác, tiền túi nhiều hơn, vẫn tập hợp nơi đó để ăn kem và bánh ngọt trong một bối cảnh lộng lẫy với những tấm gương và đá hoa, trong một bầu không khí ấm nóng và ngọt ngào. Với các bà trong thành phố, một cái bánh dứt khoát không ngon nếu nó không đến từ cửa hàng bánh ngọt của gia đình Florentin.

Giờ đây ông khám phá một nơi bán đồ cũ đầy bụi bặm và những khung kính hẳn nhiên là không được lau rửa bao giờ, chỉ có một thứ ánh sáng mờ nhạt xuyên qua.

— Tao xin lỗi về sự lộn xộn, lồi thối.

Trong trường hợp này cụm từ “người buôn đồ cổ” có vẻ khoa trương quá đáng. Đồ đạc mà Florentin mua lại, chẳng ai biết từ đâu, chủ yếu là đồ cũ thiếu hẳn phong cách lẫn giá trị. Ông ta bằng lòng với việc phục chế chúng, đánh bóng chúng, tạo cho chúng một dáng vẻ hấp dẫn hơn đôi chút.

— Mà theo cái nghề này lâu chưa?

— Ba năm.

— Trước đó?

— Tao ở trong ngành xuất khẩu.

— Xuất khẩu cái gì?

— Gần như tất cả mọi thứ. Đặc biệt đến các nước châu Phi.

— Và trước đó nữa?

Bấy giờ với vẻ mặt xấu hổ, Florentin thì thầm:

— Mà biết, tao đã thử gần như tất cả. Tao không muốn trở thành người làm bánh và kết thúc cuộc đời tao tại Moulins. Chị tao đã lấy một người làm bánh và họ tiếp tục công việc.

Maigret nhớ đến người chị với bộ ngực nở nang sau quầy hàng màu trắng, ông đã không si tình nàng chút chút đó sao? Nàng tươi mát và vui vẻ, như mẹ nàng mà nàng rất giống.

— Tại Paris, không dễ gì giữ mình cho vẹn toàn. Tao đã nhiều phen thăng trầm...

Maigret đã biết nhiều kẻ từng lên voi xuống chó trong những áp phe phi thường và sụp đổ ngay sau đó như những tòa lâu đài bằng giấy bồi và họ

không ngừng lướt qua các song sắt nhà tù. Những con người luôn kêu gọi bạn một phần hùn hàng trăm nghìn francs để xây dựng một bến cảng tại một đất nước xa xôi và cuối cùng đành phải bằng lòng với một trăm francs để khỏi bị tống ra khỏi cửa căn nhà thuê.

Florentin đã gặp Josée. Với cái xưởng của ông ta như thế, điều hiển nhiên là ông ta không sống bằng đồ đạc bán được.

Maigret đẩy một cánh cửa mở hé và khám phá một gian phòng chật chội, không cửa sổ, với một cái giường sắt, một cái chậu rửa mặt và một cái tủ khép khiêng.

— Mà ngủ ở đây à?

— Chỉ ngày thứ năm thôi.

Ngày thứ năm còn thuộc về ai nữa? Người duy nhất, mỗi tuần một lần, qua đêm tại đường Notre Dame de Lorette.

— Fernand Courcel. - Florentin giải thích. - Hẳn là bạn của Josée trước tao. Mười năm trước, hẳn đã đến với nàng và họ cùng ra phố. Bây giờ thì hẳn ít tự do hơn, nhưng chiều thứ năm hẳn có một lý do để ở lại Paris...

Maigret nhìn các góc phòng, mở những ngăn kéo, những cái tủ không theo kiểu nào mà lớp vécni đã biến mất. Ông không thể nói đúng ra mình tìm kiếm cái gì. Một chi tiết khiến ông lo nghĩ.

— Mà đã nói với tao là Josée không có tài khoản trong ngân hàng à?

— Đúng. Dù sao đó là theo chỗ tao biết.

— Nàng dè chừng các ngân hàng lắm à?

— Có chuyện đó. Nhất là nàng không muốn người ta biết được các khoản thu nhập của mình, vì chuyện thuế má ấy mà.

Maigret khám phá một ống tẩu cũ kỹ.

— Lúc này mà hút ống tẩu à?

— Ở nhà nàng thì không. Nàng không thích mùi. Tao chỉ hút ở đây thôi.

Một bộ complet xanh treo trong một cái tủ quê kệch, cùng những cái quần mặc lúc lao động. Mấy cái áo sơmi, ba hoặc bốn và ngoài một đôi giày vải đế gai phủ đầy mặt cửa, chỉ có độc một đôi giày.

Cô nàng phóng đặng nhớp nhúa Joséphine Papet hẳn phải có tiền. Nàng có hà tiện lắm không? Nàng có dè chừng Florentin, kẻ dám nhanh chóng ăn

của nàng đến đồng xu cuối cùng?

Ông không tìm ra được điều gì đáng kể và ông hầu như hối tiếc đã đến đây, bởi cuối cùng ông chỉ thấy thương hại người bạn học cũ của mình. Từ ngoài cửa, dường như ông trông thấy một mẫu giấy trên một cái tủ. Ông trở lại, bước lên một chiếc ghế rồi lại bước xuống, tay cầm một cái gói hình chữ nhật bọc bằng giấy báo.

Mồ hôi đổ giọt trên trán của Florentin.

Tờ báo mở ra, ông Cảnh sát trưởng phát hiện một hộp bánh quy bằng sắt tây, hãy còn nhãn hiệu màu đỏ và vàng. Khi ông mở nó ra, dưới mắt ông là những xấp giấy bạc một trăm francs.

— Đó là tiền dành dụm của tao.

Maigret nhìn ông ta như thể không nghe ông ta nói gì. Ông ngồi trước bàn thợ để đếm những xấp giấy bạc. Có bốn mươi tám tờ.

— Mà có thường ăn bánh quy không?

— Thỉnh thoảng.

— Mà có thể cho tao xem một cái hộp khác không?

— Lúc này tao nghĩ rằng không có.

— Tao đã trông thấy hai cái, cùng nhãn hiệu, ở đường Notre Dame de Lorette.

— Dĩ nhiên tao đã lấy nó ở đó.

Ông ta luôn nói dối, vì bản năng hay vì thích đùa. Ông ta có nhu cầu kể những câu chuyện và chúng càng khó tin bao nhiêu thì ông ta càng tỏ ra táo bạo bấy nhiêu. Duy lần này tiền đặt quá to.

— Tao hiểu vì sao mà mày đã đến cơ quan tao ở *Quai des Orfèvres*^[1] gặp tao vào lúc năm giờ.

— Tao đã lường lự. Tao sợ người ta buộc tội tao.

— Mày đã đến đây.

Ông ta vẫn chối, nhưng ông ta đã bắt đầu lúng túng.

— Mày có muốn tao đi hỏi ông họa sĩ ở bên cạnh không?

— Hãy nghe đây, Maigret...

Môi ông ta run run. Chừng như ông ta sắp khóc và trông chẳng đẹp tí

nào.

— Tao biết rằng không phải lúc nào tao cũng nói sự thật. Chuyện này quá sức tao. Mà còn nhớ những câu chuyện tao bịa để giúp vui các bạn. Hôm nay tao van mày hãy tin tớ: Không phải tao là người đã giết Josée và đúng là tao đang ở trong tủ treo áo khi chuyện đó xảy ra.

Cái nhìn của ông ta có vẻ cảm động, nhưng ông ta đã quen đóng kịch là gì?

— Nếu tao giết thì tao đã không đến nói chuyện với mày.

— Vậy thì tại sao mày không nói lên sự thật cho tao nghe?

— Sự thật nào?

Ông ta bắt đầu câu giờ. Ông ta quanh co.

— Vào lúc ba giờ chiều hôm nay, cái hộp sắt tây hãy còn ở đường Notre Dame de Lorette. Đúng không?

— Đúng.

— Rồi sao?

— Thật dễ hiểu. Josée không còn quan hệ với gia đình nàng. Người chị độc nhất của nàng thì ở Maroc nơi ông chồng đang trồng cam quýt.

— Mày đã lợi dụng điều đó để ôm tiền đi chứ gì?

— Mày nói sống sượng quá, nhưng tao vẫn tự đặt mình vào chỗ của mày. Cuối cùng tao không làm hại ai cả. Tao sẽ trở thành cái gì đây khi không có nàng?

Maigret nhìn ông ta dăm dăm, bị giằng co giữa những tình cảm mâu thuẫn nhau.

— Mày đến đây!

Trời nóng bức, ông thấy khát, ông thấy mệt mỏi, bất mãn với mình lẫn người khác.

Khi rời khoảng sân, ông ngập ngừng, cuối cùng xô người bạn học cũ vào quầy bán thuốc lá.

— Hai cái demis!^[2] - Ông gọi.

— Mày có tin tao không?

— Chốc nữa chúng ta sẽ trở lại chuyện đó.

Maigret uống hai cái demis. Sau đó ông tìm một chiếc taxi. Đó là lúc xe cộ đông đúc và họ phải mất nửa tiếng mới đến được Sở Cảnh sát Tư pháp. Bầu trời xanh ngát, trĩu nặng, các thềm quán cà phê đều đông kín và người ta thấy nhiều người đàn ông chỉ mặc áo sơmi, áo vest trên cánh tay.

Ông trở về phòng làm việc của mình khi nắng đã dịu và bầu không khí đã mát lại.

— Mày hãy ngồi xuống đi. Mày có thể hút thuốc.

— Cảm ơn. Mày biết không, tao cảm thấy buồn cười làm sao trong tình huống phải đối mặt với một người bạn học cũ.

— Tao cũng thế! - Maigret vừa lẩm bẩm vừa nhồi thuốc vào ống tẩu.

— Cảm giác của mày thì khác.

— Quả thực...

— Mày phê phán tao nghiêm khắc lắm, phải không? Có lẽ mày cho tao là tên thô bỉ.

— Tao không phê phán mày. Tao thử tìm hiểu thôi.

— Tao yêu nàng.

— À!

— Tao không cho đây là *mối tình lớn* và tụi tao không nghĩ tụi tao là Roméo và Juliette.

— Quả thực tao chẳng thấy Roméo nào lại trốn trong tủ treo áo. Mày vẫn thường làm việc đó hả?

— Chỉ ba bốn lần thôi, khi có ai bất chợt đến.

— Các ông đó biết có mày trên đời này không?

— Đương nhiên là không.

— Mày không bao giờ gặp họ sao?

— Tao đã trông thấy họ. Tao muốn biết mặt mũi họ ra sao và tao đã đợi họ ở ngoài đường... Mày thấy là tao nói chuyện rất thẳng thắn với mày.

— Mày không có ý định dọa phát giác họ đấy chứ? Tao giả định họ là chồng, là cha trong gia đình.

— Tao xin thề với mày.

— Mày hãy ngưng việc thề thốt đi, được không?

— Được rồi. Nhưng biết nói sao khi mày không tin tao.

— Sự thật.

— Tao không dọa phát giác ai trong bọn họ cả. Tao bằng lòng với cuộc sống nhỏ nhoi, khiêm tốn của tụi tao. Tao không còn trẻ nữa. Tao đã lặn lội đó đây quá nhiều và tao chỉ mong được sống yên thân và bình lặng. Josée đã đem lại cho tao sự thoải mái và dành cho tao những chăm sóc nho nhỏ.

— Có phải chính mày đã đề nghị nàng mua một chiếc xe không?

— Tụi tao cùng nghĩ tới chuyện đó. Có thể tao đã nói điều đó trước chăng?

— Ngày Chủ nhật hai người đi đâu?

— Bất luận đâu, vào thung lũng Chevreuse vào rừng Fontainebleau, thỉnh thoảng... hiếm khi hơn, ra bờ biển.

— Mày biết nàng cất tiền ở đâu chứ?

— Nàng không giấu chuyện đó với tao. Nàng tin tưởng hoàn toàn. Mày nói đi, Maigret, vì lý do gì tao phải giết nàng chứ?

— Hãy giả định rằng nàng đã mệt mỏi với mày.

— Sự thật ngược lại. Nếu nàng dành dụm, đó là để một ngày nào đó hai đứa tao có thể về sống tại miền quê. Mày hãy tự đặt mình vào chỗ của tao.

Maigret không khỏi nhăn mặt.

— Mày có một khẩu súng lục chứ?

— Có một khẩu súng lục đã cũ trong tủ nhỏ đầu giường. Tao đã tìm thấy nó trong một món đồ mà tao đã mua trong lần người ta bán công khai cách đây hơn hai năm.

— Với những viên đạn của nó chứ?

— Nó được nạp đạn, đúng rồi.

— Và mày đã mang nó tới đường Notre Dame de Lorette, phải không?

— Josée thì nhát gan và để cho nàng yên lòng, tao đã để nó trong tủ nhỏ đầu giường.

— Vũ khí đó đã biến mất.

— Tao biết. Tao cũng đã tìm nó.

— Tại sao?

— Ngốc thật, tao đã hiểu ra. Tất cả những gì tao làm, tất cả những gì tao kể đều ngốc cả... Tao thành thật quá. Lẽ ra tao nên gọi đây nói tới đồn cảnh

sát ở phường và chờ đợi thì tốt hơn. Tao có thể kể bất luận chuyện gì, rằng tao vừa mới tới và trông thấy nàng đã chết.

— Tao đã hỏi mày một câu. Tại sao mày đi tìm khẩu súng lục?

— Để thủ tiêu nó. Tao có thể ném nó xuống cống hoặc xuống sông Seine. Khi nó thuộc về tao, người ta không khỏi buộc tội tao. Và mày thấy tao có lý chứ, bởi chính mày...

— Tao vẫn chưa buộc tội mày mà.

— Nhưng mày đưa tao về đây và mày không tin những gì tao nói. Có phải tao đang trong tình trạng bị bắt giữ không?

Maigret nhìn ông ta, ngập ngừng. Ông có vẻ trầm trọng, dăm chiêu.

— Không. - Cuối cùng ông buột miệng.

Ông đánh liều, ông biết thế, nhưng ông cảm thấy mình không có can đảm hành động cách nào khác.

— Mày định làm gì khi bước ra khỏi nơi này?

— Dù sao tao vẫn phải ăn một chút gì đó. Sau đó tao sẽ đi ngủ.

— Ở đâu nào?

Florentin ngập ngừng.

— Tao không biết... Tao nghĩ tốt hơn hết là tao đừng tới đường Notre Dame de Lorette.

Có phải đó là vì vô ý thức?

— Có lẽ tao buộc phải ngủ ở đại lộ Rochechouart.

Trong gian phòng nhỏ không cửa sổ, ở cuối xưởng, trên một chiếc giường không có cả tấm ga mà chỉ độc một cái chăn xám cũ kỹ và xù xì...

ooo

Maigret đứng dậy và bước vào phòng thanh tra. Ông đứng sau Lapointe, đợi anh kết thúc cuộc điện đàm.

— Tôi có một người trong phòng tôi, một người cao và gầy. Ông ta cỡ tuổi tôi, trông bệ rạc. Ông ta ở cuối một cái sân, số 55 bis đại lộ Rochechouart. Tôi không biết ông ta sẽ làm gì và đi đâu khi rời khỏi nơi này. Tôi muốn anh đừng mất dấu ông ta. Ban đêm anh hãy thu xếp với một

bạn đồng sự. Và sáng mai, một người khác tiếp tục công việc.

— Không nên để ông ta biết mình bị theo dõi, đúng không, thưa sếp?

— Tốt hơn hết là ông ta không nên biết, nhưng điều đó cũng không quan trọng lắm đâu. Ông ta tinh ma như một con khỉ và thế nào ông ta cũng ngờ chuyện đó thôi.

— Được rồi, thưa sếp. Tôi sẽ đợi ông ta trong hành lang.

— Tôi chỉ nói chuyện với ông ta vài phút nữa thôi.

Khi Maigret đẩy cửa bước vào, Florentin vội vàng lùi lại và cố giữ vẻ tự nhiên.

— Mà nghe chứ?

Florentin ngáp ngừng, cuối cùng kéo dần cái miệng rộng của ông ta ra trong một nụ cười trông khá thảm hại.

— Mà làm gì ở vào chỗ của tớ?

— Mà đã nghe rồi chứ?

— Không đầy đủ.

— Một trong những viên thanh tra của tao sẽ theo dõi mày. Nếu mày thử tìm cách lủi trốn, tao báo cho mày biết là tao sẽ gửi dấu hiệu nhận dạng của mày cho toàn ngành cảnh sát và tao sẽ nhốt mày.

— Tại sao mày lại nói với tao như thế, Maigret?

Ông Cảnh sát trưởng suýt yêu cầu ông ta đừng gọi mình bằng tên và đừng xưng hô mày tao với ông nữa. Ông không có can đảm làm chuyện đó.

— Mà định đi đâu?

— Bao giờ?

— Mày ngờ rằng có một cuộc điều tra và mày sẽ bị tình nghi. Nếu mày đã giấu tiền không kỹ đó là vì mày không có thì giờ để tìm ra một chỗ tốt hơn để cất một cách an toàn. Và mày đã nghĩ đến việc gặp tao, phải không?

— Không. Trước tiên tao định đến cảnh sát.

— Chứ không phải định rời nước Pháp trong khi người ta khám phá xác chết à?

— Chỉ một giây phút...

— Điều gì ngăn cản mày trong việc đó?

— Người ta có thể xem việc trốn chạy của tao là một bằng chứng tội ác của

tao và tao sẽ bị dẫn độ. Sau đó tao có ý nghĩ tới đồn cảnh sát phường, rồi bất chợt tao nhớ đến mày. Tao vẫn thường đọc thấy tên mày trên báo. Mày là người duy nhất trong cả lớp đã trở thành gần như nổi tiếng.

Maigret nhìn ông ta, vẫn với vẻ chăm chú như thể người bạn học cũ của ông đang đặt ra cho ông một bài toán nan giải.

— Người ta cho rằng mày không tin vào những cái vẻ bên ngoài và mày luôn đi tới tận cùng sự thật. Vì vậy mà tao hy vọng mày sẽ hiểu. Tao bắt đầu tự hỏi mình có lầm lẫn không. Mày hãy nói thật rằng mày tin tao có tội.

— Tao đã nói với mày rằng tao không tin gì cả.

— Lẽ ra tao không nên mang tiền đi. Ý tưởng đã đến với tao vào phút chót, khi tao đã ở ngoài cửa.

— Thôi mày đi được rồi!

Hai người đang đứng và Florentin ngập ngừng trong việc đưa bàn tay ra. Có thể để tránh cái cử chỉ đó mà Maigret rút chiếc mù soa từ trong túi và chấm mồ hôi.

— Ngày mai tao sẽ gặp mày chứ?

— Có thể.

— Chào nhé, Maigret

— Chào.

Ông không nhìn Florentin bước xuống cầu thang với Lapointe đang bước theo.

Ông cảm thấy không hài lòng với mình mà không có lý do xác đáng. Với mình lẫn với người. Người ta đã làm hỏng một ngày của ông cho đến năm giờ chiều hãy còn để chịu làm sao trong sự uể oải của nó. Mớ hồ sơ vẫn nằm trên bàn của ông, chờ ông xem và ghi chú. Con ruồi đã biến mất, có thể vì hờn dỗi mà nó đã bay đi.

Ông gọi số của mình, ở đại lộ Richard Lenoir.

— Em đấy à?

Một thói kỳ quặc, bởi ông đã nhận ra ngay giọng vợ ông.

— Anh không về dùng cơm chiều à?

Bà vẫn có thói quen như thế đến nỗi nó biến thành phản xạ đầu tiên khi

ông gọi đây nói về nhà.

— Đúng là anh đang sửa soạn về đây. Có gì ăn không em?... Tốt... tốt lắm. Trong nửa tiếng nữa nhé!

Ông vào phòng thanh tra nơi chỉ còn ít người trong nhóm. Ông ngồi vào chỗ của Janvier, viết mấy chữ để yêu cầu anh gọi đây nói cho ông ngay khi anh trở về.

Ông vẫn còn thấy khó chịu. Đây không phải là một vụ như bao nhiêu vụ khác và việc Florentin là một thứ bạn thời thiếu niên không dàn xếp được gì.

Có những con người khác, những người đàn ông luống tuổi đang giữ những địa vị ít nhiều quan trọng. Mỗi người, về phía mình, đang sống một cuộc sống bình thường, yên ổn trong gia đình. Trừ một ngày trong tuần! Trừ một số giờ họ trải qua trong căn hộ êm đềm của Joséphine Papet. Sáng mai, các tờ nhật báo sẽ xông vào câu chuyện và họ sẽ bắt đầu run sợ.

Ông thoáng có ý tìm đến trụ sở Ban căn cước để hỏi xem Moers đã thu được kết quả gì chưa. Cuối cùng ông nhún vai và chụp lấy mũ của mình.

— Hẹn ngày mai, các bạn!

— Ngày mai, thưa sếp!

Ông bước đi trong đám đông đến Châtelet và nới đuôi chờ xe buýt.

○○○

Trông thấy ông, bà Maigret đã biết ngay là ông đang có chuyện bức mình và bà không khỏi nhìn ông dò hỏi.

— Một câu chuyện bức mình, ông vừa càu nhàu vừa bước vào nhà tắm để rửa tay.

Sau đó, ông cởi áo vest, nới lỏng cravate.

— Một người bạn cũ bị kẹt cứng trong một tình huống rất khó khăn. Chưa kể hẳn sẽ không được cảm tình của một ai.

— Một vụ giết người?

— Phát đạn súng lục. Người đàn bà đã chết.

— Ghen tuông à?

— Không. Không phải nếu chính hắn là người nổ súng.

— Không chắc là hắn đấy chứ?

— Ngồi vào bàn đi... - Ông thở dài như đã nói quá nhiều về chuyện này.

Mọi cánh cửa sổ đều mở, ánh sáng vàng vọt bởi mặt trời lặn. Có món gà giò nấu rau thơm, phủ măng tây mà bà Maigret làm ngon tuyệt. Bà mặc một chiếc áo dài vải bông lấm chấm hoa mà bà rất thích khi bà ở nhà và điều đó tạo cho bữa ăn chiều một vẻ thân mật đậm đà.

— Chiều nay anh có phải đi đâu không?

— Có lẽ không. Anh đang đợi một cú điện thoại của Janvier.

Chuông điện thoại reo đúng lúc ông kê muống vào nửa quả dưa tây.

— Alô, đúng! Tôi đang nghe cậu đây, Janvier. Cậu từ cơ quan về đấy hả?... Cậu có tìm ra được điều gì không?

— Gần như không, thưa sếp. Trước tiên tôi đã hỏi chuyện hai nhà buôn ở tầng trệt. Bên trái là một cửa tiệm bán quần áo lót của phụ nữ, tiệm Eliane. Quần áo lót của phụ nữ thì khó tìm ở đâu khác ngoài Montmartre. Dường như du khách rất thích vào đó. Hai cô gái, một cô tóc vàng và một cô tóc nâu, đi đi lại lại trong đó. Khi tôi mô tả Florentin và người chết, họ nhận ra ngay. Josée cũng là một khách hàng của tiệm này mặc dù cô ta chẳng ưa gì loại quần áo lót kiểu cách. Dường như cô ta là một người đàn bà quyến rũ, trầm tĩnh, vui tính với dáng vẻ của một phụ nữ tiểu tư sản đằm dáng và dễ thương. Họ biết Florentin sống với cô ta và họ cũng rất yêu cô ta. Họ còn thấy cô ta có vẻ quý phái. Một thứ quý phái sa sút, theo lời họ. Họ phần nào căm ghét Josée bởi họ đã trông thấy cô ta có lần ra phố với ông tình nhân ngày thứ tư.

— Francois Paré hả? Người ở Bộ Công chánh, phải không?

— Chắc thế. Như vậy, họ biết ông ta đến thăm ai mỗi tuần, gần như luôn luôn vào cùng giờ. Ông ta lái một chiếc Citron đen và lúc nào ông ta cũng tìm một chỗ đậu một cách khó khăn. Luôn luôn ông ta mang tới một hộp bánh.

— Hai cô gái còn biết những người tình khác chứ?

— Họ chỉ biết ông ngày thứ năm, người kỳ cựu nhất. Từ nhiều năm rồi ông đến đường Notre Dame de Lorette và họ có cảm giác ông ta đã sống

nhiều tuần lễ trong căn hộ cách đây lâu lắm rồi. Họ gọi ông ta là ông to con. Ông ta có khuôn mặt bé con, tròn trịa và hồng hào, với đôi mắt sáng. Gần như hằng tuần, ông ta đều ra phố với cô ta để đi ăn và dĩ nhiên sau đó đi xem hát. Tối hôm đó hẳn ông ta phải ngủ trong căn hộ, bởi có hôm ông đã chỉ lại lên đường rất muộn vào buổi sáng.

Maigret xem những ghi chép của mình.

— Đó là Fernand Courcel, ở thành phố Rouen. Ông ta có nhiều văn phòng tại Paris, đại lộ Voltaire. Còn những người khác thì sao?

— Họ không nói gì về những người khác và họ tin rằng chính Florentin là người bị lừa dối.

— Rồi sao nữa?

— Cửa hàng bên phải là Tiệm giày Martin. Tiệm này tối tăm và rất sâu. Việc bày hàng không cho phép người ta nhìn những gì đang xảy ra ngoài đường nếu không đứng sau cửa kính.

— Cậu cứ nói tiếp!

— Ở tầng một bên trái, một nha sĩ. Ông ta không biết gì. Ông ta đã từng chăm sóc cho Josée bốn năm trước. Cô ta tới ba lần để trám răng. Bên phải, một đôi vợ chồng già gần như không bao giờ ra ngoài. Ông chồng từng làm việc cho Ngân hàng Pháp, tôi không biết với chức vụ gì. Người con gái đã lập gia đình, vẫn cùng chồng và hai con đến thăm họ mỗi chủ nhật. Căn hộ nhìn xuống sân, lúc này không có ai. Những người thuê đang ở Ý từ một tháng nay. Người chồng và người vợ làm việc trong ngành nhà hàng. Tầng hai. Một bà may áo corset theo sự đặt hàng của từng người, có hai cô gái làm việc với bà. Họ thậm chí không biết có Josée Papet trên đời này.

Bên kia thêm nghỉ của cầu thang, một người đàn bà với ba con, đứa lớn nhất chỉ mới lên năm. Ở đây khá ồn. Đúng là phải hét lên mới nghe được với những tiếng ầm ĩ của trẻ con.

“Thật ghê tởm,” bà ấy đã nói với tôi. “Tôi đã viết thư cho ông chủ. Ông xã tôi không muốn nhưng tôi vẫn cứ viết. Ông ấy không muốn có chuyện lôi thôi. Người ta không thể làm cái nghề đó trong một ngôi nhà tử tế, đàng hoàng, nơi có nhiều trẻ con. Gần như mỗi ngày đều có một ông và tôi nhận ra họ qua cách nhấn chuông của họ. Ông ‘xi cà que’ đến rất sớm vào ngày

thứ Bảy, ngay sau bữa ăn trưa. Người ta dễ dàng nhận ra bước chân ông ta. Ngoài ra ông ta nhấn chuông có nhịp có nhàn. Con người ngốc nghếch đến tội nghiệp! Có thể ông ta nghĩ mình là người độc nhất...”

— Cậu không biết thêm điều gì khác về con người đó?

— Ông ta tuổi trạc năm mươi và đi taxi đến.

— Còn người tóc hung?

— Đó là một người mới. Hắn chỉ tới lui căn hộ từ vài tuần nay. Hắn trẻ hơn tất cả những người khác, khoảng từ ba mươi đến ba mươi lăm tuổi và hắn bước lên cầu thang bốn bậc một.

— Hắn có chìa khóa không?

— Dạ không. Không ai có chìa khóa cả, trừ Florentin mà người thuê nhà ở tầng hai gọi là tên ma cô hạng sang. Bà này bảo bà thích bọn ma cô ở Pigalle^[3] hơn: “Ít ra bọn chúng dễ gặp nguy hiểm và dù sao chúng cũng chẳng ích gì. Trong khi con người này có vẻ thuộc gia đình đảng hoàng và chắc chắn có học thức.”

Maigret không khỏi mỉm cười đồng thời tiếc rẻ đã không đích thân hỏi chuyện tất cả mọi người.

— Bên phải, không ai chịu trả lời tôi cả. Ở tầng bốn, tôi đã rơi vào một cảnh cãi vã của một đôi vợ chồng:

“Nếu em không nói cho tôi biết là em đã đi đâu và gặp ai.” Anh chồng hét lên.

“Tôi vẫn còn cái quyền đi mua sắm mà không cần phải kể cho anh biết tên mọi cửa hàng mà tôi đã bước vào chứ, không được à? Hay là tôi phải mang về cho anh giấy chứng nhận của những nhà buôn?”

“Em không nói với tôi là em phải mất trọn buổi chiều để mua một đôi giày đó chứ? Hãy trả lời câu hỏi của tôi. Ai?”

“Ai cái gì nào?”

“Em đã gặp ai?”

Tôi thấy tốt hơn cả là nên chuồn êm, - Janvier kết luận. - Ở phía đối diện có một bà lão. Trong khu phố này thật có lắm người già. Bà ta chẳng biết gì. Bà ta hơi điếc và chỗ ở của bà ta có mùi hôi dầu. Tôi đánh liều thử gặp

bà gác cổng. Bà này đã nhìn tôi bằng đôi mắt loài cá của bà và tôi chẳng cạy ra được điều gì.

— Tôi cũng thế thôi, nếu điều này có thể an ủi cậu. Duy có điều là theo bà ta, không có ai bước lên trong khoảng từ ba đến bốn giờ.

— Bà ta có chắc chắn điều đó không ạ?

— Bà ta bảo thế. Bà ta còn quả quyết là bà ta đã không rời khỏi chỗ của bà ta và không thể có người đi qua phía trước mà bà ta không biết. Bà ta sẵn sàng lập lại điều đó, ngay trong phiên tòa.

— Bây giờ tôi phải làm gì, thưa sếp?

— Cậu hãy về nhà và sáng mai tôi sẽ gặp lại cậu tại cơ quan.

— Chúc sếp ngủ ngon!

Maigret vừa gác máy và sắp sửa tìm đến nửa quả dưa tây của mình thì chuông điện thoại lại reo vang. Lần này là Lapointe. Một giọng sôi nổi:

— Tôi đã liên lạc từ một khắc đồng hồ rồi nhưng đường dây bận rộn luôn. Trước đó tôi đã thử gọi về cơ quan. Tôi đang gọi sếp từ quầy bán thuốc lá nơi góc phố. Có tin mới, thưa sếp!

— Cậu nói đi.

— Khi chúng tôi rời Sở Cảnh sát Tư pháp, ông ta biết rõ tôi đang theo dõi ông ta và khi bước xuống cầu thang, ông ta còn quay lại nháy mắt với tôi. Trên vỉa hè tôi bước theo ông ta cách ba hoặc bốn mét. Tới quảng trường Dauphine, ông ta có vẻ ngập ngừng, rồi đi về phía quán bia Dauphine. Ông ta có vẻ đợi tôi. Thấy tôi không bước lại gần, ông ta đi về phía tôi. “Bởi tôi sắp uống một ly,” ông ta nói. “Tôi không có lý do gì để không mời anh uống một cốc.”

Ông ta có vẻ chế giễu tôi. Đó là một người đóng vai khôi hài. Tôi đáp là tôi không bao giờ uống trong lúc công tác và ông ta đã vào một mình. Tôi trông thấy ông ta uống liền ba hay bốn ly cognac, tôi không biết chính xác. Rồi, sau khi yên trí rằng tôi vẫn còn đó và nháy mắt với tôi lần nữa, ông ta đi về phía cầu Mới. Vào giờ đó, đường xá trở nên ùn tắc, hầu hết các tài xế đều nhấn kèn inh ỏi.

Chúng tôi đang kẻ trước người sau đến gần mé sông thì bất ngờ tôi thấy ông ta leo lên lan can cầu và nhảy xuống sông Seine. Chuyện xảy ra nhanh

đến đôi chỉ vài người đi đường, những người ở gần ông ta nhất, trông thấy. Tôi thấy ông ta nổi lên, cách một chiếc xà lan đang neo lại gần ba mét và trong lúc đám đông ủa tới thì xảy ra một chuyện gần như khôi hài. Người chủ xà lan chụp một cây sào dài và nặng rồi đưa ra một đầu cho Florentin. Ông này bám vào cái móc và được kéo lên khỏi mặt nước.

Một nhân viên cảnh sát chạy tới và cúi xuống người chết đuổi giả mạo. Tôi đã có thể thoát đi, đến bờ, lấy chiếc thuyền. Có nhiều người hiếu kỳ ở khắp nơi như thế đây là chuyện quan trọng lắm. Tôi thấy tốt hơn hết là đừng xen vào và cứ đứng xa mà theo dõi. Giả dụ có một anh nhà báo, có lẽ ta cũng không cần gây chú ý cho hắn làm gì. Tôi làm thế có đúng không, thưa sếp?

— Cậu đã làm rất đúng. Ngoài ra tôi báo cho cậu biết là Florentin không gặp nguy hiểm gì đâu bởi thời chúng tôi còn đi tắm sông, ông ta là người bơi giỏi nhất trong bọn. Sau đó chuyện gì xảy ra?

— Người chủ xà lan đã mời ông ta một ly rượu, không ngờ rằng kẻ chết đuối của mình vừa mới nốc ba hoặc bốn ly. Sau đó nhân viên cảnh sát đã đưa Florentin về đồn cảnh sát phường Halles. Tôi không vào đó vì lý do đã nói với sếp rồi. Họ đã phải lấy tên tuổi, địa chỉ và hỏi ông ta vài câu. Khi bước ra ngoài ông ta không thấy tôi bởi lúc đó tôi đang ăn một cái sandwich trong quán giải khát bình dân phía đối diện. Trông ông ta có vẻ cung kính, vai phủ cái chăn cũ mà cảnh sát đã trao cho ông ta.

Ông ta gọi một chiếc taxi và về nhà. Ông ta thay quần áo. Tôi có thể trông thấy ông ta trong xưởng qua các cửa kính. Ông ta ra ngoài và trông thấy tôi. Ông ta lại nháy mắt và nhăn nhó với tôi một cách buồn cười, rồi ông ta đi tới quảng trường Blanche và bước vào một tiệm ăn. Ông ta đã trở về cách đây nửa tiếng sau khi mua một tờ nhật báo và khi tôi rời ngõ hẻm thì ông ta đang nằm trên giường đọc báo...

Maigret lắng nghe câu chuyện, không khỏi ngỡ ngàng.

— Cậu dùng bữa chiều chưa?

— Tôi đã ăn một cái sandwich. Tôi đang ở quầy hàng và tôi sẽ ăn một hoặc hai cái nữa. Torrence sẽ thay tôi vào hai giờ sáng.

— Tốt lắm. - Maigret thở dài.

— Nếu có gì thay đổi, tôi gọi sắp chứ?

— Vào bất luận giờ nào.

Ông suýt quên quả dưa tây của mình. Hoàng hôn tràn ngập căn hộ và ông đứng ăn trước cửa sổ trong lúc bà Maigret dọn bàn ăn.

Hiển nhiên là Florentin không có ý định tự tử. Bởi một tay bơi giỏi thì khó mà chết đuối dưới sông Seine giữa tháng sáu trước hăng trăm kẻ chứng kiến. Và cách một chiếc xà lan vài mét nữa chứ! Vì lý do gì người bạn học cũ của ông lại nhảy xuống nước? Để mọi người tin rằng ông ta đang tuyệt vọng vì những nghi ngờ mà người ta trút lên ông ta chẳng?

Bà Maigret hỏi:

— Lapointe khỏe chứ anh?

Maigret mỉm cười. Ông quá hiểu ý bà. Bà không bao giờ hỏi trực tiếp về công việc của ông nhưng có lúc bà giúp ông trong cơn hoạn nạn.

— Cậu ấy vẫn khỏe. Cậu ấy còn phải thả bộ mấy tiếng đồng hồ nữa trong một cái sân ở đại lộ Rochechouart.

— Vì người bạn thời trung học của anh phải không?

— Ờ. Hắn vừa tấu hài cho người qua lại ở cầu Mới xem khi bất ngờ nhảy xuống sông Seine.

— Anh không tin rằng hắn tự tử à?

— Anh chắc chắn điều ngược lại.

Florentin có lợi gì khi làm cho thiên hạ chú ý đến mình? Hắn muốn người ta kể chuyện mình trên báo chẳng? Không thể hiểu được.

— Hay là chúng ta đi một vòng hóng mát đi nhé?

Đèn đường đã thấp sáng mặc dù trời vẫn chưa tối. Không phải chỉ có họ dạo bước dọc vỉa hè một cách thông dong, thoải mái chỉ để tận hưởng cái mát dịu sau một ngày nóng bức.

Họ ngủ vào lúc mười một giờ. Sáng ngày hôm sau, mặt trời đã xuất hiện, không khí đã ấm áp. Một mùi hắc ín nhẹ nhàng bốc lên từ mặt đường, mùi của mùa hạ, khi hắc ín bắt đầu mềm.

Có mặt tại phòng làm việc, Maigret đã phải giải quyết một chồng thư tín kèch sù, rồi đến báo cáo. Các báo phát hành buổi sáng đề cập sơ nét về án mạng ở đường Notre Dame de Lorette và ông tóm lược văn tắt những gì

ông hiểu được.

— Ông ấy không thú nhận à?

— Dạ không.

— Các cậu có bằng cứ chống lại ông ta không?

— Những suy đoán...

Ông thấy không cần nói thêm rằng Florentin là bạn học thời trung học của ông.

Khi ông trở lại phòng làm việc, đó là để gọi Janvier.

— Dứt khoát Joséphine Papet có bốn người khách thường xuyên. Hai người trong số đó, François Paré và người tên Courcel, đã được xác định và tôi sẽ phụ trách họ ngay sáng nay. Còn cậu, cậu lo hai người kia. Hãy hỏi những người bên cạnh, những nhà buôn trong phường, hãy hỏi tất cả những gì cậu muốn nhưng hãy mang tên và địa chỉ của họ đến tôi.

Janvier không khỏi mỉm cười, bởi chính Maigret cũng hiểu đó là một việc gần như bất khả.

— Tôi tin nơi cậu đấy.

— Dạ.

Sau đó, Maigret gọi bác sĩ pháp y. Bất hạnh thay đó không phải là Paul, ông bác sĩ già tốt bụng nữa, khi ăn tối ngoài phố, ông vẫn có một sự thích thú ranh mãnh là kể những chuyện mờ ám của mình bằng thực đơn.

— Ông không tìm ra viên đạn sao, bác sĩ?

Ông này bắt đầu đọc cho Maigret nghe báo cáo mà ông ta đã nhọc công viết. Joséphine Papet là một cô gái lành mạnh tràn đầy sức khỏe. Mọi cơ quan của cô ta đều trong tình trạng tuyệt hảo và cô ta chăm sóc con người cô ta một cách đặc biệt. Về phát súng, nó được bắn đi trong khoảng cách không đầy một mét nhưng lại hơn năm mươi phân.

— Viên đạn nằm ở dưới sọ theo một đường bắn hơi chếch lên.

Maigret bất giác mừng tượng dáng người cao của Florentin. Có cần phải tin rằng ông ta đã ngồi trong lúc nổ súng? Ông nêu câu hỏi:

— Có phải một kẻ nào đang ngồi...?

— Không. Tôi không nói về góc độ như thế. Tôi nói nó hơi chếch lên. Tôi đã gửi viên đạn tới Gastinne Renette để giám định. Theo tôi, cô ta

không bị bắn từ một khẩu súng tự động mà từ một khẩu súng lục có ổ đạn kiểu khá xưa.

— Cái chết đến ngay à?

— Theo tôi, từ hai mươi đến ba mươi giây.

— Do đó mà người ta đã không thể cứu cô ta được, phải không?

— Chắc chắn rồi.

— Cảm ơn bác sĩ.

Torrence đã trở về. Một người khác, tên Dieudonné, đã đến thay anh.

— Ông ta làm gì?

— Ông ta dậy lúc bảy giờ rưỡi, cạo râu, rửa ráy qua loa, đi dép đến uống hai ly cà phê, ăn mấy cái bánh sừng trâu nơi quầy bán thuốc lá trong góc. Ông ta có vẻ ngập ngừng và trở ra mà không sử dụng máy. Nhiều lần ông ta quay lại để quan sát tôi. Tôi không biết bình thường ông ta ra sao nhưng tôi thấy ông ta có vẻ mệt mỏi, ngã lòng. Tại sạp báo ở quảng trường Blanche, ông ta mua mấy tờ báo ngày và ông ta đứng trên vỉa hè đọc lướt qua hai, ba tờ. Cuối cùng ông ta trở về nhà. Dieudonné đến. Tôi bàn giao và về đây...

— Ông ta không có nói chuyện với ai chứ?

— Dạ không. Đúng hơn là có, nhưng không thể gọi thế là nói chuyện được. Trong lúc ông ta đi mua báo thì ông họa sĩ ở bên cạnh đến. Tôi không biết ông này ngủ ở đâu nhưng chắc chắn không phải trong xưởng của ông ta. Florentin hỏi: “Khỏe chứ?” Và ông họa sĩ lặp lại đúng hai từ đó rồi dò xét tôi một cách kỳ dị. Chắc ông ta tự hỏi Florentin và tôi đang làm gì trong sân ông ta. Ông ta cũng lộ vẻ tò mò y như thế khi Dieudonné đến thay chỗ tôi...

Maigret lấy nón và ra ngoài sân. Lẽ ra ông có thể gọi một thanh tra cùng đi với mình và lấy một trong những chiếc xe đen đậu thành hàng dọc theo các tòa nhà.

Ông thích đi bộ hơn, qua cầu Saint Michel và đi về phía đại lộ Saint Germain. Ông chưa có dịp vào Bộ Công chánh và ông ngập ngừng giữa các cầu thang khác nhau, mỗi cầu thang mang một chữ riêng.

— Ông tìm chi ạ?

— Phòng đường sông.

— Cầu thang C, tận phía trên.

Ông không thấy thang máy. Cầu thang ở đây cũng xam xám như ở cơ quan ông. Ở mỗi tầng đều có những mũi tên đen vẽ trên các bức tường cùng tên những phòng, ban dọc các hành lang. Khi lên tới tầng ba, ông khám phá một mũi tên chỉ đúng nơi ông tìm, đẩy một cánh cửa trên đó ghi dòng chữ: *Mời vào khỏi gõ cửa*.

Có bốn viên chức, hai người đang làm việc trong phòng, ngăn cách với khách bằng một cái lan can. Trên các bức tường có những tấm bản đồ đã ố vàng, như xưa kia tại trường trung học ở Moulins.

— Ông cần chi?

— Tôi muốn nói chuyện với ông Paré.

— Ông là ai đấy ạ?

Ông ngập ngừng. Vì không muốn làm thương tổn vị trưởng phòng có thể là một con người chính trực, ông không chìa ra tấm thiệp của mình.

— Tôi là Maigret.

Viên chức trẻ nhú mào, nhìn ông chăm chú hơn và cuối cùng vừa dờn bước vừa nhún vai. Anh ta chỉ vắng mặt trong khoảnh khắc và khi trở lại, anh ta mở một cánh cửa nhỏ.

— Ông Paré tiếp ông ngay.

Anh ta đẩy một cánh cửa và ông Cảnh sát trưởng đứng trước một người đàn ông luống tuổi, cao lớn và thật đường bệ, đang đứng và chỉ cho ông một chiếc ghế không thiếu vẻ trịnh trọng.

— Tôi đang đợi ông đây, ông Maigret.

Một tờ nhật báo phát hành buổi sáng đang nằm trên bàn viết của ông ta. Đến lượt ông ta cũng ngồi xuống một cách chậm chạp và đầy lễ nghi, rồi đặt hai cánh tay lên chỗ tựa tay của chiếc ghế bành.

— Tôi không cần phải nói với ông rằng tôi đang trong một tình huống rất khó chịu.

Ông ta không mỉm cười. Hẳn ông ta ít khi mỉm cười. Đó là một con người trầm tĩnh và quân bình, luôn cân nhắc từng từ, từng câu của mình.

III

Phòng làm việc không khác gì của Maigret trước khi có sự đổi mới phòng ốc nơi Sở Cảnh sát Tư pháp và ông Cảnh sát trưởng gặp lại trên lò sưởi, cũng chiếc đồng hồ treo tường bằng đá hoa đen mà suốt ngày ông vẫn nhìn thấy và ông không bao giờ điều chỉnh cho chính xác được.

Còn người đàn ông thì đúng là hình ảnh của chiếc đồng hồ treo tường. Thái độ của ông ta tỏ rõ mình là một viên chức cấp cao vừa dè dặt vừa tự tin và ông ta hẳn bị tổn thương sâu xa khi bất ngờ bị cật vấn. Nét mặt ông ta mềm mại. Tóc ông ta màu nâu, đã trở nên thưa thớt, được kéo ra chỗ hói và chỉ che được phần nào. Bộ ria mép đen nhánh chắc hẳn không phải nhuộm. Hai bàn tay có làn da trắng phủ đầy lông.

— Ông Maigret, tôi chịu ơn ông đã không gọi tôi tới Sở Cảnh sát Tư pháp và đích thân ông phải phiền nhiễu.

— Tôi cố gắng tạo cho biến cố này càng ít sự công khai càng tốt.

— Quả thực sáng nay các báo không đả động gì đến các chi tiết.

— Ông biết Joséphine Papet đã lâu chưa?

— Khoảng ba năm nay. Xin lỗi ông nếu cái tên đó khiến tôi giật mình, nhưng tôi vẫn luôn gọi nàng là Josée. Phải mất nhiều tháng tôi mới biết tên thật của nàng.

— Tôi hiểu. Ông gặp nàng trong trường hợp nào?

— Tầm thường nhất. Tôi đã năm mươi lăm tuổi rồi, ông Cảnh sát trưởng à. Vậy là thời đó tôi năm mươi hai tuổi và có lẽ ông gần như khó tin nếu tôi nói với ông rằng tôi đã chưa hề lừa dối vợ tôi. Tuy nhiên từ mười năm nay bà ấy có bệnh và quan hệ giữa chúng tôi không được thoải mái bởi bà ấy bị suy nhược thần kinh...

— Ông bà có con không?

— Ba gái. Đứa lớn lấy một người chủ tàu thủy tại La Rochelle. Đứa thứ

nhì dạy học tại một trường trung học ở Tunis và đứa thứ ba cũng đã lập gia đình, đang sống tại Paris, quận XVI. Tôi có tất cả năm đứa cháu, đứa lớn nhất sắp tròn mười hai tuổi. Còn vợ chồng tôi từ ba mươi năm nay sống tại tòa nhà ở Versailles. Ông thấy từ lâu tôi đã sống một cuộc sống bình lặng, cuộc sống tầm thường của một công chức cần trọng.

Ông ta nói chậm rãi, cân nhắc từng từ. Không có chút khô hời nào trong những ý kiến của ông cũng như trên nét mặt của ông. Có khi nào ông phá lên cười không? Điều này chắc khó xảy ra. Và nếu ông mỉm cười thì hẳn đó là một nụ cười sớm tắt ngấm.

— Ông đã hỏi tôi gặp nàng ở đâu? Sau giờ làm việc tôi thường ghé vào một quán bia trong khoảnh khắc, nơi góc đại lộ Saint Germain và đường Solférino. Đó là điều xảy ra, ngày hôm ấy. Trời mưa và tôi còn nhớ nước chảy từ từ trên các cửa kính. Tôi đang ngồi vào chỗ quen thuộc của mình và tên bồi, vốn biết tôi từ nhiều năm nay, mang đến tôi một ly nước rượu vang.

Nơi bàn bên cạnh, một thiếu phụ đang bận viết một lá thư và gặp trở ngại với ngòi viết của quán. Mực tím trong bình đã trở nên đặc sệt. Đó là một con người lịch sự mặc một bộ đồ màu xanh nước biển cắt rất khéo.

“Anh bồi không có cây bút nào khác sao?” Nàng hỏi.

“Rất tiếc, đó là cây độc nhất chúng tôi có. Bây giờ mọi người khách đều có bút của họ.”

Không chút ần ý, tôi lấy cây bút của mình từ trong túi và đưa nó cho nàng.

“Nếu cô cho phép.” Tôi nói.

Nàng nhìn tôi và mỉm cười tỏ vẻ biết ơn. Mọi việc bắt đầu như thế đấy. Nàng viết không lâu. Nàng uống trà.

“Ông đến đây có thường không?” Nàng vừa hỏi tôi vừa trả lại tôi cây bút.

“Gần như mỗi ngày.”

“Tôi thích bầu không khí của những quán bia cũ kỹ này nơi khách quen hay lui tới.”

“Cô ở trong phường này chứ?”

“Dạ không. Tôi ở đường Notre Dame de Lorette, nhưng tôi thường đến tả ngạn...”

Ông ta có vẻ đặt tất cả sự ngây thơ vào cái nhìn của mình.

— Ông thấy cuộc gặp gỡ của chúng tôi ngẫu nhiên thế nào. Ngày hôm sau nàng không tới. Ngày hôm sau nữa tôi đã gặp lại nàng cùng ở chỗ đó và nàng đã gửi đến tôi một nụ cười nhẹ nhàng. Nàng có vẻ dịu dàng, trầm tĩnh và trong thái độ cùng nét mặt của nàng có cái gì đáng tin cậy. Chúng tôi trao đổi với nhau vài câu. Tôi nói với nàng rằng tôi ở Versailles và tôi tin chắc rằng, ngay hôm đó, tôi đã nói với nàng về vợ và các con gái của tôi. Nàng đã trông thấy tôi bước lên xe.

Có thể tôi gây ngạc nhiên cho ông khi nói rằng tình trạng đó đã kéo dài hơn một tháng và những ngày không gặp nàng trong quán, tôi cảm thấy mất mát, thất vọng. Dưới mắt tôi, nàng chỉ là một người bạn gái và tôi vẫn không nghĩ đến điều chi khác. Với vợ tôi, tôi phải giữ gìn lời lẽ của mình để chúng không bị diễn đạt một cách lệch lạc và tránh gây những cơn khủng hoảng cho bà.

Vào thời các con gái tôi còn ở với chúng tôi, căn hộ rất trẻ trung và huyền ảo, vợ tôi còn năng động và vui vẻ. Ông không thể nào tưởng tượng những gì tôi cảm nhận được khi trở về trong một căn hộ quá rộng lớn, quá trống trải, nơi chỉ có đôi mắt âu lo và dè chừng đang đợi...

Maigret đốt ống tẩu, đưa ra bao đựng thuốc của mình.

— Cảm ơn. Từ lâu rồi tôi không hút thuốc. Cần nhất ông đừng nghĩ rằng tôi tìm cách bào chữa cho thái độ của mình... Mỗi thứ Tư, tôi có thói quen đến với cuộc họp của một hội từ thiện mà tôi là thành viên. Một thứ tư nọ, tôi đã đến đó và cô Papet đã đưa tôi về nhà. Nàng cho tôi biết rằng nàng đang sống một mình, bằng một món lợi nhuận thật khiêm tốn do cha mẹ để lại và nàng đã không tìm được việc làm...

— Nàng không nói gì với ông về gia đình của nàng sao?

— Cha nàng là sĩ quan, đã chết trận khi nàng còn bé và nàng đã được mẹ nuôi dưỡng ở vùng quê. Nàng có một người anh.

— Ông đã gặp người đó chưa?

— Một lần độc nhất. Hẳn là một kỹ sư và đi nhiều. Một bữa thứ tư tôi

đến sớm và gặp hân trong căn hộ. Nàng thừa dịp đó để giới thiệu cho chúng tôi biết nhau. Một người đàn ông lịch sự, thông minh, lớn tuổi hơn nàng nhiều. Hân đã điều chỉnh một cách thức mới nhằm loại bỏ các chất độc trong việc phun hơi của gaz...

— Hân cao lớn, ốm, có khuôn mặt linh động và đôi mắt sáng, phải không?

Frangois Paré có vẻ ngạc nhiên.

— Ông biết anh ta?

— Tôi đã có dịp gặp anh ta. Hãy cho tôi biết, ông cho Josée nhiều tiền không?

Viên chức đỏ mặt và quay nhìn nơi khác.

— Tôi sống sung túc, thậm chí có phần hơn sự sung túc. Một người anh của mẹ tôi đã để lại cho tôi hai trang trại tại Normandie và lẽ ra tôi đã xin từ chức từ nhiều năm nay. Nhưng tôi phải làm gì với ngày tháng của tôi?

— Có thể nói ông đã nuôi bao nàng chứ?

— Không đúng hân. Tôi giúp nàng khỏi phải lo tới món chi tiêu nho nhỏ và được chút tiện nghi nào đó.

— Ông chỉ gặp nàng ngày thứ Tư?

— Đó là ngày độc nhất trong tuần tôi có lý do để ở lại Paris vào buổi chiều. Chúng tôi càng già thì vợ tôi càng ghen tuông.

— Bà nhà không bao giờ có ý định theo dõi ông khi ông từ Bộ ra?

— Không. Bà ấy không bao giờ rời khỏi căn hộ. Bà ấy gầy gò đến đứng không muốn vững và các y sĩ đã lần lượt từ chối chữa trị cho bà ấy.

— Cô Papet nghĩ rằng ông là người tình độc nhất của nàng đấy chứ?

— Trước hết, đó là một từ mà chúng tôi không thốt lên bao giờ. Trong một ý nghĩa nào đó thì đúng thế, bởi tôi không giấu rằng chúng tôi có những quan hệ thân mật. Đúng ra có một mối ràng buộc khác giữa chúng tôi. Chúng tôi người nào cũng cô đơn trong nỗ lực tạo ra một cuộc sống vui tươi, hạnh phúc. Tôi không biết ông có hiểu không. Chúng tôi có thể nói chuyện cởi mở với nhau. Nàng là bạn tôi và tôi là bạn nàng.

— Ông có ghen không?

Ông ta giật mình, nhìn Maigret, cái nhìn của ông ta đánh lại, như bị xúc

phạm bởi câu hỏi đó.

— Tôi đã thú thật với ông rằng trọn đời tôi, tôi không hề có những cuộc phiêu lưu. Tôi đã nói với ông về tuổi tác của tôi. Tôi không giấu diếm với ông về tình bạn này đáng kể đối với tôi như thế nào. Tôi vẫn nóng lòng đợi ngày thứ tư mau tới. Tôi vẫn sống cho buổi tối thứ tư. Điều đó giúp tôi chịu đựng, đương đầu với tất cả.

— Vậy là chắc ông phải sửng sốt khi biết nàng có một người tình khác chứ gì?

— Chắc chắn rồi. Đó là sự kết thúc.

— Kết thúc của cái gì?

— Của tất cả. Của thứ hạnh phúc con con mà tôi được ban cho trong ba năm nay.

— Ông chỉ gặp người anh của nàng một lần thôi, phải không?

— Đúng.

— Ông không nghi ngờ gì chứ?

— Làm sao tôi có thể nghi ngờ được?

— Ông không gặp một người nào khác trong căn hộ sao?

Paré nở một nụ cười nhợt nhạt.

— Một lần độc nhất, cách đây mấy tuần. Khi tôi từ thang máy bước ra, một người đàn ông khá trẻ rời căn hộ.

— Một người đàn ông tóc hung phải không?

Ông ta sững sờ.

— Làm sao ông biết anh ta? Trong trường hợp này hẳn ông cũng biết hẳn là một nhân viên bảo hiểm. Tôi thú thật đã theo dõi hẳn và tôi đã trông thấy hẳn bước vào một quán rượu ở đường Fontaine, nơi hẳn có vẻ quen thuộc với mọi người. Khi tôi hỏi Josée, nàng không có vẻ gì bối rối. “Đã ba tháng nay hẳn đến về chuyện đăng ký bảo hiểm nhân mạng của em,” nàng đã giải thích với tôi như thế. “Dường như em có tấm thiệp của hẳn ở đâu đó.” Nàng đã tìm trong các ngăn kéo và quả nhiên đã bắt gặp một tấm danh thiệp mang tên *Jean Luc Bodard*, đại diện cho hãng *Continental*, đại lộ *Opéra*. Đó không phải là một công ty lớn nhưng nó được tiếng tốt. Tôi đã gọi điện thoại tới chủ sự phòng nhân viên và ông này đã xác nhận với tôi

rằng Jean Luc Bodard là nhân viên của họ...

Maigret chậm rãi hút thuốc, phà từng ngụm khói nhỏ, cố tranh thủ thì giờ bởi công việc đang chờ ông không dễ chịu chút nào.

— Hôm qua ông đã đến đường Notre Dame de Lorette, phải không?

— Như thường lệ. Tôi đến hơi trễ bởi tôi bị ông chánh văn phòng Bộ trưởng giữ lại nói chuyện. Tôi nhận chuông và rất đỗi ngạc nhiên vì không ai mở cửa. Tôi lại nhận chuông, rồi đập cửa, nhưng chẳng kết quả gì.

— Sao ông không hỏi chuyện bà gác cổng?

— Bà ấy thì luôn làm tôi khiếp đảm và tôi càng ít quan hệ với bà ta càng tốt. Tôi không về nhà ngay. Tôi dùng bữa tối một mình trong một nhà hàng ở cửa vào Versailles, bởi tôi còn phải tham dự buổi họp mặt của hội từ thiện.

— Bao giờ thì ông biết bi kịch xảy ra?

— Sáng nay, khi tôi đang cạo râu. Radio nói chuyện đó mà không đề cập chi tiết. Chỉ khi tới đây tôi mới đọc báo. Tôi sụp xuống trong kinh hoàng. Tôi không hiểu nổi...

— Hôm qua trong khoảng từ ba đến bốn giờ, ông không đến đó chứ?

Paré lộ vẻ cay đắng.

— Tôi hiểu ra ý nghĩa câu hỏi của ông. Tôi đã không rời phòng làm việc của tôi vào buổi chiều và những người cộng sự của tôi có thể xác nhận điều đó. Dù sao tôi vẫn không thích người ta nêu tên tôi.

Người đàn ông đáng tội nghiệp! Ông ta có vẻ bồn chồn, lo lắng, rối loạn. Tất cả những gì ông ta bám víu ở tuổi về chiều đã sụp đổ và ông ta không cần cố gắng giữ gìn sĩ diện nữa.

— Tôi nghĩ bà gác cổng hoặc người anh nếu đang ở Paris đã nói với ông về tôi.

— Nàng không có anh, ông Paré à.

Người đàn ông nhú mày, ngờ vực, như chực chờ câu kinh.

— Tôi rất tiếc phải làm ông thất vọng, nhưng tôi buộc phải nói sự thật với ông. Người được giới thiệu với ông dưới cái tên Léon Papet đúng ra là Léon Florentin và trong cuộc đời dẫu dãi, chúng tôi đã là bạn đồng song tại trường trung học ở Moulins.

— Tôi không hiểu?

— Khi ông vừa rời Josée thì hắn vào căn hộ mà hắn có chìa khóa. Ông có chìa khóa không?

— Không. Tôi không yêu cầu nàng chuyện đó. Tôi cũng không có ý đó.

— Anh ta thường xuyên sống trong căn hộ và chỉ lánh mặt khi có những người khách.

— Ông nói những người khách...? Số nhiều à?

Mặt mày nhợt nhạt nhưng ông vẫn cứng cỏi, như một khối, trong chiếc ghế bành của mình.

— Các ông bốn người tất cả, không kể Florentin.

— Ông muốn nói...?

— Rằng Joséphine Papet được nuôi bao ít nhiều bởi bốn người tình khác nhau. Một người trong số đó đến trước ông nhiều năm và, cách đây đã lâu, hầu như sống thường ngày trong căn hộ.

— Ông đã gặp hắn chưa?

— Chưa.

— Ai thế?

Thật ra François Paré vẫn còn nghi ngờ.

— Một người tên Fernand Courcel, hắn cùng một người anh sở hữu một cơ sở sản xuất ô bi. Nhà máy ở Rouen, văn phòng ở Paris, đại lộ Voltaire. Hắn độ tuổi ông và chừng như khá to con.

— Thật khó tin!

— Ngày của hắn là thứ Năm và hắn là người độc nhất qua đêm trong căn hộ.

— Tôi nghĩ đây không phải là một cái bẫy chứ?

— Ông muốn nói điều gì?

— Tôi không biết. Người ta cho rằng cảnh sát vẫn dùng những phương pháp đôi khi rất bất ngờ. Tôi thấy chuyện này quá đổi khó tin.

— Còn một người khác nữa, người của ngày thứ Bảy. Tôi chỉ có rất ít thông tin về hắn, nhưng tôi biết hắn đi khắp khiêng.

— Còn người thứ tư?

Ông cố tỏ ra trầm tĩnh, nhưng hai bàn tay đầy những sợi lông dài của

ông vẫn bám chặt vào tay ghế đến nỗi các chỗ khớp trở nên xanh tím.

— Đó là chàng tóc hung, nhân viên bảo hiểm mà một ngày nọ ông đã tình cờ gặp.

— Anh ta đúng là nhân viên bảo hiểm. Chính tôi đã kiểm tra chuyện đó mà.

— Người ta có thể là nhân viên bảo hiểm đồng thời là tình nhân của một người đàn bà xinh đẹp.

— Tôi hết hiểu nổi rồi... Ông không biết nàng, nếu không cũng tin như tôi thôi. Tôi chưa bao giờ gặp được một người đàn bà nào khôn ngoan, giản dị, lạnh lẽo đến thế. Tôi có ba cô con gái và chúng đã dạy tôi hiểu đàn bà. Tôi có thể tin cậy nàng hơn bất luận đứa con nào của tôi.

— Tôi tiếc là tôi có bốn phận giúp ông mở mắt.

— Tôi nghĩ là ông chắc chắn về tất cả những gì ông vừa nói với tôi đấy chứ?

— Nếu cần tôi có thể nhờ Florentin lặp lại những điều đó với ông.

— Tôi tuyệt đối không muốn gặp con người đó và ba người kia nữa. Nếu tôi hiểu không lầm thì tên Florentin đó là cái người ta gọi là người bạn tình, phải không?

— Gần như thế. Trong đời anh ta, anh ta đã thử tất cả mọi việc. Anh ta chỉ toàn thất bại. Mặc dù thế, anh ta vẫn có chút gì quyến rũ đối với đàn bà.

— Anh ta xấp xỉ tuổi tôi.

— Kém hơn khoảng hai tuổi, đúng. Anh ta có lợi thế hơn ông là được rồi rỗi ngày đêm. Ngoài ra anh ta không cho điều gì là quan trọng cả. Với anh ta, mỗi ngày là một trang giấy trắng mà anh ta lấp đầy theo sở thích và khí sắc của mình.

Còn Paré, ông ta có một ý thức, những vấn đề, những niềm ân hận, ông mang trên nét mặt của ông, trong cử chỉ của ông tất cả sự nghiêm túc mà con người thừa nhận nơi cuộc đời. Người ta có thể nói rằng ông mang theo ông cả phòng làm việc của mình, nếu không nói là cả bộ và Maigret khó tưởng tượng được những lần nói chuyện đối mặt giữa ông ta và Josée. Cũng may là cô nàng này vốn điềm tĩnh. Hẳn nàng có khả năng lắng nghe với một nụ cười trên môi hằng nhiều giờ liền những tâm sự của một người

đàn ông đã ê chề với định mệnh và những bất hạnh của mình.

Tiếp theo, Maigret bắt đầu tạo cho mình một ý tưởng chính xác hơn về nàng. Đó là một người đàn bà thực dụng, biết đếm. Nàng đã mua một căn nhà ở Montmartre và nàng có được bốn mươi tám nghìn francs trong một chỗ giấu. Một căn nhà thứ nhì biết đâu đã tiếp nối, rồi một căn thứ ba? Một số đàn bà vẫn đếm theo đơn vị nhà cửa như thế đó là vật độc nhất vững chắc trên đời này.

— Ông không hề trông đợi một bi kịch chứ, ông Paré?

— Giả thuyết đó không đến trong trí tôi một thoáng chốc nào cả. Không gì trên đời này làm tôi yên lòng hơn nàng, hơn cuộc sống của nàng, hơn căn hộ của nàng.

— Nàng có nói với ông gốc gác của nàng ở đâu không?

— Ở Poitiers, nếu tôi nhớ chính xác.

Là người thận trọng hẳn nàng phải nói với mỗi người một nơi sinh khác.

— Dưới mắt ông, nàng có vẻ học thức không?

— Nàng đã đỗ tú tài trước khi vào làm thư ký một thời gian trong một văn phòng luật sư.

— Ông không biết tên ông luật sư đó?

— Tôi không quan tâm chuyện đó.

— Nàng chưa hề lập gia đình sao?

— Chưa, theo chỗ tôi biết.

— Việc đọc của nàng không gây ngạc nhiên cho ông sao?

— Nàng là con người tình cảm và khá ngây thơ, nói cho cùng, do đó mà nàng thích những quyển tiểu thuyết bình dân hơn. Nàng là người đầu tiên cười vào thói xấu nhỏ nhoi đó.

— Tôi sẽ chỉ làm phiền ông khi điều này trở nên cần thiết. Tôi chỉ yêu cầu ông suy nghĩ, tìm kiếm trong những kỷ niệm của ông. Một câu nói, một chi tiết có vẻ như không quan trọng gì cũng có thể giúp đỡ chúng tôi.

Frangois Paré đang tấm thân cao lớn nặng nề của mình ra và ngập ngừng trong việc đưa bàn tay ra.

— Lúc này đây tôi không thấy gì...

Tiếp theo bằng một giọng trầm đục, ông do dự tiếp lời:

— Ông biết nàng có đau đớn lắm không?

— Theo thầy thuốc pháp y, cái chết xảy ra tức thì.

Đôi môi ông ta động đậy. Hẳn ông ta đang cầu nguyện.

— Cảm ơn ông đã tỏ ra miễn cảm. Tôi chỉ tiếc rằng chúng ta đã không gặp nhau trong một dịp nào khác.

— Tôi cũng thế, ông Paré ạ!

Trong cầu thang, Maigret thấy nhẹ người hẳn. Ông có cảm tưởng mình vừa mới ra khỏi một con đường hầm, gặp lại bầu không khí tự do, cuộc đời thật.

Quả nhiên ông đã không thu thập được điều gì chính xác, có thể sử dụng được ngay, nhưng cuộc trao đổi của ông với ông trưởng phòng đường sông đã giúp cho hình ảnh của người thiếu phụ trẻ trở nên sống động hơn dưới mắt ông. Bức thư viết trong một quán bia với hạng khách trưởng giả là chiến thuật quen thuộc của nàng hay đó chỉ là một sự tình cờ?

Người đầu tiên trong số những người tình được biết tới của nàng, Fernand Courcel, dường như đã gặp nàng khi nàng hai mươi lăm tuổi. Thời đó nàng làm gì nhỉ? Với vẻ khôn ngoan của nàng, có phần chắc là hẳn không trông thấy nàng trên các vỉa hè khu Madeleine hay Champs Elysées đâu. Có đúng nàng đã từng làm thư ký cho một người nào đó, dù là luật sư hay không?

Một làn gió nhẹ lay động cành lá của hàng cây nơi đại lộ Saint Germain và Maigret có vẻ như vừa dạo bước vừa thở vào không khí buổi sáng. Trên một con đường nhỏ dẫn ra mé sông, ông đi qua trước một quán rượu theo kiểu cũ nơi một chiếc xe tải đang bốc dỡ những thùng rượu.

Ông bước vào, chống khuỷu tay nơi quầy rượu.

— Rượu gì đây?

— Rượu Sancerre.

— Cho tôi một ly.

Rượu hơi ngọt và có mùi trái cây. Quầy rượu là một cái quầy đúng nghĩa bằng thiếc và có mặt cửa trên nền lát gạch vuông.

— Cho tôi một ly nữa.

Nghề kỳ cục! Ông còn phải gặp ba người nữa, ba người tình của Josée,

nàng có vẻ là một người đàn bà buồn mộng.

Frangois Paré hẳn khó tìm một cô nàng nào khác để trút những tâm sự trào dâng trong trái tim căn cỗi của ông ta. Florentin thì bó tay trong cái xưởng của mình ở Montmartre, trong một gian phòng không cửa sổ với một chiếc giường ọp ẹp.

— Người kế tiếp! - Ông vừa thở dài vừa bước ra khỏi quán, hướng về phía Sở Cảnh sát Tư pháp.

Thêm một con người nữa để thất vọng, để lột trần những ảo vọng của hẳn.

ooo

Khi đến phần trên các bậc và bước dọc theo hành lang dài của Sở Cảnh sát Tư pháp, ông liếc nhìn một cách vô ý thức vào phòng đợi lấp lánh mà các viên thanh tra vui tính gọi là “hồ nuôi cá”.

Ông không khỏi ngạc nhiên khi thấy ở đó, trên một trong những chiếc ghế bành thiếu tiện nghi bọc nhung xanh, Florentin đang ngồi với một người lạ mặt. Đó là một nhân vật nhỏ thó và mập mạp, mặt tròn, mắt xanh, trong đời thường hẳn phải là một con người tốt.

Bấy giờ, trong khi Florentin đang thì thầm nói với hẳn, hẳn cầm một chiếc mùi soa cuộn tròn trong bàn tay và nhiều lần chùi mắt. Trước mặt họ, thanh tra Dieudonné đang đứng dừng đọc trang mua sắm của một tờ báo ngày.

Không người nào trong bọn họ nhìn thấy ông và khi đã vào văn phòng mình, Maigret nhấn chuông. Gần như tức thì lão Joseph mở hé cánh cửa.

— Có người nào cho tôi không?

— Thưa ông Cảnh sát trưởng, có hai người.

— Ai đến trước?

— Dạ người này ạ.

Ông đưa ra tấm thiệp của Florentin.

— Còn người kia?

— Ông ấy đã đến cách đây mười hai phút và có vẻ cảm động lắm.

Đó là Fernand Courcel, thuộc công ty Anh em Courcel, sản xuất ổ bi tại Rouen. Tấm thiệp còn ghi địa chỉ văn phòng ở đại lộ Voltaire.

— Tôi phải đưa ai vào trước ạ?

— Hãy đưa ông Courcel đến gặp tôi.

Ông ngồi vào bàn viết của mình và nhìn qua cửa sổ mở toang, ánh sáng lấp lánh bên ngoài.

— Mời ông vào. Ông hãy ngồi xuống đi.

Người đàn ông thực sự nhỏ con và mập. Nhưng người ta có thể nói rằng điều đó lại hợp với hắn. Người hắn toát ra một sức sống vui tươi, một sự thật tình không gượng gạo.

— Ông không biết tôi, ông Cảnh sát trưởng.

— Nếu sáng nay ông không đến tôi thì có lẽ tôi sẽ đến văn phòng ông, ông Courcel ạ.

Đôi mắt xanh lơ nhìn Maigret kinh ngạc nhưng không hốt hoảng.

— Vậy là ông đã biết rồi chứ?

— Tôi biết ông là một người bạn rất thân của cô Papet và hắn ông đã nhận được một cú sốc sáng nay khi nghe radio hoặc đọc báo.

Một cái bĩu môi như chực biến thành cơn xúc động trào nước mắt, nhưng Courcel cố trấn tĩnh.

— Xin lỗi ông. Tôi bị dao động. Tôi còn hơn là một người bạn của nàng.

— Tôi biết.

— Trong trường hợp này tôi không có gì đáng kể để nói với ông, bởi tôi hoàn toàn không nghĩ chuyện có thể xảy ra như thế. Đó là một người đàn bà dịu dàng nhất, kín đáo nhất.

— Ông có biết người đàn ông ngồi với ông trong phòng đợi không?

Nhà công nghiệp, vốn ít có vẻ một nhà sản xuất ổ bi, kinh ngạc nhìn Maigret.

— Bộ ông không biết nàng có một người anh sao?

— Ông gặp ông ta lần đầu cách đây đã lâu chưa?

— Khoảng ba năm. Dường như vào thời ông ta từ Uruguay trở về.

— Ông ta sống ở đó có lâu không?

— Tôi đã không hỏi ông ta điều đó?

— Tôi tò mò muốn biết những gì ông ta kể với ông.

— Ông ta là kiến trúc sư và được chính phủ Uruguay giao nhiệm vụ lên kế hoạch về một thành phố mới.

— Ông ta có mặt tại căn hộ cô Papet à?

— Đúng.

— Ông đã đến trước hay bất chợt?

— Tôi thú thật không nhớ chuyện đó...

Câu hỏi khiến hăn khó chịu và hăn nhúu mày, cặp lông mày vàng nâu rất sậm. Mái tóc hoe của hăn gần như có màu bạc, giống như tóc một số đứa bé. Hăn có làn da màu hồng dịu.

— Tôi không hiểu ông muốn nói gì?

— Ông có gặp lại ông ta không?

— Ba hoặc bốn lần gì đó.

— Vẫn ở đường Notre Dame de Lorette chứ?

— Không. Ông ta có đến văn phòng tôi để nói về một dự án về bãi biển hiện đại với khách sạn, biệt thự và nhà gỗ rộng hiên, giữa Le Gran du Roi và Palavas.

— Ông ta muốn làm cho ông chú ý tới chuyện đó à?

— Đúng. Tôi nhìn nhận rằng dự án của ông ta có giá trị và đương nhiên nó sẽ được thực hiện. Điều bất hạnh là tôi không thể rút ra được món tiền nào từ công việc làm ăn của chúng tôi vốn thuộc về anh tôi cũng như tôi.

— Ông không cho ông ta gì đấy chứ?

Hăn đỏ mặt, sững sờ trước câu hỏi của Maigret.

— Tôi đã đưa cho ông ta vài nghìn francs để cho in dự án.

— Nó được in ra cơ à? Ông có nhận được bản nào không?

— Tôi đã nói với ông là tôi không liên quan đến chuyện đó mà.

— Tiếp theo ông ta lại mượn tiền ông chứ gì?

— Năm rồi, tôi cũng không thích cái từ đó. Những kẻ dối mới luôn phải gặp những khó khăn lớn. Văn phòng của ông ta ở đường Montpellier.

— Ông ta ở đó à?

— Ông không biết điều đó sao?

Mỗi người nói một ngôn ngữ khác và Fernand Courcel bắt đầu sốt ruột.

— Tại sao ông không gọi ông ta và đặt cho ông ta những câu hỏi đó?
— Sẽ đến lượt ông ta.
— Ông có vẻ phiền phức với ông ta.
— Không đâu, ông Courcel ạ. Tôi còn thú thật với ông rằng đó là một người bạn học cũ.

Người đàn ông nhỏ con rút một điều thuốc từ một chiếc hộp đựng thuốc bằng vàng.

— Ông cho phép chứ?
— Ông cứ tự nhiên. Ông đưa tiền cho ông ta bao nhiêu lần rồi?
Hắn có vẻ suy nghĩ.
— Ba lần. Lần cuối cùng, ông ta bỏ quên tập ngân phiếu của mình tại Montpellier.

— Cách đây vài phút, nơi phòng đợi, ông đã nói gì với ông ta?
— Tôi có bắt buộc phải trả lời không?
— Điều đó tốt hơn.
— Đề tài khó chịu quá. Thế đấy!

Hắn thở dài, duỗi đôi chân nhỏ nhắn ra, phà khói thuốc.

— Ông ta không biết em gái ông ta làm gì với tiền của mình. Tôi thì không quan tâm tới chuyện đó. Lúc này ông ta đang cạn túi bởi ông ta đã đổ hết tiền vào công việc đầu tư cho dự án của ông ta và ông ta yêu cầu đóng góp vào chi phí mai táng.

Courcel tức giận khi thấy Maigret nở một nụ cười mỉa mai.

— Xin lỗi ông! - Maigret nói. - Ông sẽ hiểu thôi. Trước hết, ông nên biết rằng người mà ông biết dưới cái tên Léon Papet thật ra là Léon Florentin. Ông ta là con trai của một người làm bánh ở Moulins và chúng tôi đã từng cùng học với nhau tại trường Trung học Banville.

— Ông ta không phải là anh của...
— Không, ông Courcel thân mến. Không phải anh cũng không phải anh họ, nhưng điều đó cũng không ngăn cản ông ta sống với nàng.

— Ông muốn nói rằng...

Hắn đứng dậy bởi không thể ngồi yên.

— Không! - Hắn tuyên bố, - Chuyện đó không thể có. Josée không có

khả năng...

Hắn đi đi lại lại, để tàn thuốc rơi trên thảm.

— Ông Cảnh sát trưởng, ông đừng quên rằng tôi biết nàng mười năm nay. Lúc đầu tôi đã sống với nàng, khi tôi chưa lập gia đình. Chính tôi đã tìm ra căn hộ ở đường Notre Damt de Lorette và tôi đã giúp nàng sắp đặt, bố trí căn hộ đúng theo sở thích của nàng.

— Lúc đó nàng hai mươi lăm tuổi?

— Đúng. Tôi ba mươi hai. Cha tôi còn sống và tôi phải đảm trách khá nhiều công việc làm ăn của gia đình, bởi anh tôi, Gaston, điều khiển văn phòng ở Paris.

— Ông đã gặp nàng ở đâu và cách nào?

— Tôi đợi câu hỏi này và tôi biết ông sẽ nghĩ gì. Tôi biết nàng tại Montmartre trong một hộp đêm hiện không còn nữa và có tên là Adam Mới.

— Nàng có tiết mục ở đó?

— Không. Nàng là cô chào khách. Điều này không có nghĩa là nàng theo khách khi được yêu cầu. Tôi thấy nàng ngồi một mình nơi một chiếc bàn, vẻ buồn bã, nàng mặc một chiếc áo dài đen thật giản dị và trang điểm rất ít. Nàng nhút nhát đến nỗi tôi phải ngập ngừng khi ngỏ lời với nàng.

— Ông đã qua đêm với nàng?

— Đúng. Nàng đã kể với tôi về tuổi thơ của nàng.

— Nàng nói với ông nàng từ đâu tới?

— Từ La Rochelle. Cha nàng đánh cá và chết trong một cuộc đắm thuyền và nàng có bốn em trai và gái.

— Còn mẹ nàng? Tôi đánh cược rằng bà ấy đã chết.

— Ông có muốn tôi tiếp tục không đây?

— Xin lỗi ông. Ông biết không, tất cả những điều đó đều không có.

— Nàng không có bốn em trai và gái sao?

— Không. Và nàng không cần làm việc trong một hộp đêm ở Montmartre để nuôi dưỡng chúng. Bởi đó là điều nàng đã nói với ông phải không?

Hắn ngồi xuống, ngập ngừng, đầu cúi xuống.

— Tôi khó tin ông quá! Tôi đã yêu nàng say đắm...

— Thế mà ông vẫn lấy vợ?

— Tôi lấy một cô em họ, đúng thế. Tôi thấy mình già đi. Tôi muốn có những đứa con.

— Ông vẫn ở Rouen chứ?

— Hầu hết trong tuần.

— Nhưng không phải ngày thứ Năm.

— Sao ông biết điều đó?

— Ngày thứ Năm, ông ăn tối với Josée và, sau khi đi xem cinéma hay xem hát, ông và nàng trở về ngủ đêm tại đường Notre Dame de Lorette.

— Đúng thế. Tôi muốn đoạn tuyệt với nàng nhưng không thể.

— Vợ ông có biết không?

— Không, dĩ nhiên.

— Anh ông?

— Tôi phải nói thật với ông ấy, bởi tôi định đi thăm văn phòng của chúng tôi tại Marseille.

Người đàn ông nhỏ con tiếp lời, không thiếu vẻ thành thật:

— Anh ấy gọi tôi là đồ ngốc.

Maigret nín cười.

— Khi tôi nghĩ rằng mới đây thôi tôi vẫn sẵn sàng khóc trước người đàn ông đó.

— Florentin không phải là người độc nhất.

— Ông muốn nhấn mạnh điều gì?

— Nếu nàng chết bằng cách nào khác có lẽ tôi sẽ để mặc ông không hay biết gì, ông Courcel ạ. Nhưng nàng đã bị giết. Tôi có trách nhiệm tìm kẻ đã giết nàng và điều này chỉ thực hiện trong một bầu không khí sáng tỏ của sự thật.

— Ông biết ai bắn không?

— Chưa. Các ông gồm bốn người, cộng thêm Florentin, vẫn thường xuyên đến với nàng.

Hắn lắc đầu như không thể nào tin được.

— Có lúc tôi đã định cưới nàng. Nếu không có Gaston, có thể...

— Ngày thứ Tư là ngày của viên chức cao cấp nhưng ông ta thì không qua đêm trong căn hộ.

— Ông đã gặp ông ta chưa?

— Sáng nay.

— Ông ta đã thú nhận?

— Ông ta không giấu những lần viếng thăm của ông ta lẫn đặc tính của chúng.

— Ông ta bao nhiêu tuổi?

— Năm mươi lăm. Ông có bao giờ gặp một người khập khiễng không, trong cầu thang hoặc trong căn hộ?

— Không.

— Bởi có một người khập khiễng nữa, một người đàn ông luống tuổi mà tôi sẽ sớm gặp nếu các thanh tra của tôi vẫn chưa tìm ra.

— Tiếp theo? - Người đàn ông thờ dài, nóng lòng muốn giải quyết.

— Tiếp theo có một chàng tóc hung, người trẻ nhất trong tất cả các ông. Hắn chỉ trạc ba mươi tuổi và làm việc tại một công ty bảo hiểm.

— Tôi nghĩ ông chưa gặp nàng lúc nàng còn sống?

— Đúng.

— Nếu đã biết nàng ông sẽ hiểu sự rối loạn của tôi. Tôi có thể đoán chắc nàng chính là sự chân thật. Một sự chân thật có thể trở thành sự ngây thơ, vì thế...

— Ông nuôi sống nàng bằng gì?

— Tôi đã phải cố nài rất nhiều nàng mới chấp nhận. Nàng muốn làm việc trong một cửa hàng, trong một cửa hàng bán quần áo lót chẳng hạn. Nhưng nàng không được khỏe lắm. Nàng vẫn thường bị chóng mặt. Luôn luôn nàng thấy tôi cho nàng nhiều quá.

Cuối cùng một ý nghĩ chợt đến với hắn mà tới giờ hắn chưa muốn tưởng ra.

— Thế còn những người khác? Họ cũng thế sao?

— Theo tôi thì cũng thế, ông Courcel ạ. Mỗi người trong các ông đều nuôi bao nàng, có thể trừ chàng tóc hung, điều tôi sẽ sớm biết thôi. Dù sao điều đó vẫn đúng với viên chức cao cấp mà tôi đã gặp sáng nay.

— Vậy thì nàng làm gì với tiền bạc mới được chứ? Nàng vẫn có những sở thích giản dị.

— Nàng bắt đầu bằng cách mua một căn nhà ở đường Mont Cenis. Và khi nàng chết, người ta còn tìm thấy bốn mươi tám nghìn trong căn hộ. Giờ đây ông hãy vượt qua cơn dao động và suy nghĩ. Tôi chưa hỏi ông ngày hôm qua trong khoảng ba và bốn giờ chiều ông ở đâu.

— Tôi ở trong xe tôi, tôi từ Rouen tới và tôi đã phải vượt qua đường hầm Saint Cloud vào khoảng ba giờ mười lăm.

Hắn chợt im bặt và nhìn Maigret một cách sững sốt.

— Điều đó có nghĩa là ông tình nghi tôi?

— Tôi không tình nghi ai cả và câu hỏi của tôi. Ông tới văn phòng vào lúc mấy giờ?

— Tôi không đi thẳng tới đó. Tôi đã dừng lại một hồi trong một quán rượu ở đường Ponthieu nơi tôi có thói quen cá cược về các cuộc đua. Thực tế, tôi đã tới đại lộ Voltaire vào khoảng năm giờ mười lăm. Trên giấy tờ tôi là người hợp tác của anh tôi. Mỗi tuần hai lần tôi đến xưởng máy. Tôi có một văn phòng và một cô thư ký ở đại lộ Voltaire, nhưng công việc vẫn chạy tốt khi không có tôi.

— Anh của ông không trách ông à?

— Trái lại. Tôi càng ít xuất hiện thì anh ấy càng hài lòng, bởi như thế anh cảm thấy mình là ông chủ độc nhất.

— Xe ông đi hiệu gì, ông Courcel?

— Jaguar. Thứ dở mui được. Tôi luôn đi xe dở mui được. Thùng xe màu xanh nhạt. Ông cần số...?

— Không cần thiết.

— Khi tôi biết rằng, không chỉ có Josée, mà còn cái ông gọi là anh của nàng... À, ông gọi ông ta là gì nhỉ?

— Florentin. Cha của ông ta làm bánh ngon nhất tại Moulins.

Hắn nắm chặt hai nắm tay nhỏ nhắn của hắn.

— Ông hãy bình tĩnh. Nếu không có những phát triển bất ngờ, tên của ông sẽ không xuất hiện trên báo và câu chuyện trao đổi nơi đây sẽ được giữ kín. Vợ ông có ghen không?

— Có, đương nhiên rồi, nhưng không đủ tợn lắm. Bà nghi ngờ tôi thỉnh thoảng vẫn có một cuộc phiêu lưu, tại Marseille hay tại Paris.

— Ông vẫn có những cuộc phiêu lưu đó chứ, dù đã có Josée?

— Điều đó vẫn xảy ra. Tôi tò mò, như mọi người đàn ông thôi.

Hắn tìm cái mũ mà hắn đã để lại trong phòng đợi. Maigret đưa hắn tới đó vì ngại hắn đổ trách nhiệm cho ông ta.

Mặt mày sầu thảm, Florentin dò xét cả hai để biết xem Courcel đã thú nhận chưa.

Khi nhà công nghệ khuất dạng, thanh tra Dieudonné, đã đứng dậy khi Maigret bước vào, lên tiếng hỏi:

— Tôi báo cáo được chưa, thưa sếp?

— Có chuyện gì xảy ra không?

— Dạ không. Sau bữa ăn sáng trong quán nơi góc đường, ông ta trở về nhà và tới chín giờ rưỡi ông ta mới đi xe điện ngầm tới đây. Ông ta xin gặp sếp. Người kia tới và họ bắt tay nhau. Tôi không biết họ nói gì với nhau.

— Hôm nay thế đủ rồi.

Maigret ra dấu cho Florentin.

— Đến đây.

Ông đưa ông ta vào phòng mình và khi đã đóng lại cửa, ông nhìn ông ta rất lâu. Florentin tiếp tục cúi đầu và tấm thân cao lớn, xương xẩu của ông ta như mềm nhũn, muốn quy xuống.

— Mà còn tệ hại hơn tao tưởng!

— Tao biết!

— Tại sao mà làm thế?

— Tao không biết sẽ gặp hắn.

— Mà đến đây làm gì?

Ông ta ngẩng đầu lên nhìn Maigret, vẻ thảm hại.

— Mà tin rằng tao còn bao nhiêu trong túi?

— Điều đó chẳng quan trọng gì.

— Trái lại đó là điều quan trọng. Tao còn đúng một đồng tiền năm mươi xu. Và không có một cửa hàng, một quán rượu hay một tiệm ăn nào trong phường bán chịu cho tao cả.

Đến lượt Cảnh sát trưởng Maigret sửng sốt như mới đây người đàn ông mập dễ tin đã sửng sốt.

— Mà đến xin tiền tao à?

— Trong hoàn cảnh của tao mà muốn tao xin ai đây chứ? Tao nghĩ mà đã nói với tên Paré bộ vệ ngu xuẩn kia rằng tao không phải là anh của Josée.

— Đương nhiên.

— Điều đó chắc làm hấn mất đi những ảo tưởng của hấn.

— Dù sao hấn cũng có một cái cố văng mặt nghiêm túc. Hôm qua hấn có mặt tại văn phòng của hấn giữa ba và bốn giờ.

— Khi thấy con heo sữa kia bước vào phòng đợi, tao tự nhủ mình vẫn còn một hy vọng...

— Tiền tổng táng! Mà không xấu hổ à?

Florentin nhún vai.

— Mà biết mà, nếu cứ mãi xấu hổ. Mà hãy nhớ rằng tao đã ngờ hấn sẽ nói với mà về chuyện đó mà. Bởi tao đã đến trước tiên nên tao vẫn hy vọng mà tiếp tao trước hấn. Người ta sẽ làm gì với bốn mươi tám nghìn francs?

Ông Cảnh sát trưởng giật nảy mình. Quả là điều không thể tưởng tượng được khi Florentin có thể nghĩ đến món tiền đó vào lúc này.

— Mà không biết tao đang không có chút phương tiện nào để sống sao? Những món đồ cổ thỉnh thoảng mới đem lại cho tao đúng một tờ. Lừa phỉnh mà thì có ích gì. Đó chỉ là một cái vỏ ngoài.

— Tao biết!

— Vậy thì trong lúc đợi tao xoay sở...

— Mà định làm gì?

— Nếu cần tao sẽ đi bốc dỡ rau đậu tại khu Halles.

— Tao lưu ý mà là mà bị cấm rời khỏi Paris.

— Tao vẫn còn bị tình nghi sao?

— Cho tới khi nào kẻ giết người bị bắt nhất. Quả thật mà không biết gì về tên 'xi cà que' chứ?

— Josée chỉ biết tên hấn, Victor. Hấn ta không bao giờ nói với nàng về

vợ lẫn các con hăn. Nàng không biết nghề nghiệp hăn, nhưng dường như hăn có của cải. Có một lần khi móc ví ra, hăn để rơi một vé đi tàu hỏa có thời hạn, đường Paris Bordeaux.

Đối với thanh tra cảnh sát, đó là một khởi điểm. Chắc hăn không có lắm người mua vé có thời hạn đường Paris Bordeaux lắm.

— Mà thấy đó, tao cộng tác hết mình mà.

Maigret cũng biết và ông cũng móc ví từ trong túi, lấy ra một tờ trăm francs.

— Hãy cố kéo dài một thời gian.

— Mà tiếp tục cho theo dõi tao à?

— Ờ.

Ông mở hé cánh cửa phòng Thanh tra.

— Leroy.

Ông dặn dò anh ta mấy điều và không thể tránh được bàn tay người bạn học cũ đưa ra.

IV

Đã ba giờ và Maigret đang đứng trước cửa sổ mở toang, miệng ngậm ống tẩu, hai bàn tay thọc túi quần trong một tư thế quen thuộc của ông.

Mặt trời tỏa sáng, bầu trời vẫn một màu xanh lơ, không một gợn mây, thế mà những hạt mưa dài đã bắt đầu rơi, chúng cách biệt nhau và khi vỡ trên nền đất chúng tạo thành những vết đen to.

— Vào đi, Lucas. - Ông nói mà không quay lại khi cánh cửa xịch mở.

Ông đã phái anh đến Sở Tư pháp nghiên cứu các hồ sơ xem Florentin có một lý lịch tư pháp không.

— Ba lần bị kết án, sếp ạ, mà không có gì thực sự trầm trọng.

— Lừa đảo cả chứ?

— Lần thứ nhất cách đây hai mươi hai năm vì ngân phiếu không tiền bảo chứng. Ông ta ở một căn hộ có đồ đạc ở đại lộ Wagram và đã mượn văn phòng ở Champs Elysées. Ông ta nhập khẩu trái cây. Sáu tháng tù treo. Tám năm nay ông ta bị kết án một năm tù về tội lừa đảo và giả mạo. Địa chỉ ông ta ở Montparnasse, tại một khách sạn. Không hưởng án treo. Vậy là ông ta đã từng ngồi tù. Cách đây năm năm, lại ngân phiếu không tiền bảo chứng cố định của ông ta...

— Cảm ơn cậu.

— Thưa sếp, còn chuyện gì khác cho tôi không?

— Cậu hãy đến đường Notre Dame de Lorette hỏi các nhà buôn. Janvier đã làm việc đó nhưng trong một mục đích khác. Tôi muốn biết ngày hôm qua, từ ba đến bốn giờ, người ta có trông thấy một chiếc Jaguar bỏ mui được, màu xanh da trời đậu ở đường đó hoặc ở những đường lân cận. Hãy hỏi luôn những chủ gara.

Còn lại một mình, ông khẽ nhú mày. Các chuyên viên của Moers không thu thập được chút thành công nào. Nhiều dấu vết của Florentin, cả trong tủ

treo quần áo và trong nhà tắm, nhưng tuyệt nhiên không có trên ngăn kéo bàn nhỏ đầu giường, nơi kẻ sát nhân hẳn phải lấy khẩu súng.

Ngay lần đầu tiên bước vào căn hộ, Maigret đã lưu ý ngay tới sự sạch sẽ ở đây. Joséphine Papet không sử dụng tờ giấy hoặc khăn lau làm công việc nhà. Ông mừng tượng nàng, trong suốt buổi sáng, đang dọn dẹp các phòng, đầu bật khăn trong lúc radio mở nhạc êm dịu.

Mặt ông có vẻ quạu quọ, điều vẫn xảy ra khi ông không được hài lòng về mình và sự thật là ông đang thận trọng.

Nếu Florentin không phải là bạn học cũ của ông ở Moulins, phải chăng ông thậm chí phán ký trát bắt ông ta rồi? Anh con trai của người làm bánh, chưa bao giờ là cái người ta gọi là bạn. Thời ở trường trung học, chàng trai Maigret đã không dành cho ông ta những tình cảm giảm khinh đó sao?

Florentin lúc nào cũng khô khan và chọc cười cả lớp, ông ta không ngại liều bị phạt chỉ để làm vui bạn bè. Nhưng trong thái độ của ông ta đã không có vẻ thách thức, thậm chí gây hấn đó sao? Ông ta nhạo báng mọi người, bắt chước một cách khô khan những bộ dạng và những thói tật của những ông thầy. Những câu đối đáp của ông ta thì lúc nào cũng buồn cười. Ông ta rình rập hiệu quả của chúng trên mặt mọi người và ông ta thất vọng khi những tiếng cười không nổ ra.

Phải chăng ông ta đã bị gạt ra bên lề xã hội? Ông có thấy mình đã đổi khác? Và có phải vì thế mà tính khô khan của ông ta thường lạc điệu? Tại Paris, khi đã trở thành người lớn, ông ta vẫn không thay đổi và đã trải qua những thời kỳ huy hoàng ít nhiều và những thời kỳ tăm tối, kể cả ngục tù. Không tự nhận mình đã bị đánh bại, ông ta vẫn ăn mặc lịch sự và giữ được, ngay trong bộ complet đã sờn, một vẻ đẹp tự nhiên.

Ông ta nói dối mà không biết điều đó. Ông ta luôn nói dối và không chút ái ngại khi người nói chuyện với ông ta nhận ra điều đó. Ông ta như muốn nói: “Thế mà điều đó cũng khéo tìm ra đấy! Tiếc là nó không xuôi chèo mát mái.”

Hắn ông ta đã thường xuyên lui tới quán Touquet, những quán khác ở khu champs Elysées và các khu lân cận, những quán rượu và tất cả những nơi người ta tự tạo cho mình một vẻ chắc chắn giả mạo.

Thật ra, Maigret nghĩ ông ta là một con người đầy lo âu. Vai trò của kẻ đóng kịch vui nơi ông ta chỉ là một bề ngoài để tự vệ trước một sự thật đau xót. Đó là một con người thất bại, con người thất bại tiêu biểu và, điều trầm trọng hơn, khổ tâm hơn, một con người thất bại về già. Có phải vì thương hại mà Maigret chưa bắt ông ta? Hay vì Florentin góp nhặt quá nhiều chứng cứ chống lại ông ta trong khi ông ta là con người thông minh?

Chẳng hạn việc mang đi món tiền dành dụm của Josée và gói chiếc hộp bánh quy trong một tờ báo phát hành ngay buổi sáng. Lẽ nào ông ta không thể tìm ra một chỗ giấu nào khác hơn trong căn nhà lụp xụp ở đại lộ Rochechouart không bỏ lỡ việc lục soát.

Mười lăm phút đồng hồ kia ông đợi trong tủ treo áo sau phát súng. Phải chăng ông ta sợ phải đối đầu với kẻ sát nhân? Ông ta chọn Maigret trong khi ông ta chỉ cần báo động cho Cảnh sát trưởng trong phường.

Maigret có đủ lý do chính đáng để bắt ông ta. Từ vài tuần nay còn có cả những lần thăm viếng của tên tóc hung, một người đàn ông trẻ có thể thay chỗ ông ta tức là cướp đi kẻ nuôi sống ông ta.

Janvier gõ cửa, bước vào mà không đợi mời và buông mình xuống một chiếc ghế.

— Cuối cùng cũng xong, sắp ả.

— Tên 'xi cà que' à?

— Dạ. Tôi không biết đã gọi bao nhiêu cú điện thoại, kể cả sáu lần gọi tới Bordeaux. Tại Công ty đường sắt tôi đã phải nhờ tìm kiếm ngay trong số những người mua vé có thời hạn.

Anh đốt một điếu thuốc, duỗi chân ra.

— Giờ đây tôi hy vọng ông khắp khiêng của tôi. Tôi không biết thế có đúng không nhưng tôi đã yêu cầu ông ta đến gặp sắp. Ông ta sẽ có mặt tại đây, trong mười lăm phút.

— Có lẽ tôi thích gặp ông ta tại nhà ông ta hơn.

— Ông ta ở Bordeaux. Tại Paris ông ta có một căn hộ tại khách sạn Scribe cách văn phòng của ông ta ở đường Auber mấy bước.

— Ông ta là ai thế?

— Nếu tin tức tôi dò la chính xác thì tại Bordeaux, đó là một nhân vật

quan trọng thuộc khu Chartrons, bờ sông nơi tất cả những gia đình kỳ cựu đều có khách sạn riêng. Ông ta là đại thương gia ngành rượu và ông ta làm ăn chủ yếu tại Đức và các nước Bắc Âu.

— Cậu đã gặp ông ta chưa?

— Tôi đã nói chuyện với ông ta qua điện thoại.

— Ông ta có ngạc nhiên không?

— Trước tiên ông ta có vẻ khinh mạn và hỏi tôi rằng đây có phải là một trò đùa không. Khi tôi khẳng định mình đúng là người của Sở Cảnh sát Tư pháp và sếp muốn gặp ông ta, ông ta tuyên bố rằng ông ta không có việc gì phải làm với cảnh sát cả và tốt hơn cả là cảnh sát nên để ông ta yên nếu không muốn phiền phức. Tôi nói với ông ta về đường Notre Dame de Lorette.

— Ông ta có phản ứng gì không?

— Có một phút im lặng, tiếp theo ông ta cầu nhàu:

“Khi nào Cảnh sát trưởng Maigret muốn gặp tôi?”

“Càng sớm càng tốt.”

“Ngay khi kết thúc lá thư tôi sẽ đến trụ sở các ông.”

Janvier nói tiếp:

— Ông ta tên Lamotte. Victor Lamotte. Nếu sếp muốn thì trong lúc sếp tiếp ông ta, tôi sẽ gọi dây nói tới Sở Cảnh sát Tư pháp Bordeaux để dò la vài tin tức bổ sung.

— Ý kiến hay đấy.

— Sếp có vẻ không hài lòng.

Maigret nhún vai. Tới một giai đoạn nào đó của cuộc điều tra khi chưa tìm ra được một điều gì chính xác, ông đã không luôn luôn như thế là gì? Những con người đó không kể Florentin, trước đây ông không biết gì về họ.

Sáng nay ông đã tiếp một con người nhỏ thó, mập mạp, chất phác đã gây cho ông ấn tượng về một ông khá buồn cười. Nếu Courcel không may mắn được là con trai của một nhà sản xuất ổ bi, liệu ông ta đã trở thành cái gì rồi? Khách buôn chằng? Hay một Florentin khác, nửa ăn bám, nửa lừa đảo?

Lão Joseph đến báo tin với ông về người khách và người này đang đến

trước ông. Quả thật người đàn ông bước khắp khiêng. Maigret ngạc nhiên vỗ mái tóc bạc và khuôn mặt mềm nhũn của ông ta và ông ước tính ông ta phải sáu mươi tuổi.

— Ông vào đi, ông Lamotte. Tôi xin lỗi đã quấy rầy ông. Tôi hy vọng rằng các tùy phái đã để ông đậu xe trong sân chứ?

— Chuyện đó có tài xế tôi lo.

Đương nhiên! Đây là một người có tài xế riêng và ở Bordeaux hẳn nhiên là có cả đám người giúp việc đông đảo.

— Tôi nghĩ ông biết tại sao tôi muốn nói chuyện với ông chứ?

— Một viên thanh tra của ông đã nói với tôi về đường Notre Dame de Lorette. Tôi không biết hẳn muốn nói gì.

Maigret đã ngồi vào bàn giấy của mình và đang nhồi thuốc vào ống tẩu trong khi người nói chuyện với ông ngồi trên một chiếc ghế trước mặt ông, đối diện cửa sổ.

— Ông biết cô Joséphine Papet.

Một sự ngập ngừng khá lâu.

— Tôi tự hỏi làm sao ông biết được chuyện đó.

— Ông nên biết rằng chúng tôi có vài phương tiện điều tra, nếu không thì nhà tù sẽ trông trơn thôi.

— Tôi không thích những từ sau cùng đó. Nếu đó là một câu nói ám chỉ.

— Không đâu. Ông có đọc báo sáng nay chứ?

— Như mọi người.

— Thế thì ông biết rằng Joséphine Papet, được gọi thân mật hơn là Josée, đã bị giết vào chiều hôm qua tại căn hộ của cô. Lúc đó ông ở đâu?

— Không phải đường Notre Dame de Lorette.

— Ông có mặt tại văn phòng à?

— Vào lúc nào?

— Hãy cho từ ba đến bốn giờ.

— Tôi đi dạo khu Grands Boulevards.

— Một mình?

— Ông thấy lạ sao?

— Ông vẫn thường đi dạo như thế?

— Khi tôi ở Paris, một giờ buổi sáng vào lúc mười giờ và một giờ buổi chiều. Bác sĩ của tôi sẽ xác nhận với ông rằng chính ông ta đã dặn dò tôi luyện tập. Trước đây tôi đã mệt hơn bây giờ nhiều và tim tôi dễ mệt lắm.

— Ông biết rằng như thế là ông không có cơ vắng mặt chứ?

— Tôi có cần phải có không?

— Như những người tình khác của Josée.

Lamotte không giật mình mà vẫn thản nhiên và chỉ hỏi:

— Chúng tôi đông lắm à?

Giọng ông ta có vẻ mỉa mai.

— Bốn, theo chỗ tôi biết, không kể người đang sống với nàng.

— Có một người sống với nàng à?

— Nếu tôi được thông tin chính xác thì ngày của ông là ngày thứ Bảy, bởi mỗi người ít nhiều đều có ngày của mình.

— Tôi có những thói quen. Tôi quy định cho mình một nếp sống quen thuộc. Ngày thứ Bảy sau khi thăm nàng tại đường Notre Dame de Lorette, tôi đi tàu tốc hành về Bordeaux để kịp có mặt ở nhà vào buổi tối.

— Ông có gia đình chứ, ông Lamotte?

— Có gia đình và con cái. Một đứa con trai của tôi đang làm việc với tôi tại các kho hàng của chúng tôi ở Bordeaux. Một đứa khác làm đại diện tại Bonn và thường xuyên tới Bắc Âu. Con rể của tôi đang sống tại Luân đôn với con gái và hai đứa cháu ngoại của tôi.

— Ông biết cô Joséphine Papet lâu chưa?

— Bốn năm, hơn hoặc kém chút ít.

— Ông thấy nàng thế nào?

Ông ta buột miệng, vẻ hạ cố, thậm chí với một chút khinh miệt:

— Một sự khuây khỏa.

— Ông muốn nói rằng ông không có chút trù mến nào đối với nàng, phải không?

— Tôi thấy từ trù mến thật quá đáng.

— Chúng ta thay nó bằng tình cảm vậy.

— Cô ấy là một mối quan hệ dễ chịu và có vẻ kín đáo. Kín đáo đến nỗi tôi rất kinh ngạc khi ông nhận ra tôi. Tôi có thể hỏi ông ai đã nói với ông về

tôi?

— Trước tiên có vấn đề về người khập khiễng của ngày thứ Bảy.

— Một tai nạn về ngựa năm tôi mười bảy tuổi.

— Ông có một vé đi tàu hỏa có thời hạn.

— Tôi hiểu rồi. Chỉ cần tìm ra người mua vé có thời hạn đường Paris Bordeaux bị khập khiễng.

— Một điều khiến tôi ngạc nhiên, ông Lamotte ạ. Ông ở khách sạn Scribe và ông có thể gặp những người đàn bà xinh đẹp ít táo tợn hơn ở bất luận quán rượu nào trong vùng.

Người đàn ông vùng Chartrons không hề bối rối và kiên nhẫn trả lời các câu hỏi, không thiếu một vẻ ngạo mạn ra mặt. Chartrons đã không phải là vùng ngoại ô Saint Germain của Bordeaux và là nơi người ta vẫn gặp những triều đại đích thực đó sao?

Với Lamotte, Maigret là một cảnh sát, có bốn phạm bảo vệ tài sản của công dân. Nhưng đây là lần đầu tiên ông ta tiếp xúc với những con người đó.

— Người ta còn gọi ông là gì? - Lamotte hỏi.

— Không có gì quan trọng lắm. Maigret thôi.

— Ông Maigret, trước hết tôi là một con người ngăn nắp, một con người được nuôi dưỡng trong những nguyên tắc không còn thịnh hành ngày hôm nay nữa. Tôi không có thói quen lui tới các quán rượu. Điều này có vẻ lạ lùng, tôi không hề đặt chân vào một quán cà phê ở Bordeaux, không tính thời tôi còn là sinh viên. Còn việc đưa vào căn hộ của tôi ở Scribe một trong số những người đàn bà mà ông nói thì đó là điều không đáng trọng nề lắm, ngoài ra còn nguy hiểm nữa.

— Ông nói về chuyện dọa dẫm làm tiền?

— Ở địa vị tôi, đó là một sự liều lĩnh.

— Nhưng hàng tuần ông vẫn gặp Josée tại đường Notre Dame de Lorette.

— Điều đó ít liều lĩnh hơn, không đúng sao?

Maigret bắt đầu thấy sốt ruột.

— Thế nhưng ông không biết rõ về nàng.

— Bộ ông muốn tôi đến đây để yêu cầu ông điều tra về con người của nàng sao?

— Ông gặp nàng lần đầu ở đâu?

— Ở toa hàng ăn.

— Nàng đi Bordeaux à?

— Nàng từ đó trở về. Chúng tôi ngồi đối diện nhau nơi một cái bàn hai người. Nàng có vẻ nhã nhặn, lịch sự và khi tôi đưa rổ bánh mì cho nàng, trước tiên nàng đã nhìn tôi một cách dè chừng. Thế rồi chúng tôi lại gặp nhau trong cùng một ngăn trên tàu.

— Ông đã có một người tình rồi chứ?

— Ông không thấy câu hỏi khiếm nhã và hoàn toàn xa lạ với việc điều tra của ông sao?

— Ông không thích trả lời chứ gì?

— Tôi chả có gì để giấu ông cả. Tôi đã có một người tình, một trong những cô cựu thư ký của tôi mà tôi đưa về ở tại một văn phòng của tôi ở đại lộ Grand Armée. Một tuần trước nàng đã báo cho tôi biết nàng sắp lấy chồng.

— Tức là có một chỗ trống để điền vào.

— Tôi không thích cách mỉa mai của ông và tôi không còn muốn trả lời những câu hỏi của ông nữa.

— Điều đó dễ khiến ông phải ở lại đây lâu hơn ông mong muốn thôi.

— Đó là một lời hăm dọa à?

— Một lời cảnh cáo.

— Tôi thấy không cần phải gọi luật sư của tôi. Ông cứ hỏi đi.

Lamotte càng lúc càng tỏ ra ngạo mạn, càng lúc càng tỏ ra khô khan, lạnh lùng.

— Quen Josée được bao lâu thì ông đến đường Notre Dame de Lorette?

— Ba tuần. Có thể một tháng.

— Nàng đã báo với ông là nàng đi làm, phải không?

— Không.

— Thế nàng sống bằng cái gì?

— Một món tiền trợ cấp nho nhỏ của một ông chú.

— Thật ra nàng bảo với ông gốc gác nàng ở đâu?

— Ở gần Grenoble.

Dường như Joséphine Papet cũng có nhu cầu nói dối như Florentin. Với từng người, nàng đưa ra một gốc gác khác của mình.

— Ông trả cho nàng một món tiền hàng tháng lớn chứ?

— Câu hỏi không tế nhị lắm?

— Tôi muốn ông trả lời.

— Mỗi tháng tôi trao cho nàng hai nghìn francs trong một phong bì, hoặc đúng hơn tôi đặt nó trên lò sưởi.

Maigret mỉm cười. Ông có cảm tưởng mình trở lại thời kỳ đầu khi mới vào ngành, khi người ta vẫn còn trông thấy nhan nhản trên các đại lộ, các ông luống tuổi, giày bóng, ghệt trắng, kính một mắt đang theo sau các cô nàng xinh đẹp. Đó là thời của những tầng gác xép có đồ đạc, những người đàn bà được nuôi bao chắt hăn cũng dịu dàng, cũng kín đáo, cũng vui vẻ thoải mái như Joséphine Papet.

Victor Lamotte không si tình. Cuộc sống của ông ta là cuộc sống trong gia đình ông ta, tại Bordeaux, trong ngôi nhà khắc khổ vài ngày trong tuần ở khách sạn Scribe và tại các văn phòng của ông ta ở đường Auber. Nhưng không vì thế mà ông không còn một ốc đảo êm đềm nơi ông có thể trút bỏ chiếc mặt nạ khả kính của mình và nói thật lòng không giấu diếm. Với một người đàn bà như Josée, người ta không thể buông thả mà không lo gì đến hậu quả hay sao?

— Ông không biết ai trong số những người khách khác sao?

— Nàng không giới thiệu họ với tôi.

— Ông có thể tình cờ gặp một ai trong bọn họ chứ!

— Chuyện đó không xảy ra với tôi.

— Ông có ra ngoài với nàng không?

— Không.

— Tài xế của ông vẫn đợi dưới đường?

Ông ta nhún vai như cảm thấy Maigret quá ngây thơ.

— Tôi luôn đến nàng bằng taxi.

— Ông có biết nàng đã mua một bất động sản tại Montmartre không?

— Ông đang cho tôi biết điều đó.

Ông ta không quan tâm tới những câu đó và ông ta vẫn dừng dừng.

— Ngoài ra người ta còn tìm thấy bốn mươi tám nghìn francs trong căn hộ của nàng.

— Một phần có thể đến từ tôi, nhưng ông đừng lo, tôi không đòi lại đâu.

— Ông bị xúc động về cái chết của nàng chứ?

— Đúng ra thì không. Hàng triệu người vẫn chết mỗi ngày.

Maigret đứng dậy. Ông đã chán lắm rồi. Nếu phải tiếp tục cuộc tra hỏi này lâu hơn, e rằng ông khó giấu được sự tỏm lợm của mình.

— Ông không bắt tôi ký vào lời khai à? - Lamotte hỏi.

— Không.

— Tôi có phải đợi quyết định của ông thẩm phán không?

— Tôi không thể trả lời ông được.

— Trong trường hợp nội vụ được đưa ra tòa đại hình?

— Nội vụ sẽ được đưa ra đó.

— Với điều kiện ông tìm ra kẻ sát nhân?

— Chúng tôi sẽ tìm ra hắn.

— Tôi xin báo cho ông biết là tôi sẽ không ra làm chứng đâu. Tôi có nhiều bạn bè trong giới quyền thế.

— Tôi không nghi ngờ chuyện đó.

Và ông Cảnh sát trưởng bước về phía cánh cửa mà ông mở lớn. Lúc bước qua ngưỡng cửa, Lamotte quay lại, ngập ngừng như muốn chào, cuối cùng đi thẳng không nói tiếng nào.

Thế là ba! Chỉ còn tên tóc hung. Maigret đang lúc cúi kính và ông phải đợi cho nguôi đi. Mưa đã tạnh từ lâu. Một con ruồi, có thể con hôm trước, bay vào văn phòng trong lúc ông ngồi xuống và vạch một cách máy móc những nét trên tờ giấy. Những nét đó trở thành những từ: *Dự mưu*.

Trừ phi kẻ sát nhân là Florentin, dự mưu là điều không chắc chắn khi kẻ giết người đến không vũ khí. Đó là một con người quen thuộc bởi hắn biết có sự hiện diện của một khẩu súng lục trong ngăn kéo của tủ nhỏ đầu giường. Đúng ra có phải hắn không tin vào vũ khí?

Luôn luôn cứ giả định rằng Florentin thực sự nấp trong tủ treo áo, tại sao

người đàn ông vẫn ở lại gần một khắc đồng hồ trong phòng ngủ nơi hắn chỉ có thể đi đi lại lại bằng cách bước qua xác chết? Có phải hắn tìm kiếm tiền bạc? Làm sao hắn không tìm ra nó được khi chỉ cần giật mạnh một ngăn kéo với ổ khóa sơ sài? Những bức thư chẳng? Hay một tài liệu nào khác?

Cả Francois Paré, viên chức; Fernand Courcel, con người mập mạp, lẫn kẻ khinh người Victor Lamotte đều không cần tiền. Trái lại cả ba đương nhiên sẽ phản ứng mãnh liệt trước một vụ làm tiền bằng cách dọa phát giác.

Vì thế ông luôn phải trở về với Florentin, Florentin mà ông chánh án chắc hẳn phải ra lệnh cho ông bắt nếu ông ta biết rõ có sự.

○○○

Maigret hy vọng hỏi chuyện tên tóc hung, Jean Luc Bodard, nhưng viên thanh tra mà ông gửi đi tìm đã trở về tay không. Anh chàng nhân viên bảo hiểm trẻ tuổi đang đi công tác và chỉ trở về vào buổi chiều.

Anh ta ở trong một khách sạn nhỏ có đồ đạc tại đại lộ Batignolles, khách sạn Beauséjour và dùng bữa tại nhà hàng.

Maigret sốt ruột như có điều gì không ổn trong cuộc điều tra của ông. Ông bất mãn với chính mình. Ông cảm thấy mình không đủ can đảm nghiên cứu mở hồ sơ chất đọng trên bàn viết của ông và ông mở cửa phòng thanh tra.

— Cậu đến đây! - Ông nói với Lapointe, - Chúng ta đi lấy một chiếc xe.

Khi ra đến bờ sông, ông lẩm bẩm:

— Đường Notre Dame de Lorette.

Dường như ông đã quên một điểm hệ trọng, ông đã đi bên cạnh sự thật mà không hay biết. Trong suốt đoạn đường ông không nói tiếng nào và ông cắn ống tẩu mạnh đến nỗi làm nứt cái ống bằng ebonite^[4].

— Cậu hãy tìm chỗ đậu xe và đến gặp tôi.

— Trong căn hộ hờ sếp?

— Trong nhà người gác cổng.

Ông bị ám ảnh bởi bóng dáng gớm ghiếc của bà gác cổng và bởi đôi mắt im lìm của bà. Ông gặp lại bà đúng vào chỗ hôm trước, đứng sau bức màn

bằng vải lưới mà bà dùng bàn tay vén ra và bà chỉ quyết định lùi lại khi ông đẩy cánh cửa.

Bà không hỏi ông muốn gì mà chỉ nhìn ông, vẻ bất mãn. Bà có làn da trắng bệch, một màu trắng không lành mạnh. Có phải bà là một thứ người “đần độn” như ở miền quê người ta vẫn nói, một con người ngốc nghếch vô hại mà xưa kia người ta vẫn gặp trong các làng xã?

Ông sốt ruột khi thấy bà đứng giữa nhà như một ngọn tháp.

— Bà hãy ngồi xuống đi! - Ông nói một cách nóng nảy.

Bà lặng lẽ lắc đầu.

— Tôi sẽ hỏi bà những câu mà tôi đã hỏi bà hôm qua. Lần này tôi xin báo cho bà biết, rằng bà có thể bị theo dõi về tội làm chứng gian nếu bà không nói sự thật.

Bà vẫn không nhúc nhích và ông tưởng đâu mình đọc ra sự thích thú trong mắt bà. Dĩ nhiên bà không sợ ông. Bà không sợ ai cả.

— Có một người nào đã bước lên tầng ba trong khoảng từ ba đến bốn giờ không?

— Không.

— Và các tầng khác?

— Chỉ có một bà già lên gặp ông nha sĩ.

— Bà biết ông Francois Paré không?

— Không.

— Một người đàn ông cao lớn và vạm vỡ, khoảng năm mươi tuổi, tóc thưa, râu mép đen.

— Có thể.

— Ông ta có thói quen đến vào ngày thứ Tư vào khoảng năm giờ rưỡi. Hôm qua ông ta có tới không?

— Có.

— Lúc mấy giờ?

— Tôi không biết chính xác. Trước sáu giờ.

— Ông ta ở trên ấy có lâu không?

— Ông ta trở xuống ngay.

— Ông ta không hỏi gì bà à?

— Không.

Bà trả lời một cách máy móc, khuôn mặt cứng đờ, mắt không rời Maigret như thể bà luôn chờ đợi ông giăng một cái bẫy cho bà. Bà có khả năng bảo vệ một ai không? Bà có biết tầm quan trọng của những lời bà tuyên bố không?

Chính số phận của Florentin đang vướng mắc, bởi nếu không có ai vào nhà thì câu chuyện kể của người bạn thời tuổi nhỏ của Maigret không đúng. Không có cú nhấn chuông, không có khách thăm, không có việc nấp trong tủ treo áo, vậy thì chắc chắn Florentin đã bắn vào người bạn gái của mình.

Có những tiếng gõ khê lên mặt kính và Maigret cho Lapointe vào.

— Một trong các thanh tra của tôi, - Ông giải thích, - Một lần nữa bà hãy cân nhắc lời nói của bà và chỉ nên trả lời một cách chính xác.

Bà chưa bao giờ đóng một vai trò quan trọng đến thế trong đời bà và bà hẳn phải hờn hở trong lòng. Lẽ nào bà không mong được thấy một ông sếp cảnh sát gần như van xin bà giúp đỡ ông ta?

— Không phải Francois Paré đến lần đầu tiên trong buổi chiều sao?

— Không.

— Bà có chắc chắn rằng nếu ông ta đến thì bà hẳn đã thấy ông ta không?

— Có.

— Nhưng bà có lúc nào phải vào nhà bếp.

— Vào giờ đó thì không.

— Điện thoại ở đâu?

— Trong nhà bếp.

— Nếu có người nào đã gọi.

— Không có ai gọi cả.

— Cái tên Courcel có gọi cho bà điều gì không?

— Có.

— Tại sao bà biết cái tên đó mà không biết tên ông Paré?

— Bởi ông ấy đã từng gần như ở đây. Cách đây mười năm, nhiều đêm ông ấy ngủ trên đó và thường ra ngoài với cô Papet.

— Ông ấy có tỏ ra thân thiện với bà không?

— Ông ấy chào tôi khi đi qua.

- Bà thích ông ấy hơn những người khác?
- Ông ấy lễ độ hơn.
- Thường khi ông ấy vẫn còn ngủ ở đây vào chiều thứ năm.
- Điều ấy không can hệ gì đến tôi.
- Hôm qua ông ấy không đến đây à?
- Không.
- Bà biết chiếc xe ông ấy chứ?
- Nó màu xanh.

Giọng nói lửng lơ không ngữ điệu. Lapointe rít ngạc nhiên trước hiện tượng này.

- Bà có biết tên người đi khắp khiêng không?
- Không.
- Ông ấy không bao giờ dừng bước tại đây à?
- Không.
- Ông ấy tên là Lamotte. Hôm qua bà cũng không trông thấy ông ấy?
- Không.
- Lần người tóc hung tên Bodard?
- Tôi không thấy anh ta.

Maigret hầu như muốn lắc bà ta để sự thật thoát ra như người ta làm cho những đồng tiền rơi ra từ một cái ống bỏ tiền.

— Tóm lại bà quả quyết rằng Léon Florentin vẫn còn lại một mình trên kia với Joséphine Papet, phải không?

- Tôi không có lên đó.
- Có điên lên được không chứ?

— Tuy nhiên đó là giải pháp cuối cùng có thể chấp nhận được nếu người ta tin vào lời chứng của bà.

- Tôi không làm gì được trong chuyện này.
- Bà ghét Florentin lắm à?
- Đó là việc của tôi.
- Người ta có thể nghĩ rằng bà thỏa mãn một hiềm thù cá nhân.
- Người ta muốn nghĩ sao thì nghĩ.

Có một vết rạn ở đâu đây, Maigret cảm nhận điều đó. Dù sự lạnh nhạt,

bất động của bà có vẻ tự nhiên, dù bà vẫn quen nói giọng đơn điệu bằng cách dùng càng ít từ càng tốt, vẫn có một cái gì đó như khập khiễng, như lạc điệu. Hoặc bà quyết nói dối vì một lý do nào đó không ai biết được, hoặc bà không nói ra tất cả những gì bà biết.

Bà đang vừa giữ thế thủ, điều này chắc chắn rồi, vừa cố gắng đoán trước những câu hỏi.

— Bà Blanc, bà hãy nói cho tôi biết. Có phải một ai đó đã hăm dọa bà?

— Không.

— Nếu kẻ giết cô Papet hăm dọa thủ tiêu bà trong trường hợp bà nói.

Bà ta lắc đầu.

— Bà hãy để tôi nói hết. Bằng cách nói ra sự thật, bà giúp chúng tôi bắt nó và do đó nó không còn làm gì chống bà được nữa. Còn bà im lặng, nó sẽ thấy tiêu diệt bà là điều dè dặt hơn cả.

Tại sao bất ngờ có sự mỉa mai kia trong cái nhìn của bà ta?

— Hiếm khi có một tên sát nhân nào lại do dự hạ thủ một người chứng khó chịu. Tôi có thể kể cho bà hàng tá trường hợp. Vì vậy nếu bà không tin nơi chúng tôi, chúng tôi không thể bảo vệ bà được.

Trong vài giây, Maigret hy vọng.

Bà ta không đi tới chỗ thực sự đầy tính người, nhưng có một cái gì giống như sự trù trù, một rung động nhẹ nhàng, có thể một sự ngập ngừng.

Ông hồi hộp chờ đợi.

— Bà nói gì về chuyện đó? - Cuối cùng ông lên tiếng.

— Không.

Ông hết sức chịu đựng nổi.

— Đi, Lapointe.

Và khi hai người ra tới đường:

— Tôi gần như chắc chắn rằng bà ta biết một điều gì. Tôi tự hỏi liệu bà ta có đàn độn như đã lộ ra ngoài mặt hay không.

— Bây giờ chúng ta đi đâu đây, thưa sếp?

Ông ngập ngừng. Trong khi chờ hỏi chàng nhân viên bảo hiểm ông không còn biết phải tiếp tục cuộc điều tra ở đâu mỗi nào nữa.

— Đại lộ Rochechouart.

Xưởng của Florentin đã đóng cửa và ông họa sĩ đang làm việc ngưỡng cửa bên cạnh nói to về phía họ:

— Không có ai cả.

— Ông ấy đi đã lâu chưa?

— Ông ấy không trở về ăn trưa. Các ông là cảnh sát hả?

— Đúng.

— Tôi nghi đúng phóc mà. Từ hôm qua luôn luôn có người lượn qua lượn lại trong sân và theo chân ông ấy ngay khi ông ấy ra ngoài. Ông ấy đã làm gì thế?

— Chúng tôi cũng không biết ông ấy đã làm gì nữa.

— Một kẻ bị tình nghi, chứ còn gì nữa!

— Nếu ông thích gọi thế.

Đó là một người chỉ thích được nói chuyện và dường như suốt ngày không có dịp để nói.

— Ông có biết ông ấy không?

— Tụi này cũng thường trò chuyện với nhau.

— Ông ấy có nhiều khách hàng không?

Ông họa sĩ nhìn Maigret, vẻ khô hài.

— Khách hàng à? Nhưng trước hết họ đến từ đâu mới được chứ? Không ai có ý nghĩ bước vào cái sân này để gặp một người buôn đồ cổ. Nhất là để mua đồ cổ. Vả lại ông ấy cũng hiếm khi ở đây, ông ấy chỉ qua đây để máng một tấm biển: *Tôi trở về ngay hoặc Đóng cửa đến thứ năm.*

— Có khi nào ông ấy ngủ ở đây.

— Tôi nghĩ là có bởi thỉnh thoảng vào buổi sáng, tôi thấy ông ấy cạo râu. Tôi thì có nhà ở đường Laurark.

— Ông ấy không bao giờ tâm sự với ông sao?

Ông ta nghĩ ngợi trong khi vẫn sử dụng các cây cọ. Ông đã quen tô tượng *Thánh tâm* đến nỗi ông có thể làm điều đó với hai mắt bịt kín.

— Ông ấy không thích người anh rể, điều đó thì chắc rồi.

— Sao thế?

— Ông ấy giải thích với tôi rằng nếu người anh rể không ăn cắp của ông thì ông không ra nông nổi. Cha mẹ ông có công việc làm ăn buôn bán phát

đạt, tôi không nhớ ở đâu.

— Ở Moulins.

— Có thể. Khi người cha rút lui, chồng đưa con gái tiếp tục công việc. Hẳn phải trả một phần lợi nhuận cho Florentin. Thỏa thuận với nhau là như thế. Thế mà khi ông già mất, hẳn không trả gì nữa.

— Ông ấy có mượn tiền ông không?

— Sao ông biết? Đó chẳng phải là những món tiền lớn. Và chẳng tôi không thể cho ông ấy mượn những món tiền lớn. Ông ấy bị tình nghi chuyện gì thế? Ông là Cảnh sát trưởng Maigret, đúng không? Tôi đã nhận ra ông ngay bởi tôi đã trông thấy ảnh ông trên báo. Nếu ông phải bận tâm vì ông ấy thì vụ việc phải quan trọng rồi. Một án mạng, phải không? Ông nghĩ ông ấy đã giết ai à?

— Tôi không có ý gì cả.

— Nếu tôi có thể cho ông ý kiến thì đó không phải là mẫu người có thể giết ai đó. Ông ấy có vài điều bất nhả, tôi không nói... Và chưa hết! Có thể đó không phải là lỗi của ông ấy. Ông ấy không ngừng có những dự án mới và tôi nghĩ rằng ông ấy rất tin vào điều đó. Những ý tưởng của ông ấy không phải lúc nào cũng tệ. Thế rồi ông hăm dọa xốc tôi và ông bị đập mũi.

— Ông có một chìa khóa xưởng của ông ấy chứ?

— Sao ông biết?

— Một suy đoán thôi.

— Cả tháng họa may mới có một người khách, vì thế mà ông ấy đã để chìa khóa lại cho tôi. Tôi biết giá tiền một vài món đồ cần bán.

Ông ta đi tìm một chiếc chìa khóa to trong một ngăn kéo.

— Tôi nghĩ ông ấy không nói gì đâu.

— Ông yên tâm.

Lần thứ hai, với sự tiếp tay của Lapointe, Maigret kiên nhẫn lục lạo cái xưởng, rồi gian phòng nhỏ. Họ không chừa một xó kẹt nào. Trong gian phòng nhỏ toát ra một mùi êm dịu, mùi của một loại xà phòng cạo râu mà Maigret không biết.

— Chúng ta tìm gì đây, thưa sếp.

Và Maigret lăm bắm trả lời:

— Tôi cũng không biết.

○○○

— Hôm qua không ai ở gần đường Notre Dame de Lorette trông thấy chiếc Jaguar xanh. Một bà bán kem biết rất rõ chiếc xe. Bà nói: “Nó đậu ngay trước cửa tiệm vào mỗi thứ năm. Ngày! Hôm nay đúng là thứ năm và tôi không thấy nó. Một người đàn ông nhỏ con, mập mạp lái nó. Tôi mong ông ta không gặp chuyện gì.”

Janvier tiếp tục báo cáo:

— Tôi cũng đã đến gara ở đường La Bruyère. Tôi đã thấy chiếc xe đăng ký với tên Joséphine Papet. Đó là một chiếc Renault cách đây hai năm. Đồng hồ mới nhảy tới hai mươi bốn nghìn cây số và xe được bảo trì rất kỹ. Không có gì trong thùng xe sau. Trong hộp đựng bao tay có một quyển chỉ nam Michelin^[5], một cái kính râm và một ống aspirine.

— Tôi hy vọng mình sẽ khá hơn với anh chàng bảo hiểm.

Janvier có cảm tưởng sắp mình đang bơi và cẩn thận giữ im lặng một cách tự nhiên.

— Sếp đã yêu cầu anh ta tới chưa? - Cuối cùng anh vẫn lên tiếng hỏi.

— Anh ta chỉ trở về khách sạn vào buổi chiều. Cậu có thể đến đó vào khoảng tám giờ chẳng hạn. Có thể cậu phải đợi lâu đấy. Ngay khi hắn có mặt ở đó, cậu hãy gọi điện thoại cho tôi ở đại lộ Richard Lenoir.

Đã hơn sáu giờ. Các văn phòng trống trơn. Trong lúc ông sắp sửa cầm lấy chiếc mũ của mình thì điện thoại reo vang. Đó là thanh tra Leroy.

— Tôi đang trong nhà hàng ở đường Lepic, thưa sếp, nơi ông ta đang ăn. Tôi cũng sắp ăn đây. Chúng tôi đã trải qua buổi chiều trong một rạp cinéma ở quảng trường Clichy nơi người ta chiếu một bộ phim gốc nghịch. Bởi người ta chiếu thường trực nên chúng tôi, kẻ ngồi trước người ngồi sau, đã ngốn hết gần hai lần phim này.

— Ông ta có vẻ lo lắng không?

— Tuyệt nhiên không. Thỉnh thoảng ông ta quay lại để nháy mắt với tôi. Ông ta có vẻ như muốn mời tôi ăn.

— Tôi sẽ gửi người tới đại lộ Rochechouart thay cậu.

— Tôi không mệt mỏi gì lắm đâu, sắp ạ.

Maigret nói với Janvier:

— Cậu hãy lo gửi một ai đó đến với cậu ấy, Janvier ạ. Tôi không biết người nào sẵn sàng. Và đừng quên gọi về tôi ngay khi anh chàng tóc hung trở về khách sạn anh ta, Beauséjour. Tốt hơn hết là hắn không nên biết sự hiện diện của cậu.

Maigret dừng lại tại quảng trường Dauphine để uống một ly nơi quầy hàng. Ngày trôi qua, để lại cho ông một ấn tượng buồn phiền, nhất là câu chuyện trao đổi giữa ông và Victor Lamotte. Đúng là việc gặp bà gác cổng cũng không phần khởi hơn.

Ông chào các bạn đồng nghiệp đang chơi bài tây trong một góc. Khi ông trở về nhà, ông không giấu nổi phiền muộn của mình, và chẳng ông cũng khó giấu được với bà Maigret.

— Khi anh nghĩ điều đó giản dị biết bao! - Ông vừa lầm bầm vừa dờ mử.

— Điều gì giản dị, hờ anh?

— Bắt Florentin. Đó là điều ai cũng phải làm nếu ở vào chỗ anh. Anh chỉ cần tiết lộ với ông thẩm phán một nửa những lời buộc tội của anh chống lại hắn thì ông ấy sẽ ra lệnh cho anh bắt hắn ngay lập tức.

— Tại sao anh còn chần chừ? Bởi hắn đã từng là bạn anh, phải không?

— Không phải bạn. Một người bạn học thôi! - Ông cải chính.

Ông nhồi một ống tẩu bằng đá bọt mà ông chỉ hút trong nhà.

— Đó không phải là lý do...

Ông có vẻ như đang tìm kiếm lý do đích thực biện minh cho thái độ của mình.

— Tất cả đều chống lại anh ta. Tất cả là hơi nhiều để chống lại anh ta, em hiểu chứ? Và anh chẳng ưa bà gác cổng chút nào.

Bà Maigret suýt phá lên cười, bởi ông nói một cách nghiêm túc như thế đó là một luận cứ trọng yếu.

Ông ghét tất cả mọi người, ghét Joséphine, người đàn bà đầu tiên đã bị giết một cách ngu xuẩn, ghét Florentin đã tập trung tất cả những chứng cứ

chống lại anh ta, ghét viên chức thế gia Paré có bà vợ bị chứng suy nhược thần kinh, ghét con người thấp bé mập mạp làm ố bi và nhất là con người khập khiễng đầy ngạo mạn ở Bordeaux. Nhưng luôn luôn ông trở về với bà gác cổng.

— Bà ta nói dối. Anh chắc chắn bà ta nói dối, hoặc bà ta che giấu một điều gì. Có điều là bà ta sẽ không bao giờ chịu nhả ra điều gì cả.

— Ăn đi anh...

Có một món chả trứng với những cọng rau thanh mảnh nhưng Maigret cũng không để ý tới. Xà lách thơm lừng nhờ những miếng bánh mì rán với tỏi và những trái đào nhiều nước.

— Anh không nên quan tâm đến chuyện này quá đổi.

Ông nhìn bà như đang nghĩ tới một điều gì khác.

— Em muốn nói gì?

— Người ta có thể nghĩ rằng anh xen vào chuyện này với tư cách cá nhân, rằng đây là chuyện của một người trong gia đình anh.

Ông bất chợt thở dài nhẹ nhõm, nhận ra vẻ buồn cười trong thái độ của mình và ông mỉm cười.

— Em có lý. Anh không làm khác được. Anh ghét sự gian lận. Có kẻ nào gian lận ở đây và điều này khiến anh bức bối.

Điện thoại reo.

— Anh ta vừa về khách sạn. - Janvier báo tin từ đầu dây bên kia.

Đến lượt anh chàng tóc hung. Maigret sắp sửa gác máy thì Janvier tiếp lời:

— Anh ta có một người đàn bà đi theo...

V

Đại lộ Batignolles, với hàng cây hai bên, có vẻ âm u và vắng lặng nhưng ở phía cuối, trái lại, người ta thấy quảng trường Clichy sáng choang.

Janvier bước ra khỏi vùng tối, đầu điều thuốc lá rạng đỏ ánh lên trong đêm.

— Họ đã đi bộ về, tay trong tay. Anh đàn ông người thấp bé, tay chân ngắn ngủn, nhanh nhẹn. Cô gái trẻ và đẹp.

— Cậu về ngủ được rồi, nếu không vợ cậu lại ghét tôi nữa.

Ngay khi đặt bước tới hành lang mờ tối, Maigret nhận ra cái mùi quen thuộc, bởi ngay khi tới Paris ông đã ở trong một khách sạn cùng loại tại Montparnasse, khách sạn La Reine Morte^[6]. Bà hoàng hậu nào đây? Không ai có thể cho ông biết điều đó. Chủ nhân thuộc vùng Auvergne và luôn canh chừng một cách hắc ám để đừng ai nấu nướng trong phòng.

Đó là một mùi của những tấm ga nóng hổi, của những đời người chồng chết. Tấm biển đá hoa khắc những dòng chữ:

Phòng mười tám,

Tuần và ngày

Tiền nghi

Có phòng tắm

Người ta không xác định là chỉ có một phòng tắm cho mỗi tầng và phải nối đuôi nhau để sử dụng nó.

Trong văn phòng, ông thấy một người đàn bà mang dép mềm và áo choàng mặc trong nhà, tóc như xơ, đang tính toán tiền nong trong ngày với một bảng chìa khóa trước mặt.

— Xin lỗi, tôi muốn gặp ông Bodard.

Bà ta không nhìn Maigret và lầm bầm:

— Tầng bốn. Phòng 68.

Không có thang máy. Thảm cầu thang trơn cả sợi và mùi càng nồng nặc khi người ta bước lên. Maigret gõ cửa gian phòng mang số 68 ở cuối hành lang. Ban đầu không ai lên tiếng trả lời. Khi ông gõ tới lần thứ ba một giọng đàn ông có vẻ cục cằn hỏi:

— Cái gì thế?

— Tôi muốn nói chuyện với ông Bodard.

— Về cái gì?

— Tốt hơn tôi không nên hét qua cửa để cả khách sạn cùng nghe.

— Ông không đến vào một ngày khác được sao?

— Chuyện khá khẩn cấp.

— Ông là ai?

— Cứ mở hé cửa, tôi sẽ nói.

Có một tiếng động của nệm lò so. Cánh cửa mở hé và Maigret trông thấy một cái đầu bù xù tóc hung xoắn tít, một khuôn mặt võ sĩ quyền Anh, một thân thể trần trụi lấp ló sau cánh cửa. Ông không nói gì mà chỉ đưa ra tấm huy hiệu của mình.

— Bộ ông muốn bắt tôi à? - Bodard hỏi giọng nói không bộc lộ chút sự sệt hay lo âu.

— Chỉ muốn hỏi anh vài câu thôi.

— Tôi đang có khách. Ông phải đợi tôi vài phút.

Cánh cửa đóng trở lại. Maigret nghe tiếng nói chuyện, tiếng bước. Hơn năm phút trôi qua cửa mới mở trong lúc ông Cảnh sát trưởng đã ngồi xuống một bậc cầu thang.

— Ông vào đi.

Chiếc giường đồng xốc xếch. Một cô gái vừa chải xong mái tóc sậm của mình trước tấm gương gắn trên toilet. Maigret tưởng đâu mình có thể lùi lại ba mươi lăm năm trong cảnh trí gợi nhớ khách sạn La Reine Morte.

Cô gái mặc một chiếc áo dài vải bông và đôi chân trần của cô mang dép. Cô có vẻ không hài lòng.

— Em phải ra ngoài chứ?

— Như thế tiện hơn. - Chàng tóc hung đáp.

— Bao giờ thì em gặp lại anh?

Bodard nhìn Maigret dò hỏi.

— Trong một giờ được chứ?

Ông Cảnh sát trưởng gật đầu.

— Em hãy đợi anh ngoài quán.

Cô xét nét Maigret từ chân lên đầu bằng con mắt không chút cảm tình, chụp túi xách và bước ra khỏi cửa.

— Tôi xin lỗi đến không đúng lúc thế này. - Maigret nói.

— Tôi không nghĩ gặp ông sớm thế. Tôi nghĩ phải hai hoặc ba ngày nữa ông mới gặp tôi.

Anh ta tra vội một chiếc quần dài. Thân mình để trần của anh trông khỏe mạnh, săn cứng, bù trừ phần nào cho thân thể nhỏ thó của anh ta. Nhất là đôi chân của anh ta ngắn ngủn. Đôi bàn chân của anh ta cũng để trần.

— Mời ông ngồi!

Bản thân anh ta ngồi nơi mép giường xốc xếch và Maigret đến ngồi nơi chiếc ghế bành độc nhất, rất không thoải mái, trong phòng.

— Anh đã đọc báo rồi chứ?

— Như mọi người.

Anh ta không có vẻ hơi hung dữ. Nếu anh ta bực bội người khách đã cắt ngang cuộc gặp gỡ dễ chịu, người ta vẫn có cảm giác anh ta là một chàng trai tốt một cách tự nhiên với đôi mắt sáng đầy lạc quan. Đây không phải là kiểu người đàn ông quay quắt, nhìn đời dưới khía cạnh bi đát.

— Đây đúng là ông, Maigret, phải không? Tôi nghĩ ông phải to lớn hơn. Và tôi không tin một ông Cảnh sát trưởng lại đi gõ cửa.

— Điều đó vẫn xảy ra, anh thấy đấy.

— Đồng ý, ông vừa nói với tôi về Josée đáng thương...

Anh ta đốt một điếu thuốc.

— Ông vẫn chưa bắt ai chứ?

Maigret mỉm cười bởi cho tới giờ chính anh chàng tóc hung là người đặt những câu hỏi. Các vai trò bị đảo lộn.

— Bà gác cổng có nói với ông về tôi không? Bà đó không phải là một phụ nữ mà là một cái đèn, tôi còn gọi đó là một cái đèn tưởng niệm người chết. Bà ta khiến người ta lạnh xương sống.

— Anh quen cô Joséphine Papet bao lâu rồi?

— Xem nào. Bây giờ tháng sáu. Đó là hôm sau ngày kỷ niệm sinh nhật của tôi, tức là ngày 19 tháng tư.

— Anh gặp cô ấy bằng cách nào?

— Bằng cách gõ cửa cô ấy. Hôm đó tôi đã gõ tất cả những cánh cửa của ngôi nhà. Đó là nghề của tôi, nếu người ta có thể gọi đó là một nghề. Tôi phải nói với ông điều này: Tôi bán bảo hiểm.

— Tôi đang nghe đây.

— Mỗi người chúng tôi phụ trách hai hoặc ba quận và phải bỏ thì giờ đi khắp.

— Anh còn nhớ ngày nào trong tuần không?

— Một ngày thứ năm. Luôn luôn vì là ngày kỷ niệm sinh nhật của tôi mà tôi còn nhớ và lúc đó tôi khô cả cổ họng vì uống nhiều rượu.

— Buổi sáng chứ?

— Vào khoảng mười một giờ.

— Cô ấy một mình chứ?

— Không. Ở đó có một ông cao ngệu, ông ta nói với cô ấy: “Anh để em ở lại,” rồi ông ta nhìn tôi và bỏ đi.

— Anh bán bảo hiểm?

— Cả những bảo hiểm tai nạn nữa. Và những bảo hiểm tiết kiệm, một cái mảnh mới cũng khá thành công. Tôi ở trong ngành đó chưa được lâu lắm. Trước đó tôi làm bồi trong quán cà phê.

— Tại sao anh đổi nghề?

— Để thay đổi. Tôi cũng đã từng bán hàng trong chợ phiên. Phải bạo mồm hơn trong nghề bảo hiểm, nhưng nghề bảo hiểm thì đáng trọng hơn.

— Cô Papet trở thành khách hàng của anh à?

— Không phải trong nghĩa đó.

Anh ta cười.

— Thế thì trong nghĩa nào?

— Tôi phải nói với ông rằng lúc đó cô ấy mặc áo dài rộng trong nhà, đầu quấn khăn và giữa phòng có một cái máy hút bụi. Tôi đã mời mọc, thuyết phục cô ấy và trong suốt thời gian đó tôi luôn nhìn cô ấy. Cô ấy

không còn trẻ lắm, nhưng tròn trịa dễ thương và tôi có cảm tưởng về phía mình, cô ấy cũng thấy tôi không tệ lắm. Cô ấy bảo tôi rằng cô ấy không quan tâm tới bảo hiểm sinh mạng vì cô ấy không có người thừa kế và không cần biết tiền bạc của mình rồi sẽ đi về đâu. Bây giờ tôi mới nói với cô ấy về bảo hiểm vốn, một món tiền đứt khoát người ta lãnh vào năm sáu mươi tuổi hoặc sớm hơn trong trường hợp tai nạn hoặc thương tật...

— Cô ấy cần câu chứ?

— Cô ấy không nói được cũng không nói không. Thế là như thông lệ, tôi thà được cả hoặc ngả về không. Không khác được. Đó là tính khí của tôi. Đôi khi các bà nổi giận và tát tay, nhưng phải thử thôi, dù chỉ được một trên ba.

— Và anh đã thành công?

— Thành công.

— Anh quen cô gái mới đây bao lâu rồi?

— Olga hả? Từ hôm qua.

— Anh gặp cô ấy ở đâu?

— Tại một quán ăn tự phục vụ. Cô ấy đứng bán trong một cửa hàng. Ông làm tôi lỡ dịp lượng giá cô ấy...

— Anh đã gặp lại Josée bao nhiêu lần?

— Tôi không đếm. Mười lần? Mười hai lần?...

— Cô ấy đưa chìa khóa cho anh chứ?

— Không. Tôi nhấn chuông.

— Cô ấy không ấn định ngày nào cho anh sao?

— Cô ấy chỉ bảo tôi là mình vắng nhà ngày thứ Bảy và Chủ nhật. Tôi có hỏi cái lão cao lớn tóc muối tiêu có phải là chồng cô không và cô đã quả quyết với tôi là không.

— Anh có gặp lại ông ta không?

— Hai lần.

— Anh có dịp nói chuyện với ông ta không?

— Ông ta có vẻ không thiện cảm với tôi. Đúng ta ông ta nhìn tôi với con mắt hắc ám và bỏ đi ngay khi tôi tới.

“Ai thế?” Tôi hỏi Josée.

“Đừng quan tâm tới ông ấy!” Cô đáp. “Đó là một con người khốn khổ. Em đã nhặt ông ta như một con chó đi lạc.”

“Em có ngủ với...?”

“Cần phải. Em không muốn làm ông ta khổ. Có nhiều lúc ông ta muốn tự tử.”

Jean Luc Bodard có vẻ thành thật.

— Anh không gặp những người đàn ông khác trong nhà nàg chứ?

— Chúng tôi thỏa thuận với nhau là nếu cô ấy có khách, cô chỉ cần mở hé cửa, tôi sẽ nói về bảo hiểm và cô sẽ trả lời tôi rằng cô không quan tâm.

— Chuyện ấy đã xảy ra chưa?

— Hai hoặc ba lần.

— Ngày nào trong tuần?

— Ông đòi hỏi tôi nhiều quá đấy. Tôi biết là có một lần, đó là một ngày thứ Tư.

— mấy giờ?

— Bốn giờ hay bốn giờ rưỡi gì đó.

Thứ Tư là ngày của Paré. Thế nhưng viên chức đường sông đã khẳng định với ông rằng ông ta không bao giờ đến đường Notre Dame de Lorette trước năm giờ rưỡi hoặc sáu giờ.

— Người đó trông thấy anh không?

— Tôi nghĩ là không. Cánh cửa chỉ mở hé.

Maigret quan sát Bodard một cách chăm chú.

— Anh biết gì về cô ấy? - Ông hỏi.

— Để tôi nhớ lại xem. Cô ấy thỉnh thoảng chỉ bộc lộ với tôi những câu ngắn ngủn. Tôi nghĩ cô ấy sinh trưởng tại Dieppe.

Với anh chàng tóc hung, nàg đã không nói dối. Ông Cảnh sát trưởng ở phường đã gọi dây nói tới Dieppe về việc mai táng và thừa kế! Đúng là người thiếu phụ tên Joséphine Papet đã sinh tại thành phố này ba mươi mốt năm trước đây, cha là Hector Papet, thủy thủ tàu đánh cá và mẹ là Léontine Marchaucl, nội trợ. Người ta không biết nàg còn họ hàng gì tại thành phố. Tại sao nàg chỉ nói thật với Bodard trong khi với những người khác nàg gán cho mình những nguồn gốc khác nhau?

— Cô ấy có thời gian làm việc trong một hộp đêm trước khi gặp một con người rất đàng hoàng, một nhà công nghệ, đã sống nhiều tháng với cô.

— Cô ấy không nói với anh là mình sống bằng những cái nguồn nào à?

— Có, ít nhiều. Nhiều người bạn giàu có vẫn thỉnh thoảng đến thăm cô ấy.

— Anh biết tên họ không?

— Không. Nhưng cô vẫn tâm sự với tôi, chẳng hạn: “Ông khập khiễng bắt đầu làm em chán. Giá như ông ấy đừng làm em sờ sợ.”

— Cô ấy sợ ông ta?

— Cô ấy không bao giờ yên tâm và vì thế mà cô phải giữ một khẩu súng lục trong ngăn kéo của tủ nhỏ đầu giường.

— Cô ấy có cho anh thấy khẩu súng lục không?

— Có.

— Cô ấy không sợ anh à?

— Ông đùa đấy chứ? Ai sợ tôi?

Quả thật khuôn mặt anh ta trông khá cảm tình. Thậm chí mái tóc hung và xoăn của anh ta, đôi mắt tím tím của anh ta, thân hình vạm vỡ và đôi chân ngắn của anh ta cũng toát ra một vẻ gì đáng tin cậy. Anh ta trông trẻ hơn tuổi ba mươi của mình và dĩ nhiên luôn có vẻ một cậu bé.

— Cô ta có tặng quà cho anh không?

Anh ta đứng dậy đi về phía cái tủ có ngăn kéo, lấy ra một chiếc hộp đựng thuốc lá bằng bạc.

— Cái này đây.

— Những món tiền nho nhỏ thì không bao giờ chứ?

— Ông nói sao chứ?

Anh ta có vẻ khó chịu, gần như giận dữ.

— Nghề của tôi là đặt những câu hỏi khó chịu.

— Ông đã đặt câu hỏi đó cho cái lão cao ngạo đó chưa?

— Anh nói về Florentin?

— Tôi không biết ông ta tên Florentin. Ông đó thì được nuôi dưỡng, đúng đấy.

— Cô ấy có nói với anh về ông ta không?

— Sao chứ?

— Tôi nghĩ cô yêu ông ta.

— Lúc đầu thì có thể. Cô ấy cần có một ai đó để nói chuyện, một ai đó không đáng kể và cô có thể làm mọi việc trước mặt người đó. Những người đàn bà cô đơn quen có một con chó, một con mèo, một con chim kim tước. Ông biết tôi muốn nói gì rồi chứ? Chỉ có cái lão đó, lão Florentin, bởi đó là tên lão, là giật dây hơi nhiều thôi.

— Bằng cách nào?

— Khi cô ấy gặp ông ta, ông ta tự xưng là người buôn đồ cổ. Ông ta đang khốn khổ nhưng lúc nào cũng chờ một món tiền sắp có. Có lúc ông ta còn mua lại những đồ đạc cũ và tân trang chúng qua loa. Rồi ông ta cũng quen thói ăn không ngồi rồi. Ông ta cứ lặp lại với cô ấy: “Khi anh có hai trăm nghìn francs...” Và sau đó bòn rút cô ấy vài chục nghìn francs.

— Tại sao cô ấy không tách khỏi ông ta nếu không yêu ông ta?

— Ông thấy đấy, cô ấy rất tình cảm theo cái kiểu người ta chỉ còn thấy trong sách báo tâm tình lá cải. Này! Tôi đã nói với ông lần đầu tiên chuyện ấy xảy ra thế nào. Đó không còn là một cô bé nữa. Cô ấy đã có kinh nghiệm, đúng không? Thế mà sau đó, cô ấy lại bật khóc nức nở. Tôi cũng không hiểu tại sao và tôi đang ngồi khi cô ấy nói giữa hai tiếng nấc:

“Anh sẽ khinh bỉ em.” Người ta đọc được điều đó trong những quyển sách cũ kỹ và đó là lần đầu tiên tôi nghe một người đàn bà dùng những từ đó.

Florentin đã hiểu ra. Trong những tình huống mù lòa như thế, ông ta còn tỏ ra suốt mướt hơn cô ấy và sẵn sàng diễn những tấn tuồng bi ai trước mắt cô. Có khi ông ta vừa bỏ đi vừa thề thốt rằng sẽ không trở về nữa, rằng cô sẽ không còn nghe nói về ông ta nữa và cô chạy đi tìm ông ta trong cái xó xỉnh tồi tàn nào đó của ông ta ở đại lộ Rochechouart...

Maigret không ngạc nhiên chút nào về chân dung người bạn học cũ. Florentin vẫn làm thế khi bị hăm dọa đuổi học. Tiếng đồn không ngoa rằng ông ta đã từng bò lê bò lết dưới chân ông hiệu trưởng mà thề sẽ không sống với sự sỉ nhục.

— Một lần khác ông ta đã lấy khẩu súng lục trong tủ nhỏ đầu giường và

làm như đang nhắm vào màng tang mình: “Em là mối tình cuối cùng của anh và anh chỉ còn có em trong đời.” Ông thấy đó, vẫn điệu hát cũ của ông ta. Trong nhiều giờ, nhiều ngày, cô ấy đã tin vào điều đó. Ông ta lấy lại niềm tin nơi chính mình còn cô ấy thì lại bắt đầu dè chừng. Thật ra, tôi nghĩ rằng, nếu cô ấy còn giữ ông ta lại, đó là vì cô không có ai để thay ông ta và sự cô đơn khiến cô hoảng sợ.

— Thế rồi cô ấy đã gặp anh.

— Đúng.

— Cô ấy tìm thấy ở anh một người khả dĩ thay thế.

— Tôi nghĩ thế. Cô ấy hỏi tôi còn tiếp tục có nhiều cô bạn nhỏ không, tôi có chút thiện cảm với cô ấy không. Cô ấy không cần phải ôm chầm lấy tôi. Chuyện tế nhị mà. Chỉ thỉnh thoảng một vài câu bỏ nhỏ thôi:

“Anh không xem em như một bà già đấy chứ?”

Và khi tôi phản đối thì cô ấy bảo:

“Em lớn hơn anh năm tuổi và đàn bà thì mau già hơn đàn ông. Không lâu nữa, em sẽ có những nếp nhăn.”

Rồi cô ấy lại nói về cái lão cao lớn ốm o kia càng lúc càng tự xem như đang ở nhà mình.

“Ông ấy muốn em cưới ông ấy.” Cô ấy bảo

Maigret giật mình.

— Cô ấy bảo với anh thế à? - Ông hỏi.

— Đúng. Cô ấy còn nói rằng cô là chủ nhân một căn nhà, rằng cô có tiền, rằng ông đề nghị cô mua một quán rượu hoặc một nhà hàng nho nhỏ ở bên cửa Maillot. Khi ông ta nói chuyện với tôi thì lúc nào cũng với vẻ khinh khỉnh. Ông ta gọi tôi là anh ‘Tóc hung’ hoặc ‘Giò ngắn’. “Anh sẽ thấy là cuối cùng ông ấy cũng lèo lái anh thôi.” Cô ấy bảo tôi thế.

— Bodard, anh hãy cho tôi biết, - Maigret hỏi, - chiều hôm qua anh có đến đường Notre Dame de Lorette không?

— Tôi biết, ông Cảnh sát trưởng ạ. Ông muốn tôi đưa ra một cơ vắng mặt chứ gì? Rủi thay tôi lại không có. Có một thời kỳ tôi thiếu các cô gái, ngoài Josée và tôi có thể thú thật với ông rằng cô ấy không đủ cho tôi. Sáng hôm qua tôi đã bán một chứng khoán bảo hiểm quan trọng cho một con

người hiền lành bảy mươi tuổi rất đối sợ tương lai của mình. Càng về già, người ta càng sợ tương lai.

Thế rồi bởi trời đẹp và sau một bữa ăn thịnh soạn, tôi quyết định đi tìm gái. Tôi đi qua các đại lộ và vào hết quán này tới quán nọ. Bắt đầu thì không hay ho gì nhưng cuối cùng tôi cũng gặp được Olga, cô gái mà ông đã thấy và đang đợi tôi trong quán bia cách đây ba căn nhà. Tôi đã chỉ gặp cô ta vào khoảng bảy giờ. Cho đến lúc đó thì tôi không có cơ vắng mặt.

Anh ta vừa tiếp lời vừa cười:

— Ông không sắp sửa bắt tôi đấy chứ?

— Không. Tóm lại từ nhiều tuần lễ nay, Florentin rơi vào tình trạng bất ổn phải không?

— Nghĩa là, nếu muốn có lẽ tôi đã có thể chiếm chỗ ông ta, nhưng điều đó không cảm dỗ tôi.

— Ông ta có biết điều đó không?

— Tôi tin rằng ông ta nhận ra sự tranh chấp bởi đó không phải là một lão ngốc, vả chăng Josée hẳn có nói bóng nói gió về tình huống.

— Nếu ông ta phải loại trừ một kẻ nào đó, kẻ đó phải là anh mới hợp lý.

— Có thể. Ông ta không biết rằng tôi đã quyết định nói không và dần dà bỏ rơi người đàn bà. Tôi sợ những người đàn bà khóc lóc suốt mướt lăm.

— Cảm ơn anh.

— Không có gì. Nay, tôi không muốn thay đổi. Khi qua đó ông có thể nói với cô bé rằng đường đã khai thông và cô ta có thể trở lên không?

Đúng đây là lần đầu tiên Maigret đóng một vai như thế, nhưng lời yêu cầu được thốt lên một cách tự nhiên và dễ thương nên ông không từ chối.

— Chúc anh ngủ ngon. Tôi hy vọng cô ta sẽ đặc sắc.

Ông tìm ra quán rượu nơi các khách quen đang chơi bài. Đó là một tòa nhà cũ kỹ, không sáng sủa và tên bồi mím cười mỉa mai khi thấy Maigret đi về phía cô gái.

— Tôi xin lỗi đã ở lại quá lâu. Anh ấy đang đợi cô.

Cô gái ngơ ngác, không biết nói gì và ông bước về phía cửa. Ông phải đi ngược về phía quảng trường Clichy mới tìm ra một chiếc taxi.

Maigret không lầm khi nghĩ rằng ông chánh án Page vừa mới được thăng nhiệm về Paris. Văn phòng của ông ở tầng cao nhất của Tòa án nơi các phòng ốc chưa được hiện đại hóa. Người ta có thể tin rằng tất cả ở đây đã có từ một thế kỷ và bầu không khí gợi nhớ những quyển tiểu thuyết của Balzac.

Viên lục sự làm việc trên một cái bàn nhà bếp bằng gỗ trắng. Ông phủ nó bằng giấy gói được ghim bằng đinh dẹp. Bàn viết thiếu hẳn không khí và qua cánh cửa mở hé người ta thấy nó chất đầy những chồng hồ sơ.

Ông Cảnh sát trưởng đã gọi đây nói đến ông khoảnh khắc trước đó để biết ông có rảnh không và ông đã mời Maigret đến.

— Mời ông ngồi vào chiếc ghế này. Chiếc tốt nhất đấy. Hay đúng hơn đỡ tệ nhất. Chiếc ghế tạo thành đôi với nó đã hỏng tuần rồi dưới sức nặng của một nhân chứng trăm kí.

— Ông cho phép chứ? - Maigret vừa hỏi vừa châm lửa vào ống tẩu.

— Ông cứ tự nhiên.

— Những cố gắng để tìm lại những thành viên gia đình của Joséphine Papet vẫn không kết quả và người ta không để cô ấy ở Viện pháp y mãi được. Có thể phải mất nhiều tuần hoặc nhiều tháng mới tìm ra một người anh em họ hoặc cháu họ. Ông chánh án có đồng ý rằng ngay ngày mai, chẳng hạn, người ta có thể lo việc tổng táng được chứ? Bởi cô ấy có tiền của.

— Tôi đã ký gửi ở phòng lục sự bốn mươi tám nghìn francs mà ông đã trao cho tôi bởi tôi ngại cái ổ khóa của văn phòng tôi.

— Nếu ông cho phép, tôi sẽ đến một nhà đôn.

— Cô ấy đạo Thiên Chúa chứ?

— Léon Florentin, người sống với cô ấy, bảo không ạ. Dù sao cô ấy không hề đi lễ.

— Ông sẽ gửi hóa đơn tới tôi. Tôi không biết đúng ra phải dàn xếp ra sao về mặt hành chính nữa... Anh vẫn ghi chép đấy chứ, Dubois?

— Thưa ông chánh án, có ạ.

Khoảnh khắc khó chịu đã tới. Maigret không muốn lãng tránh nó. Trái lại chính ông yêu cầu cuộc hẹn này.

— Tôi chưa gửi báo cáo đến ông bởi tôi vẫn chưa nắm được điều gì chắc chắn cả.

— Ông nghi người bạn sống với cô ấy phải không? Anh ta tên gì nhỉ?

— Florentin. Tôi có tất cả những lý do chính đáng để tình nghi anh, thế nhưng tôi vẫn còn lưỡng lự. Với tôi điều đó quá dễ. Ngoài ra tôi đã cùng anh ta học ở trường trung học, tại Moulins. Đó là một cậu trai thông minh, với một sự tinh tế trên trung bình. Nếu anh ta không thành công trong cuộc sống, đó là vì một dạng tinh thần nào đó khiến anh ta không chấp nhận mọi kỷ luật. Tôi nghĩ anh ta luôn cảm thấy mình đang sống trong một thế giới của những con rối và anh ta không thấy có điều gì là nghiêm túc cả. Anh ta có một lý lịch tư pháp mang tì vết: Ngân phiếu không tiền bảo chứng, lừa đảo. Anh ta đã từng ngồi tù một năm, nhưng tôi vẫn tin rằng anh ta không thể giết người. Tôi vẫn cho canh chừng anh ta ngày đêm.

— Anh ta có biết điều đó không?

— Anh ta tự hào với điều đó và ngoài đường thỉnh thoảng anh ta vẫn quay lại nháy mắt với người theo dõi anh ta. Đó là kẻ tấu hài trong lớp. Chắc hẳn ông biết điều đó.

— Trong mọi lớp học đều có những con người như thế.

— Duy có điều là ở tuổi năm mươi họ không còn buồn cười nữa. Tôi đã gặp những người tình khác của Joséphine Papet. Một người là một viên chức cấp bậc khá cao có vợ bị chứng thần kinh suy nhược. Hai người khác thì giàu có và khả kính, một ở Boedeaux, người kia ở Rouen. Đường nhiên, mỗi người đều tin rằng mình là người độc nhất lui tới căn hộ ở đường Notre Dame de Lorette.

— Ông có làm cho họ sáng mắt ra không?

— Không những làm cho họ sáng mắt ra, tôi còn cho gửi đến tận tay họ giấy đòi cho một cuộc đối chất sẽ diễn ra vào lúc ba giờ tại văn phòng tôi. Tôi cũng gửi giấy đòi tới bà gác cổng bởi tôi chắc chắn bà ta giấu tôi một điều gì đó. Ngày mai tôi hy vọng có thể cung cấp cho ông nhiều tin tức.

Mười lăm phút sau, Maigret có mặt tại văn phòng mình và giao cho

Lucas lo việc mai táng. Và trao cho anh một tờ giấy bạc, ông tiếp lời:

— Nay, cậu hãy thu xếp sao cho có một ít hoa.

Mặc dù mặt trời vẫn sáng lấp lánh như những ngày trước, người ta vẫn không thể mở cửa sổ vì gió thổi mạnh, lay động những cành cây bên ngoài.

Những người đã nhận được giấy đòi vào buổi chiều chắc hẳn phải lúng túng mà không ngờ rằng Maigret lại là người lo lắng hơn cả. Ông phần nào được nhẹ người khi nói chuyện với ông chánh án. Do đó ông không còn bị quay quắt với những tình cảm mâu thuẫn nhau.

Hai nhân vật không ngớt trở lại hàng đầu: Florentin, người dường như đã tìm thấy một sự thích thú ranh mãnh trong việc tập trung những chứng cứ chống lại ông ta và bà gác cổng đầy ác mộng kia mà hình ảnh vẫn đeo đẳng ông. Về phần bà ta, ông quyết định cho một thanh tra đi tìm bà, bởi có thể bà ta không tới.

Để khởi nghĩ tới chuyện đó, ông dùng thì giờ còn lại của buổi sáng để xem qua các hồ sơ còn tồn đọng và ông ngụp sâu vào công việc đến nỗi ông rất kinh ngạc khi thấy đã một giờ kém mười.

Ông gọi dây nói về đại lộ Richard Lenoir báo mình không về dùng bữa trưa, rồi đến quán bia Dauphine, tìm chỗ ngồi trong một góc. Nhiều người cộng sự của ông có mặt trong quán. Cũng có nhiều người thuộc giới ăn chơi và thăm dò tin tức.

— Hôm nay chúng tôi có món bê hầm nấm, ông chủ đến báo với ông. Được không?

— Được lắm.

— Một chai rượu vang?

Ông ăn một cách thông thả trong tiếng xì xào của những cuộc nói chuyện thỉnh thoảng điểm bằng một tràng cười giòn giã. Rồi ông nhâm nhi cà phê kèm theo một cốc rượu tần nhỏ mà ông chủ không quên tặng ông.

Đến ba giờ kém mười lăm, ông đi tìm những chiếc ghế trong phòng thanh tra và đặt chúng thành hình vòng cung.

— Cậu hiểu rồi đấy, Janvier. Cậu hãy tìm bà ta. Cậu giữ bà ta trong một văn phòng trống và cậu chỉ đưa bà ta tới khi nào tôi gọi cậu?

— Sếp tin rằng bà ta sẽ ngồi gọn trong xe chứ? - Viên thanh tra đùa.

Người tới đầu tiên là Jean Luc Bodard, trông anh ta rất sốt sắng. Thế nhưng khi trông thấy những chiếc ghế sắp thành hàng, anh ta nhú mào.

— Đây là một buổi họp thân tộc hay một hội nghị hành chính?

— Gần như cả hai.

— Ông muốn nói rằng ông sẽ tập họp tất cả những ai...?

— Đúng.

— Được đấy. Có ai bất ngờ, sửng sốt lắm không?

Quả thật có một người đang được lão Joseph đưa vào, đang nhìn quanh, vẻ mặt sâu thẳm.

— Người ta trao giấy đòi của ông, nhưng người ta không nói cho tôi biết.

— Không phải chỉ có ông, đúng thế. Ông hãy ngồi xuống đi, ông Paré.

Ông mặc bộ đồ đen, như hôm trước, dáng vẻ còn cứng đờ hơn lúc ở trong văn phòng của ông. Ông ném về phía anh chàng tóc hung những cái nhìn thoáng vẻ lo âu.

Hai ba phút nặng nề trôi qua và không một lời nào thốt lên. Francois Paré đã ngồi xuống cạnh cửa sổ và cầm chiếc mũ trên hai đầu gối. Bodard mặc áo vest thể thao với những ô vuông to, nhìn ra cửa, chờ trông thấy những người mới tới.

Người tiếp theo là Victor Lamotte, ông ta rụt vai thực sự và hỏi Maigret, giọng cáu kỉnh:

— Đây là một cái bẫy à?

— Ông hãy ngồi xuống đi, mời ông.

Maigret đóng vai chủ nhà, vẻ điềm nhiên và khá tươi tỉnh.

— Ông không có quyền...?

— Ông sẽ kiện lên cấp trên, ông Lamotte thân mến. Trong khi chờ đợi tôi yêu cầu ông ngồi xuống.

Một viên thanh tra đưa Florentin vào, ông ta cũng kinh ngạc không kém những người khác nhưng lại phản ứng bằng một tiếng cười vang.

— À, ra thế!

Ông ta nhìn và nháy mắt với ông, ra vẻ thông thạo, lịch lãm. Đúng là một trò bông lơn thuộc tầm cỡ Florentin.

— Chào các ông! - Ông ta vừa nói vừa chào với một vẻ trịnh trọng đượm chất khôi hài.

Và ông ta ngồi xuống một chiếc ghế cạnh Lamotte, ông này vội kéo ghế lùi lại để tránh sự va chạm.

Ông Cảnh sát trưởng xem đồng hồ. Nó đã gõ ba tiếng từ mấy phút rồi khi Fernand Courcel xuất hiện nơi khung cửa, sững sờ đến đổi động tác đầu tiên của ông là quay đi.

— Vào đi, ông Courcel. Ông ngồi xuống đi. Tôi nghĩ chúng ta thế là đủ rồi.

Viên thanh tra trẻ tuổi Lapointe, ở một đầu bàn viết, đã sẵn sàng ghi tấc ký những gì đáng quan tâm.

Maigret ngồi xuống, đốt ống tẩu, thì thầm:

— Được rồi, các ông có thể hút thuốc.

Chỉ có anh chàng tóc hung đốt một điếu thuốc. Kể cũng kỳ lạ khi thấy họ ngồi quây quần bên nhau, trông họ khác nhau làm sao. Thật ra họ tạo thành hai nhóm. Một bên là những người yêu, Florentin và Bodard, đang đưa mắt nhìn nhau. Người yêu cũ và người yêu mới. Kẻ già và người trẻ.

Florentin có biết rằng chàng trai tóc hung đã suýt chiếm chỗ của ông ta? Ông ta có vẻ không hờn giận gì anh ta và còn nhìn anh ta với thiện cảm nữa là khác.

Ba người thuộc nhóm kia thì trầm trọng hơn, những con người đã đi tìm ở đường Notre Dame de Lorette chút ảo tưởng.

Họ chưa hề biết nhau thế mà không ai dám nhìn người ngồi cạnh mình.

— Các ông, tôi nghĩ các ông biết tại sao tôi tập họp các ông lại. Tôi đã có dịp hỏi chuyện các ông một cách riêng rẽ và cho các ông biết rõ tình hình. Các ông năm người và từ lâu hoặc không lâu lắm các ông đều có những quan hệ thân mật với Joséphine Papet.

Ông ngừng lời một hồi và không ai động đậy.

— Ngoài ông Florentin và phần nào ông Bodard, mỗi người trong các ông không biết đến sự hiện hữu của người khác, có đúng không?

Chỉ có anh chàng tóc hung gật đầu biểu đồng tình. Còn Florentin, ông ta có vẻ thích thú lắm.

— Chuyện xảy ra là Joséphine Papet đã chết và một người trong các ông đã giết cô ấy.

Ông Lamotte đứng dậy khỏi ghế ngồi và mở lời:

— Tôi phản đối.

Người ta tưởng đâu ông ta sẽ bước ra ngoài.

— Ông sẽ phản đối sau. Ông hãy ngồi xuống đi. Tôi vẫn chưa buộc tội ai và tôi chỉ nhận ra một sự việc. Trừ một người, mỗi người trong các ông đều cho rằng mình không đặt chân vào căn hộ ngày thứ Tư khoảng từ ba đến bốn giờ. Nhưng không ai trong các ông có cơ vắng mặt.

Paré đưa bàn tay lên.

— Không, ông Paré. Chứng cứ của ông không vững. Tôi đã gửi người xem lại văn phòng của ông. Một cánh cửa thứ nhì mở ra một hành lang cho phép ông ra ngoài không ai thấy. Ngoài ra nếu thỉnh thoảng những người cộng sự của ông thấy văn phòng của ông trống, họ giả định ông đã được gọi tới văn phòng ông Bộ trưởng.

Maigret đốt lại ống tẩu đã tắt ngấm.

— Tôi không mong đợi một người trong số các ông đứng dậy và thú thật mình là thủ phạm. Tôi đơn giản phát biểu với các ông ý riêng của tôi. Tôi tin rằng không những kẻ giết người đang có mặt ở đây, mà còn có một ai đó biết và im lặng vì một lý do gì tôi không được biết.

Ông nhìn họ từng người một. Florentin đưa mắt nhìn vào giữa hàng ghế nhưng người ta không biết ông quan tâm đến ai nhường ấy. Victor Lamotte bị thôi miên bởi đôi giày của mình. Mặt ông ta nhợt nhạt và ông ta có những nét trữu xuống. Courcel thì gắng gượng mỉm cười nhưng chỉ tạo được một nét nhăn nhó khá thảm hại. Anh chàng tóc hung có vẻ nghĩ ngợi, người ta thấy anh ta bị kích động bởi câu nói cuối cùng của Maigret và anh ta đang sắp xếp ý tưởng của mình.

— Dù ai giết thì đó cũng là một người quen thuộc, bởi Josée đã tiếp hân trong phòng ngủ của mình. Nhưng không chỉ có một mình cô ấy trong căn hộ.

Lần này mọi người nhìn nhau rồi tất cả quay về phía Florentin một cách dè chừng.

— Đúng thế. Léon Florentin đang có mặt ở đó khi có người gõ cửa và vì điều đó đã xảy đến với ông ta nhiều lần nên ông ta đã đến nấp trong tủ treo áo.

Người bạn học cũ của Maigret cố giữ một thái độ dửng dưng.

— Ông có nghe một giọng nói đàn ông chứ, ông Florentin?

Trong tình huống này Maigret không thể nào xưng hô mày tao với ông ta được.

— Trong tủ treo áo tôi không nghe rõ. Chỉ nghe thì thầm.

— Chuyện gì đã xảy ra?

— Sau độ mười lăm phút, có một tiếng súng.

— Ông nhào ra gấp chứ?

— Không.

— Kẻ giết người đã tẩu thoát?

— Không.

— Hắn còn ở trong căn hộ bao lâu nữa?

— Độ mười lăm phút.

— Hắn có mang đi bốn mươi tám nghìn francs trong một ngăn kéo của bàn viết chứ?

— Không.

Maigret thấy không cần phải nói thêm rằng chính Florentin là người đã thử đoạt món tiền đó.

— Vậy thì kẻ sát nhân tìm kiếm một cái gì đó. Tôi giả định rằng các ông đã có dịp viết thư cho Josée trong kỳ nghỉ hè chẳng hạn, hoặc để xin lỗi đã không đến trong một buổi hẹn.

Maigret lại nhìn họ từng người một và họ bắt tréo chân hoặc bỏ chân ra. Giờ đây ông tập trung vào những người tình nghiêm túc, những người có một gia đình, một địa vị, một tên tuổi để bảo vệ.

— Ông đã có dịp viết thư chứ, ông Lamotte?

Ông ta làu bàu một tiếng “có” rất khó nghe.

— Tại Bordeaux, ông sống trong một môi trường không theo kịp thời thế chút nào, có đúng không? Nếu thông tin của tôi đúng thì vợ ông có một tài sản cá nhân kếch sù và gia đình của bà cũng có thể lực hơn gia đình ông

trong thang giá trị của vùng Chartrons. Kẻ nào đã hăm dọa ông về một vụ tai tiếng?

— Tôi không cho phép ông...

— Còn ông, ông Paré. Ông có dịp viết thư chứ?

— Quả là có, trong kỳ nghỉ hè.

— Mặc dù ông vẫn đến đường Notre Dame de Lorette, tôi nghĩ ông rất gần bó với vợ ông.

— Bà ấy bệnh.

— Tôi biết. Và tôi tin rằng ông không muốn làm bà ấy khổ.

Hàm ông siết lại như thể ông sắp khóc tới nơi.

— Còn ông, ông Courcel?

— Nếu tôi có viết thì đó chỉ là những mảnh giấy nhỏ.

— Nhưng vẫn thắt chặt các mối quan hệ giữa ông và cô Joséphine Papet. Vợ ông trẻ hơn ông, có thể ghen.

— Còn tôi? - Anh chàng tóc hung hỏi, vẻ khôi hài.

— Anh có thể có một lý do khác để giết.

— Không phải ghen tuông, dù sao... - Anh ta vừa tuyên bố vừa nhìn những người đàn ông luống tuổi.

— Josée có thể đã nói với anh về món tiền dành dụm của cô ấy. Nếu cô thú thật với anh rằng cô không gửi chúng vào ngân hàng mà giữ trong căn hộ.

— Chắc hẳn tôi đã mang chúng đi chứ gì?

— Trừ phi anh buộc phải bỏ dở việc tìm kiếm.

— Tôi có bộ mặt đó à?

— Hầu hết những kẻ sát nhân mà tôi biết được đều có bộ mặt của những con người thật thà, lương thiện. Còn về những lá thư, anh có thể mang chúng đi để dọa tổ giác tác giả của chúng. Bởi những bức thư đã biến mất, tất cả những bức thư, có thể cả thư của những người mà chúng ta không biết. Hiếm có ai tới tuổi ba mươi lăm mà không tích trữ một số thư từ đáng kể ít nhiều. Thế mà trong bàn viết người ta chỉ tìm thấy những tờ hóa đơn. Thư từ của các ông đã bị lấy đi bởi một người trong các ông...

Càng cố tỏ ra vô tội, họ càng có những thái độ thiếu tự nhiên đến đổi tự

chúng cũng đủ phương hại đến họ.

— Tôi không đòi hỏi kẻ giết người phải đứng dậy và tự thú. Trong những giờ sắp tới, tôi sẽ đợi gặp người biết chuyện. Có thể điều đó không cần thiết, bởi chúng ta còn một người chứng để nghe và người chứng đó biết thủ phạm.

Maigret quay sang Lapointe.

— Cậu báo cho Janvier nhé?

Sự chờ đợi kéo dài trong im lặng hoàn toàn và mỗi người đều tránh một cử động nhỏ nhất nhất. Trời chợt trở nên nóng bức và sự xuất hiện của bà Blanc, đồ sộ hơn bao giờ, có vẻ gì đượm tính sân khấu.

Với một chiếc áo dài màu lục, bà đội một chiếc mũ đỏ chằm chệ trên đỉnh đầu và bà cầm trong tay một cái túi xách gần như to bằng một cái rương. Bà dừng bước nơi khung cửa rồi, với vẻ mặt trơ như đá, đôi mắt không biểu tượng, bà đảo một vòng qua các con người hiện diện. Cuối cùng bà quay về phía cửa và Janvier đã phải cản bà tới cầu thang. Trong khoảnh khắc người ta tưởng đâu hai người sắp sửa tóm lấy nhau.

Người đàn bà đành phải nhượng bộ và bước vào văn phòng.

— Tôi vẫn không có gì để nói cả. - Bà vừa nói vừa nhìn Maigret một cách dữ dằn.

— Bà biết tất cả các ông ở đây chứ?

— Tôi không được trả tiền để làm cái nghề của ông. Tôi muốn đi thôi.

— Bà đã trông thấy người nào trong số họ đi về phía thang máy hoặc cầu thang vào ngày thứ Tư giữa ba và bốn giờ?

Bấy giờ xảy ra một điều bất ngờ.

Người đàn bà kia với vẻ ngoan cố, với bộ mặt lúc nào cũng lạnh nhạt, không bao giờ kham nổi một cái gì giống như một nụ cười. Không nghi ngờ gì nữa, một vẻ mãn nguyện hiện rõ trên mặt bà ta, gần như một dấu hiệu chiến thắng.

Mọi người nhìn bà. Nhưng ai trong bọn họ có vẻ lo lắng nhất? Có lẽ Maigret không thể nói điều đó. Họ phản ứng khác nhau. Victor Lamotte tái mặt vì giận dữ một cách ngấm ngầm. Fernand Courcel trái lại, đỏ mặt từ nãy giờ. Còn Francois Paré thì xịu xuống vì buồn bã và xấu hổ.

— Bà từ chối trả lời phải không? - Cuối cùng Maigret thì thăm hỏi.

— Tôi không có gì để nói cả.

— Cậu ghi lời khai này, Lapointe.

Bà nhún vai và, với vẻ mặt khinh khỉnh và với một tia sáng bí ẩn trong ánh mắt, bà nói:

— Ông không làm tôi sợ đâu.

VI

Maigret bấy giờ đang đứng, vừa kết luận vừa lần lượt nhìn họ:

— Các ông, tôi cảm ơn các ông đã đến. Tôi nghĩ buổi gặp gỡ này chắc sẽ không vô ích và một người trong các ông sẽ sớm tiếp xúc với tôi.

Ông họ khúc khắc để giọng nói rõ hơn.

— Tôi chỉ còn mỗi một việc là báo cho các ông biết, nếu các ông quan tâm tới điều này, là tang lễ của Joséphine Papet sẽ diễn ra ngày mai lúc mười giờ. Việc dùi xác diễn ra tại Viện Pháp y...

Victor Lamotte là người đầu tiên bước ra ngoài trong giận dữ, chẳng cần nhìn tới ai và đương nhiên là không chào ông Cảnh sát trưởng. Hẳn ông ta có ô tô và tài xế của ông ta đang đợi dưới đường.

Courcel ngập ngừng và chỉ gật đầu chào trong lúc François Paré vừa thì thầm vừa bước qua, không biết rõ lắm mình nói gì.

— Cảm ơn ông.

Chỉ có anh chàng tóc hung đưa bàn tay ra và buột miệng vui vẻ:

— Tốt! Ông đã truyền tới họ cái gì?

Chỉ có Florentin còn chậm trễ và Maigret bảo ông ta:

— Mà, mà còn phải ở lại chốc nữa. Tao trở lại ngay.

Ông để ông ta dưới sự canh chừng của Lapointe vẫn không rời khỏi chỗ của mình nơi đầu bàn viết và ông vào phòng thanh tra. Torrence đang đánh máy một bản báo cáo. Anh gõ bằng hai ngón tay, vẽ tập trung.

— Cậu tổ chức ngay việc theo dõi kín đáo trước ngôi nhà ở đường Notre Dame de Lorette. Tôi muốn biết ai vào và ai bước ra khỏi đó. Nếu có người nào trong số người vừa rời khỏi văn phòng tôi đến đó, phải theo hắn vào bên trong.

— Sếp sợ điều chi?

— Dĩ nhiên bà gác cổng biết hơi nhiều và tôi không muốn bà ta gặp điều

không hay.

— Chúng ta tiếp tục theo dõi Florentin và canh gác trong sân ông ta chứ?

— Đúng. Tôi sẽ báo cho cậu biết khi nào tôi xong việc với ông ta.

Ông trở lại văn phòng.

— Cậu có thể đi được rồi, Lapointe.

Florentin đứng trước cửa sổ, tay thọc túi quần, như đang ở nhà mình, ông ta vẫn bộc lộ vẻ mỉa mai quen thuộc của mình.

— Họ đau khổ lắm, hả? Tao chưa bao giờ thích thú đến thế trong đời.

— Mà ý tưởng thế à?

Bởi niềm vui của người bạn học cũ gượng gạo thấy rõ.

— Người khơi gợi cho tao chính là bà gác cổng. Bà này thì không dễ dàng vùi được điều gì. Mà ý tin rằng bà ta biết chứ?

— Tao hy vọng điều đó cho mà.

— Mà muốn nói gì?

— Bà ta bảo rằng không có ai lên đó khoảng từ ba đến bốn giờ. Nếu bà ta vẫn khẳng định như thế, tao sẽ buộc lòng bắt mà, bởi tất nhiên mà trở thành thủ phạm độc nhất có thể.

— Tại sao mà đưa bà ta ra trước những con người đó?

— Tao hy vọng một người trong bọn sẽ sợ bà ta nói.

— Mà không sợ cho tao nữa sao?

— Mà có trông thấy kẻ giết người không?

— Tao đã nói với mà là không.

— Mà không nhận ra giọng nói anh ta?

— Tao cũng đã nói với mà là không rồi mà.

— Vậy thì mà sợ cái gì?

— Tao đã có mặt trong căn hộ. Mà đã cho họ biết điều đó. Tên đó có thể tin rằng tao đã thấy nó.

Một cách thờ ơ, Maigret mở một ngăn kéo nơi bàn giấy của ông và lấy ra một gói hình mà Moers đã nhờ phòng lý lịch tư pháp gửi đến ông. Ông chọn một tấm và đưa cho Florentin.

— Mà hãy nhìn đi.

Con trai người làm bánh ở Moulins xem xét tấm hình một cách chăm chú, ra vẻ như không hiểu tại sao người ta lại đưa cho mình xem tài liệu này. Tấm hình thể hiện một phần của gian phòng, giường, tủ nhỏ đầu giường với ngăn kéo mở hé.

— Có gì đặc biệt mà tao phải xem?

— Không có gì đập vào mắt mày sao?

— Không.

— Mày hãy nhớ lời khai đầu tiên của mày. Người ta gõ cửa. Mày vội vàng chạy tới cái tủ treo áo.

— Đó là sự thật.

— Được rồi. Cứ cho rằng đó là sự thật. Theo mày, Josée và người khách của nàng chỉ ở lại trong phòng khách vài khoảnh khắc. Băng qua phòng ăn, họ đã vào phòng.

— Đó là điều họ đã làm.

— Khoan đã. Theo mày, họ ở lại gần một khắc đồng hồ trước khi có tiếng súng.

Florentin lại nhìn vào tấm hình rồi nhúu mày.

— Hình này chụp ít lâu sau vụ giết người khi chưa có ai động tới thứ gì trong phòng. Mày hãy quan sát cái giường.

Hai má gầy gò của Florentin ửng đỏ.

— Không những cái giường không bị xô tung, mà vài trái giường cũng không có nếp nhăn.

— Mày muốn nói gì?

— Hoặc người khách chỉ đến để nói chuyện với Josée và trong trường hợp đó họ phải ở lại trong phòng khách, hoặc hẳn đến vì lý do khác và chúng ta sẽ không thấy cái giường trong tình trạng này. Mày có thể nói cho tao biết họ có thể làm gì trong phòng ngủ không?

— Tao không biết.

Ông ta có vẻ như đang nghĩ ngợi nhanh, tìm kiếm một câu trả lời.

— Mới đây mày nói về những bức thư.

— Rồi sao?

— Có thể hẳn đã tới để đòi lại những bức thư của mình.

— Và mày cho rằng Josée đã từ chối? Mày cho là bình thường, việc nàng dọa phát giác một người đã mang đến cho mình những món tiền hàng tháng quan trọng à?

— Có thể họ vào trong phòng vì lý do khác và ở đó họ cãi nhau.

— Hãy nghe đây, Florentin. Tao nhớ năm lòng những lời khai của mày. Ngay từ ngày đầu tao đã thấy có điều gì không ổn. Có phải mày đã lấy đi những bức thư như đã lấy bốn mươi tám nghìn francs không?

— Tao thề với mày là không. Tao có thể để chúng ở đâu chứ? Mày đã tìm ra tiền, phải không? Nếu tao có những bức thư thì chắc hẳn tao giấu chúng cùng chỗ thôi.

— Không nhất thiết. Tội tao đã sờ các túi của mày để chắc chắn rằng mày không có khẩu súng lục, nhưng tội tao đã không xét mày kỹ. Mày là một tay bơi cừ, tao còn nhớ mà. Thế mà bất ngờ mày lại nhảy xuống sông Seine.

— Tao chán. Tao cảm thấy mày nghi tao. Và tao vừa mới mất một con người độc nhất trên đời.

— Không phải thế, mày rõ chưa? Hãy để tình cảm...

— Khi nhảy qua lan can cầu, tao đã muốn kết thúc cho rồi. Có thể tao thiếu suy nghĩ. Một người của mày lại theo dõi tao.

— Đúng vậy.

— Đúng cái gì?

— Hãy giả định rằng khi mày đi giấu tiền trên tủ quần áo, mày không còn nghĩ tới những bức thư nữa. Vậy là chúng hãy còn trong túi mày. Điều nguy hiểm cho mày là khi người ta thấy mày có những bức thư đó. Mày giải thích điều đó ra sao đây?

— Tao không biết.

— Mày ngờ rằng việc canh chừng vẫn tiếp tục. Một cú nhảy xuống sông Seine, như trong một cơn tuyệt vọng và mày vứt bỏ những tờ giấy đó được giữ dưới đáy sâu nhờ một vật gì đó, một hòn đá, bất luận một vật gì.

— Tao không có những bức thư.

— Đó cũng là một khả năng cho thấy, nếu điều mày nói là thật, rằng kẻ giết người vẫn còn ở lại trong căn hộ gần một khắc đồng hồ. Nhưng một

chi tiết khác khiến tao suy nghĩ.

— Mà đã tìm ra lời buộc tội mới nào nữa đây?

— Những dấu chỉ tay.

— Nếu người ta tìm thấy dấu chỉ tay tao gần như ở khắp mọi nơi, điều đó cũng tự nhiên thôi, không phải sao?

— Đúng ra, người ta không thấy chúng trong phòng. Cũng không thấy dấu chỉ tay của một người nào khác. Nhưng mà đã mở ngăn kéo bàn viết để lấy tiền trong đó. Kẻ giết người đã mở một trong những ngăn kéo để lấy những bức thư. Hắn không ở lại một khắc đồng hồ trong phòng mà không chạm tới vật gì. Vậy là sau khi hắn đi rồi, mà đã chùi kỹ tất cả những bề mặt trơn láng, kể cả những năm cửa.

— Tao không biết. Tao không chùi thứ gì cả. Có gì chứng tỏ rằng một kẻ nào đã không vào đó trong lúc tao chạy về nhà bởi tao phải tìm mà ở Sở Cảnh sát Tư pháp?

Maigret không đáp và thấy gió đã lặng, ông đi mở cửa sổ. Ông thì thầm sau hồi lâu im lặng:

— Mà đã phải bỏ đi lúc nào?

— Mà muốn nói gì?

— Rồi bỏ căn hộ. Rồi bỏ Josée đã nuôi sống mà.

— Không có vấn đề...

— Có chứ, mà biết mà. Nàng bắt đầu thấy mà có phần khô héo và có thể còn quá tham ăn nữa.

— Tên tóc hung bản thủ đó đã nói với mà như thế à?

— Không quan trọng lắm.

— Chỉ có tên đó thôi. Từ nhiều tuần nay, hắn cứ bám sát nàng trong nhà.

— Hắn có nghề nghiệp. Hắn kiếm sống!

— Tao cũng thế.

— Nghề của mà chỉ là chuyện bố láo. Trong một năm mà bán được bao nhiêu món đồ? Gần như luôn luôn có một tấm biển trên cửa để báo mà vắng mặt.

— Tao phải đi mua hàng.

— Không. Joséphine Papet đã bắt đầu chán ngấy mà rồi. Nàng trông

cậy vào Bodard, điều này cũng không hay ho gì, để thay chỗ mày đấy.

— Đó là lời nói của nàng hay của tao.

— Lời nói của mày không đáng giá một xu, tao đã nhận ra điều đó ngay từ thời trung học.

— Mày ghét tao lắm, phải không?

— Tao ghét mày vì cái gì mới được chứ?

— Tại Moulins, mày đã ghét tao rồi. Cha mẹ tao buôn bán phát đạt. Tao có tiền túi. Còn cha mày, ông ấy chỉ là một thứ kẻ ăn người làm tại lâu đài Saint Fiacre.

Maigret đỏ mặt, siết chặt hai nắm đấm và đã suýt ra tay bởi có một điều ông không cho phép là khi người ta chạm tới ký ức về cha ông. Cha ông là người quản lý lâu đài và phụ trách hơn hai mươi trang trại.

— Mày là thằng côn đồ, Florentin ạ.

— Chính mày đã tìm kiếm nó.

— Tao vẫn chưa cho mày vào tù vì thiếu chứng cứ rõ ràng, nhưng tao sẽ sớm tìm ra thôi.

Ông mở cửa văn phòng thanh tra.

— Ai phụ trách tên bất lương này?

Lourtie đứng dậy.

— Cậu không được rời hẳn ta một bước và khi hẳn trở về nhà thì cậu canh chừng trước cửa hẳn. Cậu hãy thu xếp để có người thay cậu.

Cảm thấy mình đã đi quá xa, Florentin thì thầm một cách từ tốn:

— Tao xin lỗi mày, Maigret. Tao xuống tinh thần quá và tao không biết mình nói gì nữa. Hãy đặt mày vào chỗ tao...

Ông Cảnh sát trưởng vẫn không hờ rãng và không nhìn ông ta khi ông ta bước ra khỏi văn phòng. Điện thoại reo. Đó là ông chánh án hỏi thăm kết quả cuộc đối chứng.

— Tôi vẫn chưa quyết gì được! - Maigret trả lời, - Giống như đi câu, tôi đã khuấy tận đáy, nhưng tôi không biết cái gì thò ra đây. Tang lễ cử hành ngày mai, lúc mười giờ.

Nhiều nhà báo đợi ông nơi hành lang và ông tỏ ra ít dễ mến hơn ngày thường.

— Ông đang theo một lối mòn, đúng không, ông Cảnh sát trưởng?

— Lối mòn thì nhiều.

— Và ông không biết lối nào tốt phải không?

— Đúng thế.

— Ông nghĩ đây là một bi kịch của tình yêu đam mê chứ?

Ông suýt trả lời rằng không có những bi kịch của tình yêu đam mê. Tuy nhiên đó là điều thâm tâm ông nghĩ tới. Qua nhiều năm trong nghề nghiệp của mình, ông biết được rằng người tình bị sỉ nhục hoặc người đàn bà bị bỏ rơi trở thành kẻ giết người vì tình thì ít mà vì tự ái bị thương tổn thì nhiều.

Chiều hôm đó bà Maigret và ông xem tivi và ông nhăm nháp những ly rượu dâu nhỏ mà cô em vợ của ông từ Alsace gửi về.

Bà Maigret hỏi:

— Phim có hay không?

Ông suýt hỏi phim nào? Ông vẫn nhìn những hình ảnh tiếp diễn trên màn hình, những nhân vật hoạt động nhưng có lẽ ông không thể kể lại câu chuyện.

Ngày hôm sau trước mười giờ một chút, ông ngồi trên ô tô do Janvier cầm tay lái đang chạy qua trước Viện Pháp y.

Florentin lêu nghêu với điều thuốc trên môi đang đứng bên lề đường, bám sát ông ta có Bonfils, viên thanh tra thay phiên. Ông ta đứng đó, đôi vai trĩu xuống, như một con người bị sỉ nhục không dám ngẩng đầu lên.

Xe tang đã tới và nhân viên nhà đòn đưa cỗ quan tài tới trên một cái cáng.

Maigret mở cửa xe sau:

— Lên đi!

Và quay sang Bonfils

— Cậu có thể về Sở. Tôi sẽ đưa ông ta về cho cậu.

— Lên đường được rồi chứ? - Người chủ lễ hỏi

Xe rồ máy chạy và trong kính chiếu hậu ông Cảnh sát trưởng trông thấy một chiếc xe màu vàng đang chạy theo. Đó là một chiếc xe hai chỗ ngồi, loại rẻ tiền, thùng xe u lên và người ta trông thấy trên kính chắn gió mái tóc màu hung của Jean Luc Bodard.

Họ lặng lẽ hướng về Ivry nơi họ băng qua gần như suốt chiều dài của nghĩa trang mênh mông. Huyệt đã sẵn sàng trong một khu đất mới mẻ nơi cây cối không có thời gian để mọc. Lucas không quên lời dặn dò của Maigret về hoa và anh chàng tóc hung về phần mình cũng mang tới một bó.

Trong lúc người ta cho cỗ quan tài xuống, Florentin đưa hai bàn tay lên che mặt và đôi vai ông ta run lên từng hồi. Ông ta có khóc không? Điều đó không quan trọng chút nào bởi ông ta có khả năng khóc theo đơn đặt hàng.

Người ta đưa cái mai cho Maigret để ném một xẻng đất đầu tiên và ít lâu sau đó hai chiếc xe lại lăn bánh trên đường.

— Về Sở Cảnh sát Tư pháp chứ sắp?

Ông gật đầu. Phía sau ông, Florentin vẫn nín thinh.

Trong sân Sở Cảnh sát Tư pháp, Maigret bước xuống và nói với Janvier:

— Cậu hãy ở lại với ông ta một chút. Tôi sẽ gửi Bonfils đến phụ trách ông ta.

Một giọng nói tha thiết từ trong xe tới tai ông:

— Maigret, tao thề với mày rằng tao không giết nàng.

Maigret chỉ nhún vai và bước qua cánh cửa lắp kính, ông đi thông thả về phía cầu thang, ông gặp Bonfils trong phòng thanh tra.

— Khách hàng của cậu đang ở dưới. Cậu phụ trách ông ta trở lại đi.

Khi bước vào văn phòng của mình, ông ngạc nhiên thấy Lapointe đang đợi ông, vẻ mặt lo lắng.

— Một tin xấu, thưa sếp.

— Một cái chết khác nữa à?

— Không. Bà gác cổng đã biến mất.

— Tôi đã ra lệnh phải canh chừng bà ta kia mà.

— Lourtie đã gọi đây nói cách đây nửa tiếng. Ông ấy thét lên tới mức máu.

Đó là một trong những thanh tra già, một trong những người tận tâm nhất, biết rõ tất cả những đòn phép của nghề nghiệp.

— Chuyện đó xảy ra cách nào?

— Lourtie đang ở trên vỉa hè đối diện khi mù đó ra ngoài, đầu trần, với một túi xách đựng đồ thiết dụng xách nơi tay. Không nhìn ra sau xem có ai

theo dõi mình không, trước tiên bà ta bước vào một gian hàng thịt nơi người ta có vẻ biết bà ta và bà ta đã mua một miếng thịt. Vẫn không quay lại, bà ta tiếp tục xuôi theo đường Saint Georges và lần này bà ta bước vào một cửa hàng thực phẩm của người Ý trong khi bên ngoài, trước cửa hàng, Lourtie bắt đầu đi đi lại lại. Sau một khắc đồng hồ, ông ấy bắt đầu bồn chồn. Ông bước vào cửa hàng chật chội, dài ngoằn để khám phá một cửa ra vào khác mở ra công viên Orléans và đường Taitbout. Đương nhiên là bà ta đã mất dạng. Lourtie đã gọi dây nói về chúng tôi, thay vì lòng sục khắp nơi trong phòng ông đành trở về chỗ nấp trước ngôi nhà. Sếp có tin rằng bà ta đã trốn không?

— Chắc chắn không.

Maigret đã tìm lại chỗ đứng của mình nơi cửa sổ và nhìn những cành cây dẻ nơi chim đang ríu rít.

— Bởi không phải bà ta là người đã giết Joséphine Papet, bà ta không có lý do gì để trốn, nhất là trong cách ăn mặc như thế, với một cái túi xách đựng đồ thiết dụng nơi tay. Bà ta có một ai đó để gặp. Tôi có thể chắc chắn rằng sau lần đối chất hôm qua bà ta đã quyết định. Bởi tôi luôn tin rằng bà ta đã trông thấy kẻ sát nhân, khi hấn bước lên cũng như khi hấn bước xuống, tức là hai lần. Cậu hãy giả định rằng khi bước ra ngoài, người đàn ông đã trông thấy bà ta mũi dán vào lớp kính, mắt nhìn hấn đắm đắm.

— Tôi bắt đầu hiểu ra.

— Hấn biết bà ta sẽ bị cật vấn. Đó là một con người thân thuộc với Joséphine Papet và bà gác cổng biết hấn ta.

— Sếp có tin rằng hấn đã hăm dọa bà ta không?

— Đó không phải là một người đàn bà dễ xúc động. Cậu có thể nhận ra điều đó vào chiều hôm qua. Trái lại, tôi thấy bà ta dễ bị đồng tiền quyến rũ.

— Nếu bà ta đã nhận tiền thì tại sao bà ta lại biến mất?

— Vì cuộc đối chất.

— Tôi không hiểu.

— Kẻ sát nhân có mặt ở đó. Bà ta đã trông thấy anh ta. Bà ta chỉ cần nói một tiếng để người ta bắt anh ta. Bà ta thích im lặng hơn. Vậy thì tôi đoán chắc bà ta biết rằng sự im lặng của mình có giá trị hơn những gì bà ta đã

nhận nhiều. Sáng nay bà ta quyết định đi đòi thêm một khoản tiền, nhưng bà ta không thể làm chuyện đó với một viên thanh tra bám sát gót chân bà ta. Cậu hãy gọi cho tôi khách sạn Scribe. Người gác cổng.

Chốc lát sau đó, Maigret nhắc máy.

— Alô! Người gác cổng ở khách sạn Scribe đó hả?... Cảnh sát trưởng Maigret đây... Khỏe không, Jean? Các cháu thế nào?... Được lắm. Tuyệt... Đường như anh có một khách trọ thường xuyên tên Lamotte. Victor Lamotte, đúng rồi... Tôi nghĩ ông ấy thuê căn hộ theo tháng đấy chứ?... Đúng. Đúng theo điều tôi nghĩ... Anh có thể cho tôi nói chuyện với ông ấy không?... Anh nói sao? Hôm qua ông ấy đã lên tàu tốc hành đi Bordeaux rồi à? Tôi nghĩ ông ta thường chỉ rời Paris vào chiều Chủ nhật chứ!... Sáng nay có người nào yêu cầu gặp ông ấy không?... Anh có trông thấy một người đàn bà thật khỏe mạnh, ăn mặc lôi thôi, với một cái túi xách đựng đồ thiết dụng nơi tay không?... Không, tôi không đùa đâu. Anh có chắc chắn không đấy?... Cảm ơn Jean.

Ông biết những người gác cổng của tất cả khách sạn tại Paris và ông biết có một số bắt đầu bằng cách làm bồi.

Bà Blanc đã không xuất hiện tại khách sạn Scribe nơi dù sao bà ta cũng không gặp được nhà buôn rượu nổi tiếng.

— Hãy hỏi giùm tôi văn phòng của ông ta, đường Auber.

Ông không muốn bỏ qua một cơ may nào. Đường Auber, các văn phòng đều đóng cửa ngày thứ Bảy và một nhân viên có công việc chậm trễ trả lời ông. Chỉ có hãn một mình tại đó. Hãn không thấy ông chủ từ hôm qua vào lúc hai giờ chiều.

— Hãy tìm cho tôi số điện thoại của Công ty sản xuất ô bi Anh Em Courcel, đại lộ Voltaire.

Tại đây chuông điện thoại hoài công reo trong các phòng ốc vắng tanh. Ngày thứ Bảy không có ai, không có cả một người bảo vệ.

— Cậu hãy tìm địa chỉ của ông ta tại Rouen. Đừng nói lên từ cảnh sát. Tôi chỉ muốn biết ông ta có mặt ở nhà không.

Fernand Courcel ở tại một khách sạn cũ xưa đặc biệt tại đường bờ sông Bourse, gần cầu Boieldieu.

— Tôi muốn nói chuyện với ông Courcel.

— Ông ấy vừa mới đi. - Chính bà Courcel đang ở đầu dây.

Giọng nói trẻ trung, vui vẻ.

— Có cần tôi nhắn lại ông ấy điều gì không ạ?

— Theo bà bao giờ ông ấy về?

— Chắc chắn vào bữa ăn trưa, bởi chúng tôi có những người bạn...

— Ông ấy đã trở về nhà sáng nay à?

— Chiều hôm qua! Ai ở đầu dây đó?

Nhớ lời dặn dò của Maigret, Lapointe gác máy.

— Ông ta vừa rời khỏi nhà. Ông ta đã trở về chiều hôm qua. Ông ta phải về dùng bữa trưa tại nhà với những người bạn. Vợ ông ta có một giọng nói đầy thiện cảm.

— Còn lại Paré. Cậu hãy tìm số điện thoại của ông ta ở Versailles.

Tại đây nữa, một giọng đàn bà trả lời, một mội ít thiện cảm.

— Đây, bà Paré.

— Tôi muốn nói chuyện với chồng bà.

— Ai đấy ạ?

— Một nhân viên của Bộ. - Lapointe ứng biến.

— Có gì quan trọng không?

— Tại sao thế ạ?

— Vì chồng tôi đang trên giường. Khi ông ấy về nhà hôm qua, ông ấy không được khỏe và sáng nay sau một đêm dao động tôi đã buộc ông ấy nằm nghỉ. Ông ấy làm việc quá nhiều đối với một người ở tuổi ông ấy.

Viên thanh tra cảm thấy bà sắp sửa gác máy và vội lên tiếng hỏi:

— Sáng nay ông nhà không có tiếp ai chứ?

— Ai?

— Một người nào đó chạy việc cho ông ấy.

— Không ai tới cả.

Bà gác máy mà không nói gì thêm.

Florentin và anh chàng tóc hung có mặt tại nghĩa trang khi bà Blanc biến mất. Bà ta đã không gặp ai trong số ba người tình nghi khác.

Bà Maigret để ông dùng bữa trưa trong yên ổn, bởi ông có vẻ khá bận tâm và bà không muốn ông lo lắng thêm. Chỉ khi rót cà phê cho ông, bà mới hỏi:

— Anh xem báo chưa?

— Anh không có thì giờ.

Bà đi tìm cho ông những tờ báo phát hành buổi sáng trên chiếc bàn một chân nơi phòng khách. Trước tiên là một hàng tit lớn:

ÁN MẠNG TẠI ĐƯỜNG NOTRE DAME DE LORETTE

Tiếp đến là hai đề mục phụ có ý nghĩa hơn:

Cuộc họp mật bí ẩn tại Sở Cảnh sát Tư pháp

Cảnh sát trưởng Maigret trong cơn bối rối

Ông càu nhàu và đi tìm một ống tẩu trên cái giá mắc trước khi đọc bài báo.

Trong số báo phát hành hôm qua, chúng tôi đã tường thuật tỉ mỉ vụ án mạng xảy ra tại căn hộ ở đường Notre Dame de Lorette mà nạn nhân là một thiếu phụ, Joséphine Papet, độc thân, không nghề nghiệp.

Chúng tôi đã nhận định rằng đương nhiên phải truy tìm kẻ sát nhân trong số những người đàn ông chia sẻ những đặc ân của nạn nhân.

Một trong những kẻ tình nghi đáng chú ý hơn những người khác, bởi ông ta có mặt trong căn hộ lúc xảy ra án mạng, ông ta chỉ chứng kiến? Ông ta là thủ phạm?

Ông Cảnh sát trưởng Maigret, người đích thân điều khiển cuộc điều tra, đang đứng trước một tình huống khó xử. Quả thật người đàn ông đó, Léon F. là một trong những bạn thời trẻ của ông. Có phải vì lý do đó mà bất chấp những lời buộc tội chống lại ông ta, ông ta vẫn tự do? Chúng tôi khó mà tin rằng...

Ông vò tờ báo và vừa đứng dậy vừa càu nhàu, răng sít lại:

— Đồ ngu!

Có phải sự hờ hênh do một trong số các viên thanh tra không thấy sự ranh ma trong vụ này và để người ta rút được bí mật của mình? Ông không

lạ gì chuyện các nhà báo lục lọi khắp nơi. Bà gác cổng có thể đã được họ hỏi chuyện và với họ, bà có thể nói nhiều hơn là với cảnh sát. Còn có ông họa sĩ với chòm râu cằm ở đại lộ Rochechouart, người láng giềng của Florentin.

— Điều đó làm phiền anh lắm, phải không?

Ông nhún vai. Thật ra bài báo chỉ khiến ông thêm lưỡng lự.

Trước khi rời sở, ông nhận được báo cáo về đường đạn của Gastinne Renette xác nhận với ông điều ông y sĩ pháp y đã cho ông biết. Viên đạn loại mười hai ly, đường kính lớn, hơi khác loại thông thường và chỉ có bắn với một khẩu súng lục Bỉ thuộc một kiểu đã xưa không còn thấy dùng nữa. Chuyên gia còn nói thêm là một vũ khí loại đó không chính xác chút nào.

Đương nhiên đó là khẩu súng lục trong tủ nhỏ đầu giường. Bây giờ nó ở đâu? Tìm nó cũng vô ích thôi. Người ta có thể đã vứt nó xuống sông Seine, hoặc trong một miệng cống, trong một khu đất trống, trong một cánh đồng ở miền quê. Tại sao kẻ sát nhân đã mang vật tai hại đó đi thay vì để nó tại chỗ? Có phải hắn sợ để lại dấu vết trên đó và hắn đã không có thì giờ xóa đi?

Nếu thế thì hắn cũng không có thì giờ để lau đồ đạc và những nơi hắn đã chạm vào. Thế mà trong phòng mọi dấu vết đều được lau sạch, kể cả những dấu vết trên các nắm cửa. Từ đó liệu có nên kết luận rằng kẻ giết người đã không ở lại một khắc đồng hồ trong căn hộ như Florentin đã nói? Và có phải chính Florentin đã xóa đi những dấu vết?

Tất cả mọi lập luận đều dẫn về ông ta. Ông ta là thủ phạm độc nhất đúng luận lý. Nhưng ông Cảnh sát trưởng lại dè chừng với những lập luận. Ông lại phiền hà với sự kiên nhẫn của mình khá giống sự bao dung. Có phải ông bị lung lạc bởi một thứ tình cảm chung thủy với tuổi trẻ của mình?

— Thật hoàn toàn ngu xuẩn. - Ông nói lớn.

— Anh đúng là bạn của hắn à?

— Cũng không. Những trò hề của anh ta khiến anh nổi giận thì đúng hơn.

Ông không nói thêm rằng ngày xưa thỉnh thoảng ông vẫn vào hiệu bánh để nhìn cô chị gái của người bạn học và ông đã đỏ mặt.

— Anh đi đây.

Bà đưa má cho ông.

— Anh về dùng bữa tối chứ?

— Hy vọng.

Trời đã đổ mưa mà ông không hay. Vợ ông chạy theo sau ông trong cầu thang với một cây dù.

Nơi góc đại lộ, ông tìm được một chiếc xe buýt có chỗ đứng và để mình lắc lư theo vận động của chiếc xe và mơ hồ nhìn những con vật buồn cười kia, những con người, đang hối hả trên các vỉa hè. Phần nào trông họ như đang chạy. Để tới đâu? Để làm gì?

Nếu không thấy gì trước thứ Hai, mình nhất định bắt giam anh ta, ông thầm hạ quyết tâm như để trấn an lương tâm mình.

Ông bước đi, dưới cây dù của mình, từ Châtelet tới Sở Cảnh sát Tư pháp. Gió giật từng hồi, quất mạnh những giọt nước vào người ông. Nước đầm đìa, như ông vẫn nói khi còn là đứa bé.

Vừa tới văn phòng của mình, ông đã nghe tiếng gõ cửa và Lourtie bước vào.

— Bonfils đang thay cho tôi! - Ông nói, - Bà ta đã trở về.

— Vào lúc mấy giờ?

— Mười hai giờ hai mươi. Tôi đã trông thấy bà ta như lúc bà ta lặng lẽ bước xuôi theo con đường, cái túi xách đựng đồ thiết dụng nơi tay.

— Nó có đầy không?

— Dù sao vẫn to và nặng hơn buổi sáng. Bà ta lườm tôi khi đi ngang qua trước tôi. Có vẻ như bà ta ngạo nghễ với tôi. Khi đã vào nhà gác cổng, bà ta gỡ tấm biển máng nơi cửa đi: người gác cổng đang trong cầu thang.

Maigret bước năm hoặc sáu bước trong văn phòng của mình, từ cửa sổ tới cửa ra vào và từ cửa ra vào tới cửa sổ. Khi dừng bước hẳn, ông đã có một quyết định.

— Lapointe có ở đấy không?

— Dạ có.

— Hãy nói cậu ấy đợi tôi. Tôi sẽ trở về ngay.

Ông lấy một cái chìa khóa trong ngăn kéo, chìa khóa cánh cửa từ Sở

Cảnh sát Tư pháp thông với tòa án. Ông theo các hành lang dài, leo lên một cầu thang mờ tối, cuối cùng gõ cửa văn phòng ông chánh án.

Hầu hết các phòng ốc đều vắng lặng. Ông may mắn vào một chiều thứ Bảy, gặp Page đang làm việc.

— Vào đi. - Ông nói bằng một giọng có vẻ xa xôi.

Ông đang ở đó, người đầy bụi, cố gắng sắp xếp lại gian phòng nhỏ không cửa sổ tiếp liền văn phòng ông.

— Ông biết không, Maigret, tôi đang tìm lại những hồ sơ từ hai năm trước không hề được xếp lại. Tôi phải mất nhiều tháng mới thanh toán xong những gì người tiền nhiệm của tôi đã chất thành đống trong cái kho chứa này.

— Tôi đến xin ông một lệnh soát nhà.

— Ông đợi tôi rửa tay đã.

Hắn ông đã tới các chậu rửa ở cuối hành lang. Đó là một con người đầy cảm tình và tận tụy.

— Ông có gì mới không?

— Bà gác cổng làm tôi khổ trí quá. Tôi chắc chắn người đàn bà đó biết nhiều về chuyện này. Hôm qua, trong lúc đối chất, bà ta là người độc nhất giữ được sự vững tin của mình, cũng là sự vững tin độc nhất, dĩ nhiên, ngoài đương sự, tức là thủ phạm.

— Tại sao bà ta im lặng? Vì thù hận cảnh sát à?

— Tôi không tin rằng điều đó đủ để bà liều mạng. Tôi còn tự hỏi tại sao kẻ giết người không tìm cách trừ khử bà ta và tôi đặt người canh chừng trước ngôi nhà. Theo tôi, bà ta im lặng một cách ngoan cố là vì bà ta được trả tiền cho việc đó. Tôi không biết bà ta nhận được bao nhiêu. Khi đã thấy tầm quan trọng của vụ này, bà ta hẳn phải nghĩ mình không được trả công xứng đáng. Thế là sáng nay, với một sự xảo quyệt của tay nhà nghề, bà ta đã thoát khỏi sự canh chừng của viên thanh tra đang theo dõi bà ta. Trước tiên bà ta vào một cửa hàng thịt để đánh lừa. Mua hàng xong, bà lại vào một cửa hàng thực phẩm một cách tự nhiên và người của tôi đã không nghi ngờ. Chỉ một khắc đồng hồ sau ông mới nhận biết rằng cửa hàng thực phẩm có một ngã ra khác.

— Ông không biết bà ta đi đâu à?

— Florentin đang bên cạnh tôi tại nghĩa trang. Jean Luc Bodard cũng đến đó.

— Bà ta có gặp một trong ba người kia?

— Bà ta không gặp ai cả. Lamotte đã về Bordeaux hôm qua bằng tàu tốc hành buổi chiều. Courcel có mặt tại Rouen và phải dùng bữa trưa với những người bạn. Còn Francois Paré thì ông ấy bệnh, phải nằm trên giường, đến lượt vợ ông ta bồn chồn.

— Ông muốn lệnh ghi tên ai?

— Bà Blanc. Người gác cổng.

Ông chánh án tìm một tập phiếu mẫu trong ngăn kéo viên lục sự của mình, điền các chỗ trống, ký tên, đóng vào một con dấu ướn.

— Chúc ông may mắn!

— Cảm ơn ông.

— Nhân tiện, ông đừng ưu phiền về những lời bình luận của các báo. Tất cả những ai biết ông...

— Cảm ơn ông!

Vài phút sau ông rời trụ sở với Lapointe cầm tay lái. Xe cộ đông đặc, mọi người hối hả hơn bao giờ như mọi thứ Bảy. Bất chấp mưa, bất chấp gió họ phóng về phía xa lộ, về phía đồng quê.

Lapointe tìm ra ngay một chỗ trống dọc theo vỉa hè, ngay trước ngôi nhà. Cửa hàng quần áo lót đã đóng cửa. Chỉ có tiệm giày mở cửa nhưng vắng người và trên ngưỡng cửa nhà buôn đang rầu rĩ nhìn những đám mây tan thành nước.

— Chúng ta tìm gì đây, thưa sếp?

— Bất luận cái gì có thể giúp ích chúng ta. Có thể tiền bạc...

Đây là lần đầu tiên Maigret thấy bà Blanc ngồi trong nhà gác cổng của bà. Với cặp kính gọng thép trên cái mũi quá tròn của bà, bà đang đọc tờ báo buổi chiều vừa phát hành.

Maigret xô cửa bước vào, theo sau có Lapointe.

— Các ông đã chùi chân chưa đấy?

Và bởi họ không trả lời:

— Các ông còn muốn gì tôi nữa đây?

Maigret đưa ra cho bà ta lệnh soát nhà. Bà ta đọc đi đọc lại.

— Tôi không biết thế này nghĩa là gì. Các ông định làm gì đây?

— Lọc soát. - Maigret đáp.

— Ông muốn nói rằng các ông sẽ lục tung đồ đạc của tôi à?

— Bà hãy tin rằng tôi rất lấy làm buồn chuyện này.

— Tôi tự hỏi tốt hơn tôi có nên gọi một luật sư không.

— Điều đó chứng tỏ bà có điều gì cần giấu. Lapointe, cậu hãy trông chừng bà ấy và không để bà ấy sờ vào bất luận thứ gì.

Trong một góc nhà có một tủ buýp phê kiểu Henri II với các cửa trên lắp kính. Trong phần này, chỉ có những cái ly, một cái bình, một bộ đồ cà phê bằng sành với những cánh hoa to. Ngăn kéo bên phải chứa dao, muổng, nĩa, đồ mở nút chai cùng bộ đồ dùng đã cũ. Các món đồ dùng để ăn xưa kia được mạ bạc nhưng giờ đây lớp đồng đã lộ ra. Ngăn kéo bên trái đáng chú ý hơn bởi nó chứa những tấm hình và giấy tờ. Một trong những tấm hình cho thấy một đôi lứa. Bà Blanc khoảng hai mươi lăm tuổi và nếu bà ta đã mập mập, người ta vẫn không thể nào đoán bà ta sẽ trở thành con quỷ như bây giờ. Thậm chí bà ta còn mỉm cười, mặt quay về phía một người đàn ông có râu mép đen chắc hẳn là chồng bà.

Trong một phong bì, Maigret thấy một bản danh sách những người thuê phòng và giá tiền thuê của từng người. Rồi dưới những tấm bưu thiếp, ông chạm tay vào một quyển sổ tiết kiệm. Những lần gửi tiền đầu tiên lui về nhiều năm trước. Lúc đầu, đó chỉ là những món tiền khiêm tốn, mỗi lần mười francs, hai mươi francs. Tiếp theo, đều đặn mỗi tháng bà ta để ra năm mươi quan. Vào tháng hai, tháng quà cáp, số tiền biến thiên giữa một trăm và một trăm năm mươi francs. Tổng cộng, tám nghìn ba trăm hai mươi hai francs và những xu lẻ. Không có lần gửi tiền nào hôm trước hoặc hôm trước nữa. Lần gửi cuối cùng cách đây mười lăm ngày.

— Bây giờ thì ông tiến xa rồi đấy!

Không chút bối rối, ông tiếp tục lọc soát. Trong mớ chén đĩa ở phần dưới tủ buýp phê cũng như chồng khăn ăn có ô vuông. Ông dỡ tấm thảm nhung phủ lên chiếc bàn tròn, tìm kiếm một ngăn kéo nhưng bàn không có

ngăn kéo.

Bên trái, một máy thu hình. Chỉ có những khúc dây, những cây đinh dẹp và một vài cây đinh trong ngăn kéo của chiếc bàn một chân chống đỡ cái máy thu hình.

Ông bước vào gian phòng thứ nhì không chỉ là nhà bếp mà còn dùng làm buồng ngủ bởi có một chiếc giường sau tấm màn. Ông bắt đầu bằng chiếc tủ nhỏ đầu giường nơi ông chỉ thấy một tràng hạt, một quyển kinh Misa và một mảnh gỗ hoàng dương. Ông phải mất một hồi mới đoán biết được nguồn gốc của mảnh gỗ hoàng dương. Dĩ nhiên đây là mảnh gỗ nhúng vào nước được ban phép lành khi một người thân qua đời và bà đã giữ nó để làm kỷ niệm.

Thật khó mà tưởng tượng người đàn bà này lại có một người chồng. Nhưng không phải bà ta cũng đã từng là một đứa trẻ như mọi người sao? Ông đã thấy nhiều người khác, đàn ông và đàn bà, mà cuộc đời đã làm cho rạn lại đến độ biến họ thành quỷ dữ. Từ nhiều năm nay, mọi ngày của bà, mọi đêm của bà ta đều trôi qua trong hai gian phòng tối tăm và thiếu thoáng khí, nơi bà ta không thể bước nhiều bước hơn trong một phòng nhà tù.

Còn thế giới bên ngoài, bà ta chỉ biết được nó qua những lần ghé của người đưa thư hoặc bóng dáng chập chờn của những người thuê phòng ngoài lớp kính. Buổi sáng dù thân thể nặng nề và đôi chân sưng phù, bà ta phải chui rửa thang máy, rồi cầu thang, từ trên xuống dưới. Và nếu mai đây bà không còn khả năng làm việc đó nữa?

Ông tự trách mình đã làm phiền bà. Ông mở một cái tủ lạnh nhỏ nơi ông bắt gặp một nửa lát thịt, một phần trứng chiên còn lại, hai lát giảm bông và mớ rau mua buổi sáng. Có một nửa chai rượu trên bàn, quần áo và đồ lót trong một cái tủ, kể cả có nịt vú và quần áo lót của phụ nữ bằng vải thun.

Giờ đây ông thấy xấu hổ khi vẫn tiếp tục lục lọi và tuy thế ông vẫn không muốn tự nhận mình thua cuộc. Đây không phải là một phụ nữ bằng lòng với những lời hứa hẹn. Nếu có ai đó mua được sự im lặng của bà ta thì buộc phải trả tiền mặt thôi.

Ông trở ra phòng ngoài và bà ta không ngăn được một tia lo lắng thoáng qua trong mắt bà ta. Bây giờ ông biết điều mình tìm kiếm không có trong

nhà bếp. Ông từ từ đảo mắt nhìn quanh. Còn có nơi nào ông chưa chạm tới?

Bất chợt ông bước về phía chiếc máy thu hình trên đó có những tờ tạp chí chất đống. Một tờ trong số đó đưa ra những chương trình hằng ngày cũng như những lời bình luận cùng hình ảnh. Ngay khi mở nó ra, ông biết ngay mình đã thắng. Những trang tạp chí tự chúng đang ra nơi người ta đã nhét ba tờ năm trăm francs và bảy tờ một trăm: Hai nghìn hai trăm francs. Những tờ năm trăm thì còn mới.

— Tôi nghĩ tôi có quyền tiết kiệm chứ?

— Bà quên rằng tôi đã xem quyển sổ tiết kiệm của bà.

— Rồi sao? Tôi bắt buộc phải để tất cả những quả trứng trong cùng một cái giỏ à? Và nếu bất chợt tôi cần tiền thì sao?

— Cần một lúc hai nghìn hai trăm quan à?

— Đó là chuyện của tôi. Tôi thách ông gây phiền hà cho tôi vì chuyện này.

— Bà thông minh hơn điều bà tỏ lộ, bà Blanc ạ. Có thể bà đã lường liệu tất cả, kể cả lệnh soát nhà hôm nay. Nếu bà mang tiền ra quỹ tiết kiệm, việc gửi tiền sẽ được ghi lại trong quyển sổ của bà và tầm quan trọng của món tiền cũng như ngày gửi tiền sẽ không khỏi gây chú ý cho tôi. Bà dè chừng những cái tủ buýp phê, những ngăn kéo, những tấm nệm xô chỉ. Người ta có thể tin rằng bà đã đọc Edgar Poe^[7]. Bà chỉ cần nhét những tờ giấy bạc vào tờ tạp chí...

— Tôi không ăn cắp của ai cả.

— Tôi không cho rằng bà ăn cắp của bất kỳ người nào. Thậm chí tôi còn nghĩ rằng khi trông thấy bà đằng sau cánh cửa của bà trong lúc hẩn bước ra, kẻ sát nhân đã đến biểu bà món tiền này. Bà có thể vẫn chưa biết án mạng đã xảy ra trong ngôi nhà này. Hẩn không cần phải giải thích với bà tại sao hẩn xem trọng việc bà không biết hẩn tới ngày hôm đó. Bà biết rõ điều đó nếu không có lẽ hẩn không sợ bà.

— Tôi chẳng có gì để nói cả.

— Chiều hôm qua khi bà trông thấy hẩn trong văn phòng tôi, bà đã nhận ra hẩn rất sợ, sợ bà và chỉ có bà thôi, bởi bà là người độc nhất có thể làm

chứng chống lại anh ta.

Như hôm trước, một nụ cười mơ hồ, thật mơ hồ, như bị xóa nhòa, vẫn còn thoáng hiện trên môi bà.

— Bà đã không gặp được ai cả. Bà quên hôm nay là thứ Bảy.

Người đàn bà vẫn tỏ vẻ ngoan cố, bí hiểm trên khuôn mặt phì nộn của bà ta.

— Tôi sẽ không nói gì đâu. Ông có thể đánh tôi.

— Tôi không muốn thế chút nào. Chúng ta sẽ có dịp gặp lại. Đi, Lapointe.

Và hai người đàn ông lướt vào chiếc xe nhỏ màu đen.

VII

Họ làm như mọi người và dù tiết trời xấu, chỉ cần chút quang đăng giữa hai trận mưa rào, họ đi nghỉ ngày Chủ nhật tại miền quê.

Khi mua chiếc xe, họ quyết chỉ dùng nó để về ngôi nhà nhỏ của họ tại Meung sur Loire trong những tháng hè. Thực sự họ đã đi Meung hai ba lần gì đó nhưng đường sá quá xa xôi để chỉ ở lại vài tiếng đồng hồ, nhất là họ lại thấy ngôi nhà trống trải và bà Maigret gần như chỉ đủ thì giờ để lau sạch bụi và sửa soạn một bữa ăn qua loa.

Họ lên đường vào khoảng mười giờ sáng. Họ tự nhủ sẽ tránh những xa lộ. Họ thuộc số đông những người dân Paris có cùng một ý tưởng, thế mà những con đường nhỏ lẽ ra phải nên thơ lắm thì lại cũng đông đúc như đại lộ Champs Elysées.

Họ tìm một quán ăn dễ thương, một thực đơn hấp dẫn. Thường khi những quán ăn hoặc đầy người và người ta phải đợi đến lượt mình, hoặc thức ăn dở tệ.

Họ vẫn phải rút kinh nghiệm thôi. Như chuyện cái máy thu hình. Khi mua nó, họ hứa với nhau là chỉ xem những chương trình đặc sắc nhất. Sau mười lăm ngày họ đã phải đổi chỗ nơi bàn ăn để cả hai cùng đối diện với màn hình trong bữa ăn tối.

Họ không tranh cãi với nhau như hầu hết những cặp vợ chồng khác. Bà Maigret cầm tay lái, không kém phần căng thẳng. Với một cái bằng lái mới lấy, bà thiếu tự tin.

— Tại sao em không vượt qua nó?

— Có đường đôi mà anh.

Ngày Chủ nhật đó, Maigret gần như không nói gì với bà mà chỉ ngồi thu mình trên ghế, hút hết tẩu này đến tẩu khác, mắt nhìn đăm đăm phía trước. Trong ý tưởng của mình, ông đang ở đường Notre Dame de Lorette và đang

dừng lại, bằng mọi cách có thể, cảnh tượng đã xảy ra tại căn hộ của Joséphine Papet. Những nhân vật trở thành những con cờ mà ông đặt ở những vị trí khác nhau đồng thời thử đưa ra mọi giải pháp. Mỗi nhân vật, một lúc nào đó, có thể chấp nhận được dưới mắt ông và ông chăm lo từng chi tiết, đi tới chỗ tưởng tượng một cuộc đối thoại. Tiếp theo khi tất cả có vẻ đứng vững thì một vấn đề khác đến trong trí ông và tất cả sụp đổ. Thế rồi ông bắt đầu lại với những con cờ khác. Hoặc ông lấy lại những con cờ đó mà ông đặt vào những vị trí mới.

Họ tới một quán ăn mà nghệ thuật nấu ăn gần như ngang bằng một hàng ăn ở nhà ga. Chỉ có điều khác là trong cách tính tiền thôi. Khi họ muốn dạo bước một chút trong rừng thì gặp phải một con đường lầy lội và mưa bắt đầu đổ xuống.

Họ trở về sớm, dùng bữa tối bằng thịt nguội và xà lách Nga và sau đó bởi Maigret cứ đi lòng vòng trong căn hộ họ kéo nhau đi xem cinéma.

Thứ Hai vào lúc chín giờ, ông bước vào văn phòng mình. Cơn mưa đã dứt, mặt trời chiếu sáng nhưng vẫn còn hơi yếu. Ông bắt gặp những báo cáo của các viên thanh tra đã thay phiên nhau canh chừng Florentin.

Ông này đã qua buổi tối thứ Bảy trong một quán bia ở đại lộ Clichy. Ông ta có vẻ lạ mặt ở đây bởi không có người nào chào hỏi ông ta. Ông ta gọi một cái *demis* và đến cạnh một bàn có bốn khách quen xưng hô mà họ đang chơi bài tây. Cầm chống trên một khuỷu tay, ông hững hờ theo dõi ván bài.

Vào khoảng mười giờ, một trong mấy người chơi bài, một người nhỏ thó, ốm yếu vẫn nói không ngừng, thông báo với những người khác:

“Tôi phải rút lui, các cậu ạ. Mụ tư sản sẽ thiêu sống tôi nếu tôi về muộn và sáng mai tôi còn đi câu.”

Những người khác nài nỉ vô ích, rồi ngó quanh. Một người nói giọng miền Nam hỏi Florentin:

“Ông chơi chứ?”

”Đồng ý.”

Ông ta ngồi vào chỗ vừa mới bỏ trống và đã chơi tới khuya trong lúc Dieudonné, người đến lượt canh chừng ông ta, đang thui thủi ngồi đợi

trong góc.

Chúa ơi, trong một ván bài Florentin đã cúng dường hết một trăm quan mà Maigret đã trao cho ông ta. Tiếp đến ông ta trở về nhà và ngủ sau khi gửi đến kẻ theo dõi mình một cái chào đồng lõa.

Ông ta dậy trễ. Đã hơn mười giờ khi ông đến hàng thuốc lá tại đây ông ta dùng cà phê và bánh sừng trâu. Không phải Dieudonné nữa mà Lagrune có trách nhiệm theo dõi và Florentin đã nhìn anh vẻ lạ lùng bởi đối với ông ta, Lagrune là một người mới. Đó là con người yếu đuối nhất trong các viên thanh tra, một năm bị chứng sổ mũi hết mười tháng. Ngoài ra anh còn có đôi bàn chân bết, nhạy cảm, tạo cho anh một dáng đi đặc biệt.

Florentin đi về phía một điểm ghi cá độ và điền vào phiếu đánh cá ba con ngựa, sau đó ông đi dọc theo đại lộ Batignolles. Ông ta không dừng lại trước khách sạn Beauséjour. Đương nhiên ông ta không biết anh chàng tóc hung đang ở đó. Ông ta ăn trưa trong một tiệm ăn ở quảng trường Tertres, sau đó như hai hôm trước, ông ta đi xem cinéma.

Ông ta sẽ làm gì đây với thân hình lêu khêu, với khuôn mặt cao su của ông ta khi một trăm francs của Cảnh sát trưởng đã cạn? Ông ta không gặp người nào. Không người nào đến gặp ông ta. Ông ta ăn tối trong một cửa hàng tự phục vụ trước khi về ngủ.

Còn việc theo dõi ở đường Notre Dame de Lorette cũng không mang lại kết quả nào hơn. Bà Blanc chỉ rời nhà gác cổng để mang những thùng rác ra ngoài và để quét dọn cầu thang. Nhiều người thuê phòng đã đi dự lễ Misa. Những người khác thì rời khỏi ngôi nhà với công việc trong ngày. Con đường hầu như vắng tanh, không huyền ảo như những hôm trước và hai viên thanh tra đang đối phiên cho nhau thì nóng nảy mà không làm gì được.

Còn Maigret, ngày thứ hai đó, ông đọc lại tất cả những báo cáo của y sĩ pháp y, của chuyên gia về vũ khí, cuối cùng của Moers và của phòng lý lịch tư pháp.

Một Janvier tươi tỉnh, sáng khoái và năng động bước vào văn phòng sau tiếng gõ cửa nhẹ.

— Sếp khỏe không, thưa sếp?

— Tệ.

— Sếp không được một ngày Chủ nhật vui vẻ sao?

— Không.

Janvier không khỏi mỉm cười bởi anh hiểu rõ tính khí đó và anh biết rằng đó là một dấu hiệu tốt. Trong quá trình một cuộc điều tra, Maigret thấm hút như một miếng bọt biển, bởi người và vật, bởi những nhân tố nhỏ nhặt nhất mà ông hấp thu một cách vô thức. Ông càng lâu bầu thì nghĩa là ông càng trở nên đầy nặng với tất cả những gì ông đã nhập liệu.

— Còn cậu, cậu đã làm gì?

— Tôi đưa bà xã và mấy đứa nhỏ về nhà cô em vợ. Có một hội chợ phiên trên quảng trường lớn và tôi không biết mấy đứa nhỏ đã mất bao nhiêu tiền trong trò chơi bắn súng nữa.

Maigret đứng dậy và bắt đầu bước. Hồi chuông báo việc tường trình và ông cầu nhàu:

— Họ sẽ không cần đến tôi.

Ông không muốn trả lời những câu hỏi mà sếp lớn sẽ đặt ra cho ông và càng không muốn báo cho ông ta biết mình sẽ làm gì. Vả chăng mọi việc hãy còn mơ hồ quá. Ông vẫn tiếp tục dò dẫm.

— Phải chi mục đàn bà khủng khiếp đó có thể nói được!

Ông vẫn nghĩ tới bà gác cổng đồ sộ và sắt đá đó.

— Tôi sẽ hối tiếc không được tra hỏi bà ta đúng mức và tôi tự hỏi phải mất bao thời gian đây.

Dĩ nhiên ông nghĩ tới điều đó một cách nghiêm túc nhưng phải có cách để bà ta khai thật.

— Anh không có một ý tưởng nào sao?

Janvier không thích sếp hỏi anh những câu hỏi loại đó và anh tránh trả lời tách bạch.

— Dường như.

— Dường như cái gì?

— Tôi chỉ thấy dường như Florentin còn biết nhiều hơn bà ta. Và Florentin lại ít vững vàng hơn. Ông ta không còn gì để hy vọng, ngoài việc lê lết ở Montmartre và tiêu pha đây đó một vài xu.

Maigret nhìn anh vẻ trầm trọng:

— Cậu hãy đi tìm ông ta cho tôi.

Ông nhắc anh trước khi anh bước đi:

— Nhớ tạt qua đường Notre Dame de Lorette đưa bà gác cổng về đây. Cứ để bà ta chống đối tùy thích và dùng biện pháp mạnh đưa bà ta về đây nếu cần.

Janvier mỉm cười bởi anh cảm thấy vất vả với cái tháp bằng thịt nặng gấp đôi anh.

Khoảnh khắc sau đó, Maigret gọi dây nói tới Bộ Công chánh.

— Alô! Ông Paré phải không ạ?

— Ông Paré vắng mặt. Vợ ông ấy vừa gọi dây nói tới báo ông ấy mệt.

Ông gọi tới Versailles.

— Bà Paré phải không ạ?

— Ai ở đầu dây đấy?

— Cảnh sát trưởng Maigret. Chồng bà khỏe không?

— Tệ lắm. Bác sĩ có đến và ông ấy e ngại một chứng suy nhược thần kinh.

— Có lẽ tôi không thể nói chuyện với ông nhà?

— Người ta yêu cầu ông ấy phải nghỉ ngơi hẳn.

— Ông có lo lắng gì không? Ông có đòi xem báo không?

— Không. Ông ấy không nói gì. Ráng lắm ông ấy mới trả lời bằng một tiếng hoặc một cử chỉ khi tôi hỏi chuyện ông ấy.

— Cảm ơn bà.

Tiếp đến ông gọi tới khách sạn Scribe.

— Jean đó hả? Maigret đây... Ông Victor Lamotte từ Bordeaux về chưa?... Ông ấy đã đến văn phòng của ông ấy rồi à?... Cảm ơn.

Rồi văn phòng ở đường Auber.

— Tôi muốn nói chuyện với ông Lamotte... Tôi là Cảnh sát trưởng Maigret.

Có một loạt những tiếng “cách” chặn máy, như thể sự liên lạc phải qua cả một hệ thống trước khi tới sếp lớn.

— Tôi nghe... - Cuối cùng một giọng nói khô khan thốt lên.

— Maigret đang ở đâu đây đây.

— Người ta đã nói với tôi.

— Ông định có mặt tại văn phòng ông trọn buổi sáng đó chứ?

— Tôi không biết!

— Tôi yêu cầu ông đừng vắng mặt và hãy đợi tôi gọi ông.

— Tôi xin báo cho ông biết rằng nếu ông triệu tập tôi lần nữa, tôi sẽ tới với luật sư của tôi.

— Đó là quyền của ông.

Maigret gác máy và gọi tới đại lộ Voltaire nơi Fernand Courcel vẫn chưa tới.

— Ông ấy không bao giờ có mặt tại đây trước mười một giờ và có khi ông ấy không tới vào sáng thứ Hai. Ông có cần nói với ông phó giám đốc không ạ?

— Không, cảm ơn.

Trong lúc đi đi lại lại trong văn phòng mình, hai tay chấp sau lưng, Maigret có đủ thời gian để rà soát lại trong trí tất cả những giả thuyết ông đã hình thành hôm trước trong cuộc dạo chơi bằng ô tô. Cuối cùng ông chỉ giữ lại một giả thuyết, với một vài biến thiên. Ông xem đồng hồ nhiều lần.

Gần như ngượng nghịu, ông mở tủ hộc tường nơi ông luôn giữ một chai cognac. Nó không dành cho ông nhưng ông cần đến nó, một đôi khi, cho một người khách phải quy xuống lúc thú nhận. Ông không quy. Không phải ông là người phải thú nhận. Không phải vì thế mà ông không uống một ngụm to mà không cần rót. Ông không hài lòng với cử chỉ đó. Ông nhìn đồng hồ một lần nữa, vẻ nôn nóng. Cuối cùng có tiếng bước của nhiều người trong hành lang, một giọng nói giận dữ mà ông nhận ra, giọng bà Blanc.

Ông đi mở cửa.

— Tôi sắp sửa biết rõ văn phòng này. - Florentin thử đùa, giọng không kém phần lo lắng.

Còn người đàn bà thì dẫn từng tiếng:

— Tôi là một công dân tự do và tôi yêu cầu...

— Janvier, cậu hãy giữ bà ta trong một văn phòng. Cậu hãy ở lại với bà

ta và tránh để bà ta móc mắt cậu đấy.

Và quay sang Florentin:

— Ngồi xuống đi.

— Tao thích đứng hơn.

— Còn tao, tao muốn mày ngồi hơn.

— Nếu mày muốn thế.

Ông ta nhớ như ngày xưa khi ông ta có chuyện tranh cãi với thầy và ông ta cố làm cho cả lớp cười.

Maigret đi tìm Lapointe nơi văn phòng bên cạnh. Đó là người tham dự gần như tất cả những cuộc hỏi cung và hiểu việc nhất.

Ông Cảnh sát trưởng thông thả nhồi một tẩu thuốc, đốt nó, ém thuốc đang cháy bằng một ngón trỏ thận trọng.

— Florentin, mày vẫn không có gì để nói với tao à?

— Tao đã nói những gì tao biết được.

— Không.

— Tao thề với mày đó là sự thật.

— Tao thì quả quyết mày đã không ngừng nói dối.

— Mày xem tao là đồ nói dối à?

— Mày luôn luôn như thế. Mày đã nói dối ngay ở thời đi học.

— Chỉ để đùa thôi.

— Đúng. Nhưng ở đây tại tao không đùa.

Ông nhìn thẳng vào đôi mắt người bạn học cũ. Ông có vẻ nghiêm trọng. Cùng lúc có sự khinh miệt và lòng thương hại trên mặt ông. Có thể lòng thương hại nhiều hơn sự khinh miệt.

— Mày tin chuyện gì sẽ xảy ra?

Florentin nhún vai:

— Làm sao tao biết được?

— Mày đã năm mươi ba tuổi.

— Năm mươi bốn. Tao hơn mày một tuổi, bởi tao lưu ban năm lớp sáu.

— Đúng ra đời mày đã tàn và mày sẽ không dễ gì tìm ra một Josée khác.

Ông ta cúi đầu xuống.

— Tao cũng chả tìm làm gì.

— Việc buôn đồ cổ của mày chỉ là chuyện tầm phào. Mày không nghề nghiệp, không công ăn việc làm. Và mày cũng không còn vẻ phong lưu để phỉnh phờ những kẻ ngây thơ đâu.

Điều đó có vẻ ác độc, nhưng phải thế thôi.

— Mày là kẻ thân tàn ma dại, Florentin ạ.

— Tất cả đều vượt khỏi tay tao. Tao biết tao là một kẻ thất bại, nhưng mà...

— Nhưng mày vẫn khẳng khẳng hy vọng chứ gì? Hy vọng cái gì?

— Tao không biết!

— Được rồi. Giờ đây khi vấn đề này đã giải quyết xong, tao sẽ giúp mày thoát khỏi một sức nặng.

Maigret im lặng một hồi, nhìn vào mắt người bạn học cũ và nói:

— Tao biết mày không giết Josée.

VIII

Người kinh ngạc nhất không phải là Florentin mà là Lapointe với cây bút chì lơ lửng trong bàn tay đang sửng sốt nhìn sếp của mình.

— Mà đừng vội mừng bởi điều đó không có nghĩa là mày trắng như tuyết.

— Dù sao mày vẫn nhìn nhận...

— Tao nhìn nhận rằng có một điểm mày không nói dối, điều làm tao khá kinh ngạc về mày đấy.

— Tao đã nói với mày...

— Tao không muốn mày cắt lời tao. Ngày thứ Tư vừa qua, gần như vào cái giờ mày đã nói, đương nhiên vào khoảng ba giờ mười lăm, một người nào đó đã gõ cửa căn hộ.

— Mày thấy chưa!

— Mày im đi, có được không? Như thường lệ, mày đi nhanh về phía phòng ngủ mà không biết đó là ai. Mày vênh tai nghe bởi Josée và mày đều không đợi ai lúc đó.

Tao giả định rằng một trong những người tình của nàng đến vào một giờ khác với giờ của hân theo thông lệ và hơn thế nữa, một ngày khác.

— Trong trường hợp đó họ gọi đây nói.

— Không người nào trong bọn họ đến mà không báo trước chứ gì?

— Hiếm có lắm.

— Và trong trường hợp đó, mày đi trốn trong tủ treo áo. Ngày thứ Tư mày không ở trong tủ treo áo mà ở trong phòng. Mày đã nhận ra giọng nói và mày đã hoảng sợ, bởi mày hiểu rằng cuộc viếng thăm không dành cho Josée.

Florentin cứng họng. Dĩ nhiên ông ta không hiểu bằng cách nào người bạn học cũ của ông ta đi đến kết luận đó.

— Mà thấy không, tao có bằng cứ cho thấy một kẻ nào đó đã bước lên căn hộ vào ngày thứ Tư. Quả thật cái kẻ nào đó, trong cơn hải hùng vì án mạng mà hắn mới gây ra, đã muốn mua sự im lặng của bà gác cổng và đã trao cho bà ta số tiền hắn có trong túi, tức là hai nghìn hai trăm francs.

— Mà nhìn nhận rằng tao vô tội.

— Trong vụ giết người. Nhưng một cách gián tiếp mà là nguyên nhân của vụ này và nếu người ta có thể nói về đạo đức liên quan tới mà thì mà có trách nhiệm đạo đức về vụ này.

— Tao không hiểu.

— Mà hiểu.

Maigret đứng dậy. Ông không bao giờ ngồi lâu được và cái nhìn của Florentin theo ông qua gian phòng.

— Josée có một người yêu mới.

— Mà muốn nói anh chàng tóc hung à?

— Đúng.

— Đó chỉ là một cuộc đàn dứ nhất thời thôi. Hắn không bao giờ chấp nhận sống với nàng trong sự trốn tránh, có những đêm phải vắng mặt. Đó là một tí người trẻ muốn bao cô gái lại chẳng được.

— Josée si tình hắn và nàng đã chán mà.

— Làm sao mà biết điều đó?... Mà chỉ giả định thôi.

— Nàng đã nói thế.

— Với ai? Không phải với mà vì mà không gặp nàng lúc nàng còn sống.

— Với Jean Luc Bodard.

— Mà tin được tất cả những gì hắn nói à?

— Hắn không có lợi gì khi phải nói dối.

— Còn tao?

— Mà có thể bị một hoặc hai năm tù. Hai thì đúng hơn vì những tiền án của mà.

Florentin phản ứng ít hắn lại. Ông ta vẫn không biết những khám phá của Maigret còn đưa tới đâu, nhưng ông ta đã nghe về chúng khá nhiều.

— Chúng ta hãy trở lại với cuộc viếng thăm ngày thứ Tư. Khi nhận ra

giọng nói của hắn, mày đã hoảng sợ bởi vài ngày hoặc vài tuần trước đó mày đã bắt đầu dọa phát giác một trong những người tình của Josée. Dĩ nhiên mày đã chọn người mà mày cho là yếu nhất, người trách nhiệm về nàng nhiều nhất. Mày đã nói với hắn về những bức thư. Mày đã nhận được bao nhiêu?

Florentin cúi đầu thảm hại.

— Không có gì cả.

— Hắn từ chối à?

— Không, nhưng hắn xin tao một kỳ hạn vài ngày.

— Mày đòi bao nhiêu?

— Năm mươi nghìn. Tao đòi nhiều, để dứt điểm chuyện này và thử sống một cuộc đời mới ở nơi khác.

— Thế là Josée đang tìm cách thanh toán mày trong êm dùi.

— Có thể. Nàng đã thay đổi.

— Mày bắt đầu nói chuyện hợp lý rồi đó và nếu mày tiếp tục, tao sẽ giúp mày thoát khỏi vòng khó khăn mà không đau đớn lắm.

— Mày sẽ làm thế chứ?

— Mày ngốc quá!

Maigret nói câu này thật nhỏ, cho chính mình nghe thôi, nhưng Florentin đã nghe và mặt ông ta trở nên đỏ rần.

Đúng thế. Ở Paris có vài nghìn người sống bên lề, bằng những trò lừa đảo ít nhiều có tính cách hiển nhiên, bằng sự ngây thơ hoặc sự gian tham của kẻ khác. Họ luôn luôn có những dự án kỳ diệu để thực hiện và chỉ còn thiếu vài nghìn hoặc vài chục nghìn francs cho chúng. Hiếm khi họ không chộp được một kẻ khờ và thế là họ được một thời gian ăn mặc đẹp, đi xe và tới lui những nhà hàng sang trọng. Tiền hết, họ lại sống lê lết cho đến khi gặp được vố mới, nhưng chỉ có một phần mười trong bọn họ phải ra tòa tiểu hình và ném mùi tù tội.

Florentin thì thất bại trong mọi cuộc làm ăn kiểu đó của ông ta và ông ta lại vừa thất bại thê thảm vố sau cùng.

— Bây giờ mày muốn nói hay để tao tiếp tục?

— Tao thấy tốt hơn mày cứ nói...

— Người khách yêu cầu gặp mày. Hắn biết mày có mặt trong căn hộ, bởi hắn đã cẩn thận thăm dò nơi bà gác cổng. Hắn không có vũ khí. Hắn không ghen lắm và không muốn thanh toán ai vì chuyện đó. Tuy nhiên, hắn đã bị kích động quá độ. Vì lo sợ cho mày, Josée bảo rằng mày vắng mặt, rằng nàng không biết mày đang ở đâu. Hắn bước vào phòng ăn, băng qua đó. Mày vội đi nhanh vào phòng tắm, rồi dĩ nhiên vào tủ treo áo.

— Tao không có thì giờ tới đó.

— Được rồi. Mày rút về phòng ngủ...

— Vừa tự nhủ mình là một tên đê tiện. Và chuyện đó, trước mặt nàng...

— Nàng không biết chuyện mày làm tiền bằng cách dọa phát giác chuyện thầm kín của hắn. Nàng không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Mày bảo nàng im. Dù sao mày vẫn bám lấy năm mươi nghìn francs của mày mà mày xem như là dịp may cuối cùng của mày.

— Tao không biết gì nữa. Không ai biết hắn làm gì nữa. Josée van tui tao hãy bình tĩnh. Hắn thì đang giận dữ. Tới một lúc nào đó bởi tao vẫn từ chối trả lại những bức thư của hắn, hắn đã mở ngăn kéo và cầm lên khẩu súng lục. Josée bắt đầu hét lên. Tao cũng sợ và...

— Và mày đến đứng phía sau nàng phải không?

— Maigret, tao thề với mày rằng đó chỉ là một sự ngẫu nhiên khi chính nàng đã nhận viên đạn... Người ta thấy rằng hắn không quen sử dụng vũ khí. Hắn múa máy. Tao sắp sửa đưa những bức thư chết tiệt cho hắn thì súng nổ... Hắn có vẻ sững sờ, cổ họng hắn thốt lên một tiếng kỳ dị và hắn chạy vội về phía phòng khách...

— Vẫn với khẩu súng lục trong tay chứ?

— Tao nghĩ rằng đúng thế bởi tao không gặp lại hắn. Khi tao cúi xuống Josée thì nàng đã chết.

— Tại sao mày không báo cảnh sát?

— Tao không biết!

— Tao thì biết. Mày đã nghĩ tới bốn mươi tám nghìn francs trong hộp bánh qui và mày đã bọc chiếc hộp đó trong một tờ báo ngày, không nghĩ rằng đó là tờ báo phát hành buổi sáng. Trong lúc bỏ đi, mày nhớ tới những bức thư và mày đã dồn chúng vào túi mày. Mày sắp sửa giàu có. Mai đây

mày có người để dọa phát giác, không phải vì một mối quan hệ nữa, mà vì một vụ giết người...

— Cái gì khiến mày nghĩ thế?

— Việc mày chùi sạch đồ đạc và những nắm cửa. Nếu chỉ có những dấu chỉ tay của mày, thì chúng cũng chẳng quan trọng gì, bởi mày không thể chối cãi đã có mặt trong phòng. Chính kẻ kia mới là người mày bảo vệ khi mày hành động cách đó, bởi một khi đã ngồi tù, hẳn không còn đáng một cây đinh.

Maigret nặng nề ngồi xuống và nhồi một tẩu mới.

— Mày đã về nhà và đặt hộp bánh quy trên tủ áo. Lúc đó mày không nghĩ tới những bức thư đang ở trong túi mày. Mày nhớ tới tao và mày nghĩ rằng một người bạn học cũ có thể không nặng tay với mày. Mày luôn luôn nhát đòn. Mày còn nhớ không?... Có lần một cậu bé, Dambois, nếu tao không lầm đã làm mày sợ chỉ vì nó hăm vịn tay mày.

— Mày ác quá!

— Còn mày? Nếu mày không sống như một tên phóng đảng, có lẽ Josée đã không chết.

— Tao sẽ tự trách mình suốt đời...

— Điều đó sẽ không làm nàng sống lại. Và những nỗi ân hận của mày không can hệ gì đến tao. Mày đã đến diễn vở hài kịch nhỏ nhoi của mày và ngay những câu nói đầu tiên tao đã hiểu là có cái gì lặc điệu. Cũng ở đó tao thấy mọi sự đều giả mạo, méo mó nhưng tao không tìm ra được đầu mối dẫn tao tới sự thật. Chính bà gác cổng đã gây khó khăn, bối rối cho tao nhiều nhất...

— Bà ta không bao giờ nghĩ nổi tao.

— Và mày cũng không bao giờ nghĩ nổi bà ta. Bằng cách im lặng về người khách, không những bà ta được hai nghìn hai trăm francs mà bà còn đưa mày vào rọ. Còn việc mày nhảy xuống sông Seine, mày đã làm một điều dại dột, bởi điều đó khiến tao nghĩ tới những bức thư. Điều hiển nhiên là mày không tìm cách để chết đuối. Một tay bơi cừ khôi không thể chết đuối khi nhảy từ cầu Mới xuống sông cách một chiếc xà lan mấy mét trong lúc trên các vỉa hè thiên hạ tấp nập. Mày vừa nhớ rằng mày có những bức

thư trong túi. Một trong những thanh tra của tao theo mày bén gót. Người ta có thể lục túi mày sắp tới đây...

— Tao không thể tin được mày sẽ đoán ra.

— Tao đã ba mươi lăm năm trong nghề... - Maigret làu bàu.

Ông qua văn phòng bên cạnh nói mấy tiếng với Lucas.

— Trong trường hợp nào cậu cũng đừng để mình bị xúc động. - Ông nói thêm.

Ông trở về văn phòng mình. Florentin đã mất đi tất cả sự kiên quyết của mình. Ông ta chỉ còn là một thân hình cao lớn, rỗng không, một khuôn mặt hõm sâu, đôi mắt lăm lét.

— Nếu tao hiểu đúng thì tao sẽ bị truy tố về tội làm tiền phải không?

— Cái đó còn tùy.

— Tùy cái gì?

— Tùy ông chánh án. Một phần cũng tùy tao nữa. Mày đừng quên rằng mày đã xóa sạch những dấu chỉ tay để tụi tao không tìm ra được kẻ giết người. Mày có thể bị buộc tội tòng phạm vì thế.

— Mày sẽ không làm thế chứ? Nói đi?

— Tao sẽ nói về điều đó với ông chánh án.

— Một năm tù, nhiều lắm là hai năm có thể tao còn chịu đựng được, nhưng nếu tao phải bị nhốt trong nhiều năm thì tao sẽ ra tù bằng hai chân đi trước. Giờ đây lắm lúc tim tao đã mệt lắm rồi...

Chắc chắn ông ta sẽ xin vào phòng bệnh của khám đường Sante. Đó là một anh học sinh, ở Moulins chuyên chọc cười mọi người. Khi một bài học trở nên đơn điệu, người ta quay sang hấn để thúc đẩy hấn trở nên buồn cười. Người ta biết hấn không đòi hỏi gì hơn. Hấn luôn tạo ra những cái nhần nhó mới, những trò cười mới. Thằng hề. Một lần dưới sông Nièvre, anh ta giả chết đuối và mọi người phải mất một khắc đồng hồ mới tìm được hấn sau đám hoa kim tước, anh ta đang bơi dưới nước về phía đó.

— Chúng ta còn đợi gì nữa? - Florentin hỏi, ông ta cảm thấy bồn chồn trở lại.

Một mặt, ông ta nhẹ người thấy vụ việc đã giải quyết, mặt khác ông ta lại sợ người bạn học cũ của mình đối thái độ.

Có tiếng gõ cửa. Lão Joseph xuất hiện với một tấm danh thiếp mà lão đặt trên bàn viết của Maigret.

— Hãy cho ông ấy vào. Và ông bảo thanh tra Janvier dẫn người đang ở đó với cậu ấy tới.

Tự nhiên ông thấy thềm một ly bia tươi hoặc một hộp cognac.

— Luật sư của tôi, ông Bourdon.

Một trong những tay khét tiếng của luật sư đoàn, cựu thủ lĩnh, người đang có khả năng bước vào Viện hàn lâm Pháp. Lạnh lùng và đường bệ, Victor Lamotte, hơi khập khiễng đang đến ngồi vào một chiếc ghế và kín đáo liếc nhìn Florentin.

— Ông Cảnh sát trưởng, tôi nghĩ ông có những lý do vững chắc để đòi thân chủ tôi đến chứ? Tôi được biết rằng hôm thứ Bảy, ông đã tạo ra một cuộc đối chất mà tôi xin dành quyền phản đối tính cách hợp pháp.

— Ông hãy ngồi xuống đi, ông luật sư. - Maigret nói gọn.

Janvier đẩy vào phòng một bà Blanc đầy dao động, bất chợt đứng yên trước người đàn ông khập khiễng.

— Hãy vào đi, bà Blanc. Mời bà ngồi.

Bà ta có vẻ như bất thành linh đứng trước một vấn đề mới mẻ.

— Ai đây? - Bà vừa hỏi vừa chỉ vào luật sư Bourdon.

— Luật sư của ông Lamotte, bạn bà.

— Ông đã bắt ông ấy à?

Bà ta có đôi mắt ngang mày hơn bao giờ.

— Chưa đâu, nhưng tôi sẽ làm chuyện đó trong khoảnh khắc tới đây. Bà nhìn nhận rằng chính ông ấy vào thứ Tư vừa qua, khi từ căn hộ của cô Papet bước xuống đã trao cho bà hai nghìn hai trăm quan để bà im lặng, đúng không?

Bà ta nghiêng răng, không đáp.

— Ông đã làm khi cho bà ấy số tiền đó, ông Lamotte ạ. Tầm quan trọng của số tiền đã khơi dậy lòng thèm muốn của bà ấy. Bà ấy nghĩ rằng nếu sự im lặng của bà ấy được trả bằng giá đó, nó còn đáng được hơn nữa.

— Tôi không biết ông muốn nói gì.

Còn ông luật sư thì nhúu mày.

— Tôi xin giải thích cho ông biết tại sao chính ông là người cuối cùng tôi phải chọn lựa trong nhiều kẻ tình nghi. Ngày thứ Bảy, bà Blanc, mà tôi cho một thanh tra canh chừng, đã thu xếp để vượt khỏi người này khi vào một cửa hàng có hai lối ra. Bà ấy muốn gặp ông để đòi ông một món tiền thêm. Và bà ấy rất vội vàng bởi bà ấy có thể sợ rằng lúc nào đó sớm sửa tôi có thể bắt ông.

— Tôi không có gặp người đàn bà này hôm thứ Bảy.

— Tôi biết. Điều quan trọng là bà ấy đã tìm ông. Các ông gồm ba người có ngày riêng cho mỗi người. Francois Paré ngày thứ Tư, Courcel từ chiều thứ Năm tới thứ Sáu. Còn Bodard thì bất thường hơn.

Thông thường một thương gia ở tỉnh đến Paris trong vài ngày lo công việc hàng tuần và trở về nhà ngày thứ Bảy. Thế nhưng đó không phải là trường hợp của ông bởi chiều thứ Bảy ông dành cho cô Papet. Bà gác cổng biết điều đó và vì thế bà ấy đã tìm cách gặp ông. Bà không biết rằng không còn buổi hẹn, ông đã rời Paris hôm trước...

— Tài tình, - Ông luật sư ghi nhận - nhưng tôi nghi ngờ một hội đồng có thể bằng lòng với một lời buộc tội nhẹ nhàng như thế.

Bà gác cổng im lặng, bà trở nên nặng nề và bất động hơn bao giờ.

— Đương nhiên rồi, ông luật sư ạ, không phải trên luận cứ đó mà tôi sẽ bắt thân chủ của ông. Florentin, đang có mặt ở đây, đã thú nhận tất cả.

— Tôi nghĩ ông ấy là người được coi như là thủ phạm.

Florentin, hai vai lõm xuống, không còn dám nhìn ai nữa.

— Không phải thủ phạm, - Maigret đáp lại. - Mà là nạn nhân.

— Tôi không hiểu gì nữa.

Còn Victor Lamotte thì đã hiểu và đang dao động trên ghế.

— Về mặt lý thuyết chính ông ấy là người mà khẩu súng chĩa vào. Chính ông ấy là người mà ông Lamotte hăm dọa để thu về những bức thư tai hại. Nhưng ông Lamotte là một tay súng quá tồi và hơn nữa, khẩu súng lại không chính xác.

— Đúng thế không? - Ông luật sư hỏi thân chủ của mình.

Ông không trông đợi tình huống câu chuyện xảy ra như thế. Lamotte không đáp và nhìn Florentin bằng con mắt dữ tợn.

— Cho việc biện hộ của ông, ông luật sư ạ, tôi xin nói thêm là thân chủ của ông không chủ ý giết người. Đó là một người không thích ai chống lại mình và sự mâu thuẫn khiến ông ấy giận dữ. Bất hạnh thay ông ấy lại có một vũ khí trong tay và phát súng đã bắn đi.

Lần này, người đàn ông khập khiễng rung mình và quay về phía Maigret về mặt sững sờ.

— Xin các ông đợi tôi một chút.

Maigret lại đi xuyên qua những hành lang của tòa án, trên con đường mà ông đã đi qua hôm thứ Bảy. Ông gõ cửa phòng ông chánh án và gặp ông này đang vùi đầu trong một hồ sơ dày cộm trong lúc viên lục sự đã thay ông lau chùi gian phòng trong.

— Thế là xong! - Maigret vừa buột miệng vừa buông mình trên một chiếc ghế.

— Ông ấy đã thú nhận?

— Ai?

— Thì cái ông Florentin ấy, tôi nghĩ.

— Ông ta không giết ai cả. Tuy nhiên tôi vẫn cần một trát bắt giam ông ta. Lý do: âm mưu tống tiền.

— Còn kẻ giết người?

— Hẳn đang ngồi đợi trong văn phòng tôi với luật sư của hắn, ông Bourdon.

— Tay này sẽ gây khó dễ đấy. Đó là một trong...

— Ông này rồi cũng sẽ nhũn nhận thôi. Tôi sẽ không nói đây là một tai nạn, nhưng có nhiều trường hợp giảm khinh cần xét tới.

— Người nào trong bọn họ...?

— Người khập khiễng, Victor Lamotte, nhà buôn rượu ở Chartrons, Bordeaux nơi người ta không đùa bỡn với những vấn đề danh giá, thứ bậc và cả đạo đức. Chiều hôm nay tôi sẽ viết báo cáo và hy vọng nộp cho ông trước tối. Bây giờ gần trưa rồi và...

— Ông có đói không?

— Khát! - Maigret thú thật.

Vài phút sau, tại văn phòng của mình, Maigret trao những hồ sơ mang

chữ ký của ông chánh án cho Lapointe và Janvier.

— Hãy đưa họ tới phòng Lý lịch tư pháp theo đúng thể thức thông thường, rồi đưa họ về phòng tạm giam.

Janvier chỉ vào bà gác cổng đang đứng dậy, cất tiếng hỏi:

— Còn bà kia?

— Tính sau. Trong khi chờ đợi bà ấy nên về chỗ của mình. Nhà gác cổng không thể trống trải mãi được.

Bà ta nhìn Maigret, đôi mắt không bộc lộ một ấn tượng nào. Bà không nói gì và đi về phía cửa.

— Các cậu gặp tôi ở quán bia Dauphine chứ?

Chỉ khi xong việc ông mới lớn tiếng thú nhận với những người cộng sự với mình về cuộc hẹn nhần tâm với hai người đàn ông mà người ta sẽ nhốt.

Năm phút sau nơi quầy hàng của quán ăn quen thuộc mà một phần tạo thành một quầy rượu, ông gọi:

— Bia! Trong cái ly to nhất mà các bạn có.

Trong ba mươi lăm năm, Maigret chưa bao giờ gặp một người bạn học nào của trường trung học Banville.

Và ông đã gặp lại Florentin!

HẾT

• CHÚ THÍCH •

[1] Trụ sở Cảnh sát thành phố Paris, số 36 Quai des Orfèvres.

[2] Cốc nửa lít.

[3] Khu phố Pigalle được gọi theo tên của quảng trường Pigalle, vinh danh nhà điêu khắc Jean Baptiste Pigalle. Khu phố này là một địa điểm thu hút du khách do vị trí dưới chân đồi Montmartre và tập trung rất nhiều nhà hàng, quán cà phê, các sex shop.

[4] Ebonit là loại chất dẻo hợp chất hữu cơ cao phân tử (polime) được điều chế từ cao su thiên nhiên hoặc cao su Buna với 1 lượng dư Lưu huỳnh ở nhiệt độ cao.

[5] Michelin (Pháp), hãng sản xuất bánh xe lớn nhất thế giới. Xuất bản ấn phẩm Michelin Guide - Cẩm Nang Du Lịch, trong đó có tất cả mọi thứ mà người lái xe ô tô cần khi di chuyển xa: khách sạn, trạm xăng, trạm nghỉ, và trên hết là những nhà hàng có đồ ăn tốt nhất. Ấn phẩm Michelin Guide đầu tiên được phát hành vào năm 1920 và hệ thống sao phân cấp khách sạn đã ra đời từ đấy.

[6] Bà hoàng hậu chết.

[7] Edgar Allan Poe (1809-1849), nhà văn, nhà viết kịch, nhà phê bình, nhà thơ Mỹ. Poe là ông tổ của thể loại truyện trinh thám và hình sự.